

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 8092:2021

ISO 7010:2019

Xuất bản lần 2

**KÝ HIỆU ĐỒ HỌA –
MÀU SẮC AN TOÀN VÀ BIỂN BÁO AN TOÀN –
BIỂN BÁO AN TOÀN ĐÃ ĐĂNG KÝ**

Graphical symbols - Safety colours and safety signs -

Registered safety signs

HÀ NỘI - 2021

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu	4
1 Phạm vi áp dụng	5
2 Tài liệu viện dẫn	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa	6
4 Biển báo và phân loại biển báo an toàn	6
4.1 Quy định chung	6
4.2 Biển báo (ý nghĩa an toàn)	7
4.3 Phân loại biển báo an toàn	15
5 Biển báo an toàn đã đăng ký	16
Thư mục tài liệu tham khảo	320
Bảng 1 – Bảng tổng hợp biển báo (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng anh)	7
Bảng 2 – Tóm tắt về tất cả các biển báo an toàn	17
Bảng 3 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn) (phân loại E)	36
Bảng 4 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo thiết bị chữa cháy (phân loại F)	103
Bảng 5 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo hành động bắt buộc (phân loại M)	121
Bảng 6 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo cấm (phân loại P)	176
Bảng 7 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo cảnh báo (phân loại M)	248

Lời nói đầu

TCVN 8092:2021 thay thế TCVN 8092:2009;

TCVN 8092:2021 hoàn toàn tương đương với ISO 7010:2019 sửa đổi 1:2020, sửa đổi 2:2020 và sửa đổi 3:2021;

TCVN 8092:2021 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC/E1 *Máy điện và khí cụ điện* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Ký hiệu đồ họa – Màu sắc an toàn và biển báo an toàn – Các biển báo an toàn đã đăng ký

Graphical symbols – Safety colours and safety signs – Registered safety signs

Chú ý quan trọng – Màu sắc được thể hiện trong các tập tiền điện tử của tiêu chuẩn này khi nhìn trên màn hình hoặc khi in ra có thể không đúng như thể hiện. Đối với sự kết hợp màu sắc, xem ISO 3864-4 cung cấp các thuộc tính về độ màu và phép đo quang cùng với việc tham khảo hệ thống thứ tự màu.

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này mô tả các biển báo an toàn nhằm ngăn ngừa tai nạn, phòng chống cháy, thông tin về mối nguy hiểm đến sức khỏe và sơ tán khẩn cấp.

Hình dạng và màu sắc của từng biển báo an toàn áp dụng theo ISO 3864-1 và thiết kế về ký hiệu đồ họa áp dụng theo ISO 3864-3.

Tiêu chuẩn này áp dụng được cho tất cả các khu vực mà ở đó cần đưa ra các vấn đề an toàn có liên quan đến con người. Tuy nhiên, tiêu chuẩn này không áp dụng cho các báo hiệu dùng làm hướng dẫn giao thông đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa, đường hàng hải và đường hàng không và nói chung, cho những nơi phải chịu các điều chỉnh có thể khác với một số điểm của tiêu chuẩn này và của bộ tiêu chuẩn ISO 3864.

Tiêu chuẩn này quy định biển báo an toàn nguyên bản và có thể được thay đổi kích thước tỷ lệ để sao chép và áp dụng.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn dưới đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn có ghi năm công bố thì áp dụng các bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất (kể cả các sửa đổi).

ISO 3864-1, *Graphical symbols – Safety colours and safety signs – Part 1: Design principles for safety signs and safety markings* (Ký hiệu đồ họa – Màu sắc an toàn và biển báo an toàn – Phần 1: Nguyên tắc thiết kế đối với các biển báo an toàn và nhãn an toàn)

ISO 3864-3, *Graphical symbols – Safety colours and safety signs – Part 3: Design principles for graphical symbols for use in safety signs* (Ký hiệu đồ họa – Màu sắc an toàn và biển báo an toàn – Phần 3: Nguyên tắc thiết kế đối với ký hiệu đồ họa để sử dụng trong các biển báo an toàn)

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Tiêu chuẩn này áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa dưới đây.

3.1

Nội dung hình ảnh (image content)

Mô tả bằng văn bản các thành phần của một ký hiệu đồ họa hoặc biển báo an toàn và cách sắp xếp liên quan.

3.2

Tên biển báo (referent)

Khái niệm hoặc mục đích mà một ký hiệu đồ họa được thiết kế để thể hiện.

3.3

Biển báo an toàn (safety sign)

Biển báo đưa ra một thông điệp an toàn chung, đạt được bằng cách kết hợp màu sắc và hình dạng hình học, và với việc được bổ sung thêm ký hiệu đồ họa, biển báo đưa ra một thông điệp an toàn cụ thể.

3.4

Biển báo an toàn nguyên bản (safety sign original)

Biển báo an toàn kết hợp tên biển báo với sự thể hiện bằng đồ họa và mô tả ứng dụng.

3.5

Biển báo bổ sung (supplementary sign)

Biển báo hỗ trợ cho một biển báo khác với mục đích chính là để dễ hiểu hơn.

4 Tên biển báo và phân loại biển báo an toàn

4.1 Quy định chung

Các bảng tóm tắt trong 4.2 và 4.3 nhằm tạo thuận tiện cho việc tìm kiếm các biển báo an toàn đã đăng ký.

Tiêu chuẩn này được duy trì ở dạng điện tử thông qua việc sử dụng cơ sở dữ liệu. Các chỉ số của cơ sở dữ liệu sẽ được sử dụng trong các bảng tóm tắt này làm công cụ tìm kiếm, mỗi biển báo an toàn đã đăng ký đều có một số tham chiếu duy nhất.

4.2 Tên biển báo (ý nghĩa an toàn)

Bảng 1 đưa ra danh mục tên các biển báo (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng anh) và cung cấp số tham chiếu theo chức năng của biển báo an toàn.

Bảng 1 – Bảng tổng hợp biển báo (theo thứ tự bảng chữ cái tiếng anh)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Xuống xe trượt tuyết từ bên trái	Alighting from toboggan to the left	M050
Xuống xe trượt tuyết từ bên phải	Alighting from toboggan to the right	M051
Phóng điện hồ quang; cảnh báo	Arc flash; warning	W042
Không khí ngột ngạt; cảnh báo	Asphyxiating atmosphere; warning	W041
Máy khử rung tim tự động từ bên ngoài	Automated external heart defibrillator	E010
Khởi động tự động; cảnh báo	Automatic start-up; warning	W018
Dây thép gai; cảnh báo	Barbed wire; warning	W033
Đang sạc pin/acquy; cảnh báo	Battery charging; warning	W026
Nguy hiểm sinh học; cảnh báo	Biological hazard; warning	W009
Khu vực có tàu thuyền qua lại; cảnh báo	Boating area; warning	W058
Đập vỡ để tiếp cận	Break to obtain access	E008
Khu vực có bò dữ; cảnh báo	Bull; warning	W034
Kiểm tra tấm chắn bảo vệ	Check guard	M027
Hệ thống phát hiện sự có mặt và hướng của ghế trẻ em (CPOD)	Child seat presence and orientation detection system (CPOD)	E014
Áo phao cứu sinh dành cho trẻ em	Child's lifejacket	E045
Đóng và giữ cửa sập theo trình tự từ đầu	Close and secure hatches in launch sequence	M037
Đóng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	Close safety bar of chairlift	M033
Nối đầu nối đất với đất	Connect an earth terminal to the ground	M005
Chất ăn mòn; cảnh báo	Corrosive substance; warning	W023
Con lăn quay đối trọng; cảnh báo	Counterrotating rollers; warning	W025
Có cá sấu; cảnh báo	Crocodiles, alligators or caymans; warning	W067
Kẹp; cảnh báo	Crushing; warning	W019
Kẹp tay; cảnh báo	Crushing of hands; warning	W024
Phao bè cứu sinh thả bằng cầu	Davit-launched liferaft	E039
Bãi biển dốc sâu; cảnh báo	Deep shelving beach; warning	W066
Nước sâu; cảnh báo	Deep water; warning	W047
Ngắt kết nối điện trước khi thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa	Disconnect before carrying out maintenance or repair	M021
Rút phích cắm nguồn khỏi ổ cắm	Disconnect mains plug from electrical outlet	M006
Bác sĩ	Doctor	E009

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Cấm thay đổi trạng thái của thiết bị đóng cắt	Do not alter the state of the switch	P031
Cấm trèo qua rào chắn	Do not cross barrier	P071
Cấm tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc bề mặt nóng	Do not expose to direct sunlight or hot surface	P068
Cấm dập lửa bằng nước	Do not extinguish with water	P011
Cấm rời khỏi đường dẫn	Do not leave the tow-track	P037
Cấm cản trở	Do not obstruct	P023
Cấm đưa ngón tay vào vòi của máy mát-xa thủy lực	Do not put finger into the nozzle of a hydromassage	P070
Cấm lao vào xe trượt tuyết khác	Do not ram into toboggans	P047
Cấm đốt pháo	Do not set off fireworks	P040
Cấm phun nước	Do not spray with water	P016
Cấm dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết	Do not stretch out of toboggan	P046
Cấm lắc lư ghế	Do not swing the chair	P038
Cấm thắt nút dây	Do not tie knots in rope	P030
Cấm chạm vào	Do not touch	P010
Cấm sử dụng máy mài bề mặt	Do not use for face grinding	P032
Cấm sử dụng mài ướt	Do not use for wet grinding	P033
Cấm sử dụng thang máy khi có cháy	Do not use lift in the event of fire	P020
Cấm sử dụng thiết bị này trong bồn tắm, vòi sen hoặc bể chứa nước	Do not use this device in a bathtub, shower or water-filled reservoir	P026
Cấm sử dụng dàn giáo chưa hoàn thiện	Do not use this incomplete scaffold	P025
Cấm sử dụng thang máy này để vận chuyển người	Do not use this lift for people	P027
Cấm sử dụng máy mài cầm tay	Do not use with hand-held grinding machine	P034
Cấm đi bộ hoặc đứng ở đây	Do not walk or stand here	P024
Cấm đeo găng tay	Do not wear gloves	P028
Cấm mang giày đinh kim loại	Do not wear metal-studded footwear	P035
Kéo cạnh bên trái để mở cửa	Door opens by pulling on the left-hand side	E057
Kéo cạnh bên phải để mở cửa	Door opens by pulling on the right-hand side	E058
Đẩy cạnh bên trái để mở cửa	Door opens by pushing on the left-hand side	E022
Đẩy cạnh bên phải để mở cửa	Door opens by pushing on the right-hand side	E023
Trượt cửa sang trái để mở cửa	Door slides left to open	E034
Trượt cửa sang phải để mở cửa	Door slides right to open	E033
Nước để uống	Drinking water	E015

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Dốc đứng (ngã); cảnh báo	Drop (fall); warning	W008
Có điện; cảnh báo	Electricity; warning	W012
Thang leo lên tàu thủy	Embarkation ladder	E053
Thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp	Emergency escape breathing device	E029
Lối thoát khẩn cấp (phía bên trái)	Emergency exit (left hand)	E001
Lối thoát khẩn cấp (phía bên phải)	Emergency exit (right hand)	E002
Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên trái)	Emergency exit for people unable to walk or with walking impairment (left)	E026
Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên phải)	Emergency exit for people unable to walk or with walking impairment (right)	E030
Búa khẩn cấp	Emergency hammer	E025
Phao vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp	Emergency position indicating radio beacon	E052
Nút dừng khẩn cấp	Emergency stop button	E020
Điện thoại gọi cấp cứu	Emergency telephone	E004
Cửa sổ khẩn cấp có thang thoát hiểm	Emergency window with escape ladder	E016
Thang thoát hiểm	Escape ladder	E059
Điểm tập hợp để sơ tán	Evacuation assembly point	E007
Ghế sơ tán	Evacuation chair	E060
Đệm sơ tán	Evacuation mattress	E067
Nơi trú ẩn tạm thời để sơ tán	Evacuation temporary refuge	E024
Vật liệu nổ; cảnh báo	Explosive material; warning	W002
Trạm rửa mắt	Eyewash station	E011
Băng lở; cảnh báo	Falling ice; warning	W039
Ngã xuống nước khi bước lên hoặc bước xuống bề mặt phao; Cảnh báo	Falling into water when stepping on or off a floating surface; warning	W068
Đồ vật rơi; cảnh báo	Falling objects; warning	W035
Nút ấn báo cháy	Fire alarm call point	F005
Chăn chữa cháy	Fire blanket	F016
Điện thoại báo cháy khẩn cấp	Fire emergency telephone	F006
Bình chữa cháy	Fire extinguisher	F001
Thang máy dùng cho lính chữa cháy	Firefighters' lift	F017
Nơi tập trung thiết bị chữa cháy	Firefighting equipment, collection of	F004
Cuộn vòi chữa cháy	Fire hose reel	F002
Lăng chữa cháy	Fire monitor	F015
Thang chữa cháy	Fire ladder	F003
Cửa ngăn cháy	Fire protection door	F007
Sơ cứu	First aid	E003

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Người tiếp nhận sơ cứu	First aid responder	E064
Thiết bị chữa cháy lắp cố định	Fixed fire extinguishing battery	F008
Bồn chữa cháy lắp cố định	Fixed fire extinguishing bottle	F013
Hệ thống chữa cháy lắp cố định	Fixed fire extinguishing installation	F012
Vật liệu dễ cháy; cảnh báo	Flammable material; warning	W021
Có chướng ngại vật trên sàn; cảnh báo	Floor-level obstacle; warning	W007
Xe nâng hàng và các phương tiện vận tải công nghiệp; cảnh báo	Forklift trucks and other industrial vehicles; warning	W014
Mái nhà yếu dễ vỡ; cảnh báo	Fragile roof; warning	W036
Biển báo hành động bắt buộc chung	General mandatory action sign	M001
Biển cấm chung	General prohibition sign	P001
Biển cảnh báo chung	General warning sign	W001
Khu vực có chó bảo vệ; cảnh báo	Guard dog; warning	W013
Bị kẹp tay giữa vật liệu và máy ép; cảnh báo	Hand crushing between press brake and material; warning	W031
Bị kẹp tay giữa công cụ của máy ép; cảnh báo	Hand crushing between press brake tool; warning	W030
Khu vực có ngọn sóng cao hoặc con sóng lớn; cảnh báo	High surf or large breaking waves; warning	W065
Bề mặt nóng; cảnh báo	Hot surface; warning	W017
Cấm các hoạt động gia công nóng	Hot works prohibited	P039
Ngay lập tức rời khỏi đường dẫn khi bị ngã	Immediately leave the tow-track in the event of falling	M035
Thủy triều lên; cảnh báo	Incoming tides; warning	W060
Áo phao cứu sinh dành cho trẻ sơ sinh	Infant's lifejacket	E046
Có sứa; Cảnh báo	Jellyfish; warning	W069
Trẻ em phải được giám sát khi ở môi trường dưới nước	Keep children under supervision in the aquatic environment	M054
Giữ khoảng cách giữa các xe trượt tuyết	Keep distance between toboggans	M052
Luôn được khoá	Keep locked	M028
Đề xa tầm với của trẻ em	Keep out of reach of children	M055
Lướt ván điều; cảnh báo	Kite surfing; warning	W062
Tia laze; cảnh báo	Laser beam; warning	W004
Xưởng cứu sinh	Lifeboat	E036
Phao cứu sinh	Lifebuoy	E040
Phao cứu sinh có đèn	Lifebuoy with light	E042
Phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói	Lifebuoy with light and smoke	E068
Phao cứu sinh có dây	Lifebuoy with line	E041

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Phao cứu sinh có dây và đèn	Lifebuoy with line and light	E043
Áo phao cứu sinh	Lifejacket	E044
Phao bè cứu sinh	Liferaft	E038
Dao cứu sinh	Liferaft knife	E035
Nâng mũi ván trượt tuyết	Lift ski tips	M036
Thiết bị phóng dây	Line-throwing appliance	E050
Nhiệt độ thấp/Tình trạng đóng băng; cảnh báo	Low temperature/freezing conditions; warning	W010
Hạ thủy xuống cứu sinh theo trình tự từ đầu	Lower lifeboat to the water in launch sequence	M039
Hạ thủy phao bè cứu sinh theo trình tự từ đầu	Lower liferaft to the water in launch sequence	M040
Hạ thủy thuyền cứu hộ theo trình tự từ đầu	Lower rescue boat to the water in launch sequence	M041
Từ trường; cảnh báo	Magnetic field; warning	W006
Ông trượt sơ tán trên biển	Marine evacuation chute	E055
Máng trượt sơ tán trên biển	Marine evacuation slide	E054
Túi cứu thương	Medical grab bag	E027
Cấm xe nâng hàng hoặc các phương tiện giao thông công nghiệp khác	No access for forklift trucks and other industrial vehicles	P006
Cấm người có cấy ghép máy điều hòa nhịp tim	No access for people with active implanted cardiac devices	P007
Cấm người có cấy ghép kim loại tiếp cận	No access for people with metallic implants	P014
Cấm sử dụng điện thoại di động	No activated mobile phones	P013
Cấm lướt ván nằm	No body boarding	P063
Cấm đốt lửa trại	No campfire	P045
Cấm trẻ em	No children allowed	P036
Cấm leo trèo	No climbing	P009
Cấm lao đầu xuống nước	No diving	P052
Cấm chó	No dogs	P021
Cấm ăn uống ở đây	No eating or drinking	P022
Cấm đặt vật nặng	No heavy load	P012
Cấm nhảy xuống	No jumping down	P072
Cấm nhảy xuống nước	No jumping into water	P061
Cấm lướt ván diều	No kite surfing	P065
Cấm tựa vào	No leaning against	P041
Cấm các hoạt động chèo thuyền	No manually powered craft	P055
Cấm thuyền máy	No mechanically powered craft	P056

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Cấm mang đồ vật bằng kim loại hoặc đồng hồ	No metallic articles or watches	P008
Cấm ngọn lửa hở; cấm nguồn lửa, nguồn đánh lửa hở và hút thuốc	No open flame; Fire, open ignition source and smoking prohibited	P003
Cấm đi giày dép bên ngoài vào	No outdoor footwear	P060
Cấm dù kéo bằng canô	No parasailing	P066
Cấm mô tô nước cá nhân	No personal water craft	P057
Cấm chụp ảnh	No photography	P029
Cấm đẩy	No pushing	P017
Cấm đẩy nhau xuống nước	No pushing into water	P062
Cấm đưa tay vào	No reaching in	P015
Cấm chạy	No running	P048
Cấm thuyền buồm	No sailing	P053
Cấm thuyền buồm chạy trên cát	No sand yachting	P067
Cấm ngồi	No sitting	P018
Cấm hút thuốc	No smoking	P002
Cấm bơi bằng ống thở	No snorkelling	P050
Cấm bước lên bề mặt	No stepping on surface	P019
Cấm lặn dưới nước	No sub-aqua diving	P051
Cấm lướt sóng	No surf craft	P059
Cấm lướt sóng trong khu vực có cờ đỏ vàng	No surfing between the red-and-yellow flags	P064
Cấm bơi	No swimming	P049
Cấm đi qua	No thoroughfare	P004
Cấm các hoạt động kéo ván nước	No towed water activity	P058
Cấm lướt ván buồm	No windsurfing	P054
Bức xạ không ion hoá; cảnh báo	Non-ionizing radiation; warning	W005
Nước không uống được	Not drinking water	P005
Cấm đối với người đang say	Not for people in the state of intoxication	P043
Cấm đối với phụ nữ đang mang thai	Not for pregnant women	P042
Cấm người sử dụng thực hiện bảo trì	Not to be serviced by users	P069
Đeo kính mờ bảo vệ mắt	Opaque eye protection must be worn	M007
Mở thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	Open safety bar of chairlift	M034
Bức xạ quang học; cảnh báo	Optical radiation; warning	W027
Có vật nặng trên cao; cảnh báo	Overhead load; warning	W015
Chướng ngại vật trên đầu; cảnh báo	Overhead obstacle; warning	W020

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Chất oxy hóa; cảnh báo	Oxidizing substance; warning	W028
Bình thở oxy	Oxygen resuscitator	E028
Hoạt động dù kéo bằng canô; cảnh báo	Parasailing; warning	W063
Nút ấn báo có người ở dưới nước	Person overboard call point	E069
Thiết bị chứa bọt di động	Portable foam applicator unit	F010
Bình khí nén; cảnh báo	Pressurized cylinder; warning	W029
Bảo vệ mắt trẻ sơ sinh bằng kính mờ bảo vệ mắt	Protect infant's eyes with opaque eye protection	M025
Nơi trú ẩn bảo vệ	Protection shelter	E021
Vùng cát lún hoặc bùn sâu; cảnh báo	Quicksand or mud/deep mud or silt; warning	W061
Vật liệu phóng xạ hoặc bức xạ ion hoá; cảnh báo	Radioactive material or ionizing radiation; warning	W003
Chuyển động nhanh của phôi gia công trên máy ép; cảnh báo	Rapid movement of workpiece in press brake; warning	W032
Tham khảo sổ tay/sách hướng dẫn	Refer to instruction manual/booklet	M002
Trạm xả chất chữa cháy từ xa	Remote release station	F014
Nhả dây theo trình tự từ đầu	Release falls in launch sequence	M042
Nhả dây buộc xuồng cứu sinh theo trình tự từ đầu	Release lifeboat gripes in launch sequence	M045
Thuyền cứu hộ	Rescue boat	E037
Cửa sổ thoát hiểm	Rescue window	E017
Pháo dù cứu hộ	Rocket parachute flare	E049
Tuyết lở từ mái nhà; cảnh báo	Roof avalanche; warning	W040
Bị đè qua bởi máy móc được điều khiển từ xa; cảnh báo	Run over by remote operator-controlled machine; warning	W037
Vòi chữa cháy rời	Unconnected fire hose	F019
Vòi hoa sen an toàn	Safety shower	E012
Thuyền buồm chạy trên cát; cảnh báo	Sand yachting; warning	W059
Hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ	Search and rescue transponder	E047
Giữ chắc chắn bình chứa khí	Secure gas cylinders	M046
Cửa cống thoát nước thải; cảnh báo	Sewage effluent outfall; warning	W055
Nước nông; cảnh báo	Shallow water (diving); warning	W048
Có cá mập; cảnh báo	Sharks; warning	W054
Có vật nhọn; cảnh báo	Sharp element; warning	W022
Điểm tập trung trên boong tàu thủy	Shipboard assembly station	E032
Báo động chung trên tàu thủy	Shipboard general alarm	E031

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Bề mặt trơn; cảnh báo	Slippery surface; warning	W011
Đường trượt hạ thủy; cảnh báo	Slipway; warning	W044
Bấm còi	Sound horn	M029
Bắt đầu cung cấp không khí theo trình tự từ đầu	Start air supply in launch sequence	M044
Khởi động động cơ theo trình tự từ đầu	Start engine in launch sequence	M038
Bắt đầu phun nước theo trình tự từ đầu	Start water spray in launch sequence	M043
Hạ bậc; Cảnh báo	Step down; Warning	W070
Cáng	Stretcher	E013
Dòng chảy mạnh; cảnh báo	Strong currents; warning	W057
Gió mạnh; cảnh báo	Strong winds; warning	W064
Có vật chìm dưới nước; cảnh báo	Submerged objects; warning	W049
Có chất hoặc hỗn hợp gây nguy hiểm cho sức khỏe; cảnh báo	Substance or mixture presenting a health hazard; warning	W071
Có chất hoặc hợp chất có thể gây nguy hiểm cho môi trường; cảnh báo	Substance or mixture that can cause an environmental hazard; warning	W072
Vùng bơi hoặc hồ bơi có độ sâu đột ngột; cảnh báo	Sudden drop in swimming or leisure pools; warning	W050
Tiếng ồn lớn đột ngột; cảnh báo	Sudden loud noise; warning	W038
Khu vực lướt sóng; cảnh báo	Surf craft area; warning	W046
Quần áo bảo hộ	Survival clothing	E056
Tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn	Survival craft distress signals	E048
Băng mỏng; cảnh báo	Thin ice; warning	W043
Khu vực hoạt động kéo ván nước; cảnh báo	Towed water activity area; warning	W045
Vật liệu độc hại; cảnh báo	Toxic material; warning	W016
Khu vực sơ tán khi có sóng thần	Tsunami evacuation area	E062
Tòa nhà sơ tán khi có sóng thần	Tsunami evacuation building	E063
Vùng nguy hiểm có sóng thần; cảnh báo	Tsunami hazard zone; warning	W056
Xoay ngược chiều kim đồng hồ để mở	Turn anticlockwise to open	E018
Xoay theo chiều kim đồng hồ để mở	Turn clockwise to open	E019
Thiết bị điện thoại VHF hai chiều	Two-way VHF radiotelephone apparatus	E051
Kè không có chắn bảo vệ; cảnh báo	Unprotected edges; warning	W051
Vách đá không ổn định dễ sạt lở; cảnh báo	Unstable cliff; warning	W053
Mép vách đá không ổn định dễ sạt lở; cảnh báo	Unstable cliff edge; warning	W052
Sử dụng kem bảo vệ da	Use barrier cream	M022
Sử dụng cầu dành cho người đi bộ	Use footbridge	M023
Sử dụng bộ phát hiện khí đốt	Use gas detector	M048

Bảng 1 (tiếp theo)

Biển báo (ý nghĩa an toàn)	Referent (safety meaning)	Số tham chiếu
Sử dụng tay vịn	Use handrail	M012
Bỏ rác vào thùng rác	Use litter bin	M030
Cấm sử dụng kính thông minh	Use of smart glasses prohibited	P044
Sử dụng tạp dề bảo vệ	Use protective apron	M026
Sử dụng thiết bị thở riêng	Use self-contained breathing appliance	M047
Sử dụng nắp bảo vệ điều chỉnh được cho máy cưa đĩa	Use table saw adjustable guard	M031
Sử dụng lối đi này	Use this walkway	M024
Rửa tay	Wash your hands	M011
Thiết bị phun nước dạng sương	Water fog applicator	F011
Thiết bị cứu sinh dưới nước	Water life-saving equipment	E061
Đi giày chống tĩnh điện	Wear anti-static footwear	M032
Đeo bảo vệ tai	Wear ear protection	M003
Đeo kính bảo vệ mắt	Wear eye protection	M004
Đeo tấm chắn bảo vệ mặt	Wear a face shield	M013
Đội mũ bảo vệ	Wear head protection	M014
Mặc quần áo phản quang	Wear high-visibility clothing	M015
Đeo khẩu trang	Wear a mask	M016
Mang phao cá nhân	Wear personal flotation devices	M053
Mặc quần áo bảo vệ	Wear protective clothing	M010
Đeo găng tay bảo vệ	Wear protective gloves	M009
Đeo đồ bảo vệ trượt patin	Wear protective roller sport equipment	M049
Đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp	Wear respiratory protection	M017
Cài dây an toàn	Wear safety belts	M020
Đi giày/lủng an toàn	Wear safety footwear	M008
Đeo dây an toàn	Wear a safety harness	M018
Đeo mặt nạ hàn	Wear a welding mask	M019
Bình chữa cháy có bánh xe	Wheeled fire extinguisher	F009

4.3 Phân loại biển báo an toàn

Phân loại biển báo an toàn theo chức năng của chúng như sau:

- E là loại dùng cho biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (các biển báo tình trạng an toàn);
- F là loại dùng cho biển báo thiết bị chữa cháy;
- M là loại dùng cho biển báo hành động bắt buộc;
- P là loại dùng cho biển báo cấm;
- W là loại dành cho biển báo cảnh báo.

Bảng 2 tóm tắt các biển báo an toàn đã đăng ký theo phân loại biển báo an toàn phù hợp với ISO 3864-1.

5 Biển báo an toàn đã đăng ký

Từ Bảng 3 đến Bảng 7 đưa ra biển báo an toàn nguyên bản ở kích thước đồng nhất 70 mm với các dấu góc cho phép phóng to và thu nhỏ theo tỷ lệ chính xác. Các hình minh họa biển báo được thể hiện không có các đường viền cho phép sao chép theo một tỷ lệ nhất quán, mặc dù đường viền có thể có ích để đạt được sự tương phản về độ chói giữa biển báo an toàn và nền của nó khi được lắp đặt hoặc hiển thị. Các biển báo an toàn cần được sao chép lại chính xác như thể hiện từ Bảng 3 đến Bảng 7. Tuy nhiên cho phép việc sửa đổi đồ họa ở mức nhất định khi có sự khác biệt về văn hoá hoặc các thể thức ứng dụng riêng, với điều kiện là ý nghĩa biển báo an toàn nguyên bản vẫn được duy trì và cách hiểu được giữ nguyên. Sao chép một cách nhất quán và sử dụng các biển báo an toàn này sẽ làm tăng mức độ nhận thức trên phạm vi quốc tế.

Trong trường hợp khi hướng của ký hiệu đồ họa là không quan trọng đối với ý nghĩa của biển báo an toàn thì có thể tái lập ký hiệu đồ họa ở dạng đối xứng. Đối với các biển báo cấm, điều cần thiết là vạch cấm không che khuất các chi tiết có ý nghĩa của ký hiệu đồ họa.

CHÚ THÍCH: Ký hiệu đồ họa là hình ảnh hoàn thiện có chứa tất cả các thành phần của ký hiệu đồ họa như thể hiện trong biển báo an toàn đã đăng ký.

Trong trường hợp một biển báo an toàn đã đăng ký không chỉ ra ý nghĩa mong muốn cụ thể thì ý nghĩa đó phải đạt được bằng cách xây dựng một biển báo an toàn mới theo nguyên tắc thiết kế của ISO 3864-1 và ISO 3864-3 hoặc bằng cách sử dụng biển báo chung thích hợp (TCVN 8092 (ISO 7010)-M001, TCVN 8092 (ISO 7010)-P001, TCVN 8092 (ISO 7010)-W001) cùng với thông tin an toàn bổ sung.

Các bảng từ Bảng 3 đến Bảng 7 đưa ra mô tả ứng dụng của từng biển báo an toàn và thể hiện các biển báo an toàn nguyên bản theo phân loại của chúng, như sau:

- | | |
|---|-------------|
| – E: biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn) | Xem Bảng 3; |
| – F: biển báo thiết bị chữa cháy | Xem Bảng 4; |
| – M: biển báo hành động bắt buộc | Xem Bảng 5; |
| – P: biển báo cấm | Xem Bảng 6; |
| – W: biển báo cảnh báo | Xem Bảng 7. |

Bảng 2 – Tóm tắt về tất cả các biển báo an toàn

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E001 Lối thoát khẩn cấp (phía bên trái)	F001 Bình chữa cháy	M001 Biển báo hành động bắt buộc chung	P001 Biển cấm chung	W001 Biển cảnh báo chung
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E002 Lối thoát khẩn cấp (phía bên phải)	F002 Cuộn vòi chữa cháy	M002 Tham khảo sổ tay/sách hướng dẫn	P002 Cấm hút thuốc	W002 Cảnh báo; Vật liệu nổ
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E003 Sơ cứu	F003 Thang chữa cháy	M003 Đeo bảo vệ tai	P003 Cấm ngọn lửa hở; cấm nguồn lửa; nguồn đánh lửa hở và hút thuốc	W003 Cảnh báo; Vật liệu phóng xạ hoặc bức xạ ion hoá

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E004 Điện thoại gọi cấp cứu	F004 Nơi tập trung thiết bị chữa cháy	M004 Đeo kính bảo vệ mắt	P004 Cấm đi qua	W004 Cảnh báo; Tia laze
Biển báo an toàn	Đã bị hủy				
Số tham chiếu Tên biển báo	E005 Chỉ hướng, mũi tên (tăng theo các góc 90° một), tình trạng an toàn	F005 Nút ấn báo cháy	M005 Nối đầu nối đất với đất	P005 Nước không uống được	W005 Cảnh báo; Bức xạ không ion hoá
Biển báo an toàn	Đã bị hủy				
Số tham chiếu Tên biển báo	E006 Chỉ hướng, mũi tên 45° ((tăng theo các góc 90° một), tình trạng an toàn	F006 Điện thoại báo cháy khẩn cấp	M006 Rút phích cắm nguồn khỏi ổ cắm	P006 Cấm xe nâng hàng hoặc các phương tiện giao thông công nghiệp khác	W006 Cảnh báo; Từ trường

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chống cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E007 Điểm tập hợp dễ sơ tán	 F007 Cửa ngăn cháy	 M007 Đeo kính mở bảo vệ mắt	 P007 Cấm người có cấy ghép máy điều hòa nhịp tim	 W007 Cảnh báo; Có chướng ngại vật trên sàn
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E008 Đập vỡ để tiếp cận	 F008 Thiết bị chữa cháy lắp cố định	 M008 Đi giày/ủng an toàn	 P008 Cấm mang đồ vật bằng kim loại hoặc đồng hồ	 W008 Cảnh báo; Dốc đứng (ngã)
Biển an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E009 Bác sĩ	 F009 Bình chữa cháy có bánh xe	 M009 Đeo găng tay bảo vệ	 P009 Cấm leo trèo	 W009 Cảnh báo; Nguy hiểm sinh học
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E010 Máy khử rung tim tự động từ bên ngoài	 F010 Thiết bị chữa bột di động	 M010 Mặc quần áo bảo vệ	 P010 Cấm chạm vào	 W010 Cảnh báo; Nhiệt độ thấp/ Tình trạng đóng băng

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E011 Trạm rửa mắt	F011 Thiết bị phun nước dạng sương	M011 Rửa tay	P011 Cấm dập lửa bằng nước	W011 Cảnh báo; Bề mặt trơn
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E012 Vòi hoa sen an toàn	F012 Hệ thống chữa cháy lắp cố định	M012 Sử dụng tay vịn	P012 Cấm đặt vật nặng	W012 Cảnh báo; Củ điện
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E013 Cáng	F013 Bồn chữa cháy lắp cố định	M013 Đeo tấm chắn bảo vệ mặt	P013 Cấm sử dụng điện thoại di động	W013 Cảnh báo; Khu vực có chó bảo vệ
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E014 Hệ thống phát hiện sự có mặt và hướng của ghế trẻ em (CPOD)	F014 Trạm xả chất chữa cháy từ xa	M014 Đội mũ bảo vệ	P014 Cấm người có cây ghép kim loại tiếp cận	W014 Cảnh báo; Xe nâng hàng và các phương tiện vận tải công nghiệp

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E015 Nước để uống	F015 Lăng chữa cháy	M015 Mặc quần áo phản quang	P015 Cấm đưa tay vào	W015 Cảnh báo; Có vật nặng trên cao
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E016 Cửa sổ khẩn cấp có thang thoát hiểm	F016 Chăn chữa cháy	M016 Đeo khẩu trang	P016 Cấm phun nước	W016 Cảnh báo; Vật liệu độc hại
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E017 Cửa sổ thoát hiểm	F017 Thang máy dùng cho lính chữa cháy	M017 Đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp	P017 Cấm đẩy	W017 Cảnh báo; Bề mặt nóng
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E018 Xoay ngược chiều kim đồng hồ để mở	-	M018 Đeo dây an toàn	P018 Cấm ngồi	W018 Cảnh báo; Khởi động tự động

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn					
Số tham chiếu Tên biển báo	E019 Xoay theo chiều kim đồng hồ để mở	F019 Vòi chữa cháy rời	M019 Đeo mặt nạ hàn	P019 Cấm bước lên bề mặt	W019 Cảnh báo; Kệ
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E020 Nút dừng khẩn cấp	-	M020 Cài dây an toàn	P020 Cấm sử dụng thang máy khi có cháy	W020 Cảnh báo; Chướng ngại vật trên đầu
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E021 Nơi trú ẩn bảo vệ	-	M021 Ngắt kết nối điện trước khi thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa	P021 Cấm chó	W021 Cảnh báo; Vật liệu dễ cháy
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E022 Đẩy cạnh bên trái để mở cửa	-	M022 Sử dụng kem bảo vệ da	P022 Cấm ăn uống ở đây	W022 Cảnh báo; Có vật nhọn

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn Số tham chiếu E023 Tên biển báo Đầy cạnh bên phải để mở cửa		-			
Số tham chiếu E023 Tên biển báo Đầy cạnh bên phải để mở cửa		-	M023 Sử dụng cầu dành cho người đi bộ	P023 Cấm cản trở	W023 Cảnh báo; Chất ăn mòn
Biển báo an toàn Số tham chiếu E024 Tên biển báo Nơi trú ẩn tạm thời để sơ tán		-			
Số tham chiếu E024 Tên biển báo Nơi trú ẩn tạm thời để sơ tán		-	M024 Sử dụng lối đi này	P024 Cấm đi bộ hoặc đứng ở đây	W024 Cảnh báo; Kẹp tay
Biển báo an toàn Số tham chiếu E025 Tên biển báo Búa khăn cấp		-			
Số tham chiếu E025 Tên biển báo Búa khăn cấp		-	M025 Bảo vệ mắt trẻ sơ sinh bằng kính mờ bảo vệ mắt	P025 Cấm sử dụng dàn giáo chưa hoàn thiện	W025 Cảnh báo; Con lăn quay đối trọng
Biển báo an toàn Số tham chiếu E026 Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên trái)		-			
Số tham chiếu E026 Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên trái)		-	M026 Sử dụng tạp dề bảo vệ	P026 Cấm sử dụng thiết bị này trong bồn tắm, vòi sen hoặc bể chứa nước	W026 Cảnh báo; Đang sạc pin/acquy

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E027	—	M027	P027	W027
Tên biển báo	Túi cứu thương	—	Kiểm tra tấm chắn bảo vệ	Cấm sử dụng thang máy này để vận chuyển người	Cảnh báo; Bức xạ quang học
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E028	—	M028	P028	W028
Tên biển báo	Bình thở oxy	—	Luôn được khoá	Cấm đeo găng tay	Cảnh báo; Chất oxi hoá
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E029	—	M029	P029	W029
Tên biển báo	Thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp	—	Bắt buộc	Cấm chụp ảnh	Cảnh báo; Bình khí nén

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu	E030	-	M030	P030	W030
Tên biển báo	Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên phải)	-	Bỏ rác vào thùng rác	Cấm thất nút dây	Cảnh báo; Bị kẹp tay giữa công cụ của máy ép
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu	E031	-	M031	P031	W031
Tên biển báo	Bảo động chung trên tàu thủy	-	Sử dụng nắp bảo vệ điều chỉnh được cho máy cưa đĩa	Cấm thay đổi trạng thái của thiết bị đóng cắt	Cảnh báo; Bị kẹp tay giữa vật liệu và máy ép
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu	E032	-	M032	P032	W032
Tên biển báo	Điểm tập trung trên boong tàu thủy	-	Đeo găng chống tĩnh điện	Cấm sử dụng máy mài bề mặt	Cảnh báo; Chuyển động nhanh của phôi gia công trên máy ép

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E033 Trượt cửa sang phải để mở cửa	- -	M033 Đóng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	P033 Cấm sử dụng mồi uốt	W033 Cảnh báo; Dây thép gai
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E034 Trượt cửa sang trái để mở cửa	- -	M034 Mở thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	P034 Cấm sử dụng máy mài cầm tay	W034 Cảnh báo; Khu vực có bò dữ
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E035 Dao cứa sinh	- -	M035 Ngay lập tức rời khỏi đường dẫn khi bị ngã	P035 Cấm mang giày đinh kim loại	W035 Cảnh báo; Đồ vật rơi
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E036 Xuong cứu sinh	- -	M036 Nâng mũi ván trượt tuyết	P036 Cấm trẻ em	W036 Cảnh báo; Mái nhà yếu dễ vỡ

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E037 Thuyền cứu hộ	-	 M037 Đóng và giữ cửa sập theo trình tự từ đầu	 P037 Không rời khỏi đường dẫn	 W037 Cảnh báo; Bị đề qua bởi máy móc được điều khiển từ xa
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E038 Phao bè cứu sinh	-	 M038 Khởi động động cơ theo trình tự từ đầu	 P038 Cấm lác lư ghế	 W038 Cảnh báo; Tiếng ồn lớn đột ngột
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E039 Phao bè cứu sinh thả bằng cầu	-	 M039 Hạ thủy xuống cứu sinh theo trình tự từ đầu	 P039 Cấm các hoạt động gia công nóng	 W039 Cảnh báo; Băng lở
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E040 Phao cứu sinh	-	 M040 Hạ thủy phao bè cứu sinh theo trình tự từ đầu	 P040 Cấm đốt pháo	 W040 Cảnh báo; Tuyết lở từ mái nhà

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu Tên biển báo	E041 Phao cứu sinh có dây	— —	M041 Hạ thủy thuyền cứu hộ theo trình tự từ đầu	P041 Cấm tựa vào	W041 Cảnh báo; Không khí ngọt ngạt
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu Tên biển báo	E042 Phao cứu sinh có đèn	— —	M042 Nhà dây theo trình tự từ đầu	P042 Cấm đối với phụ nữ đang mang thai	W042 Cảnh báo; Phóng điện hồ quang
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu Tên biển báo	E043 Phao cứu sinh có dây và đèn	— —	M043 Bắt đầu phun nước theo trình tự từ đầu	P043 Cấm đối với người đang say	W043 Cảnh báo; Băng mỏng
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu Tên biển báo	E044 Áo phao cứu sinh	— —	M044 Bắt đầu cung cấp không khí theo trình tự từ đầu	P044 Cấm sử dụng kính thông minh	W044 Cảnh báo; Đường trượt hạ thủy

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E045 Áo phao cứu sinh dành cho trẻ em	- -	M045 Nhà dây buộc xuống cứu sinh theo trình tự từ đầu	P045 Cấm đốt lửa trại	W045 Cảnh báo; Khu vực hoạt động kéo ván nước
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E046 Áo phao cứu sinh dành cho trẻ sơ sinh	- -	M046 Giữ chắc chắn bình chữa khí	P046 Cấm dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết	W046 Cảnh báo; Khu vực lướt sóng
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E047 Hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ	- -	M047 Sử dụng thiết bị thở riêng	P047 Cấm lao vào xe trượt tuyết khác	W047 Cảnh báo; Nước sâu
Biển báo an toàn		-			
Số tham chiếu Tên biển báo	E048 Tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn	- -	M048 Sử dụng thiết bị phát hiện khí đốt	P048 Cấm chạy	W048 Cảnh báo; Nước nóng

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E049	—	M049	P049	W049
Tên biển báo	Pháo dù cứu hộ	—	Đeo đồ bảo vệ trượt patin	Cấm bơi	Cảnh báo; Có vật chìm dưới nước
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E050	—	M050	P050	W050
Tên biển báo	Thiết bị phóng dây	—	Xuống xe trượt tuyết từ bên trái	Cấm bơi bằng ống thở	Cảnh báo; Vùng bơi hoặc hồ bơi có độ sâu đột ngột
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E051	—	M051	P051	W051
Tên biển báo	Thiết bị điện thoại VHF hai chiều	—	Xuống xe trượt tuyết từ bên phải	Cấm lặn dưới nước	Cảnh báo; Kè không có chắn bảo vệ
Biển báo an toàn		—			
Số tham chiếu	E052	—	M052	P052	W052
Tên biển báo	Pháo vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp	—	Giữ khoảng cách giữa các xe trượt tuyết	Cấm lao đầu xuống nước	Cảnh báo; Mép vách đá không ổn định dễ sạt lở

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E053 Thang leo lên tàu thủy	-	 M053 Mang phao cá nhân	 P053 Cấm thuyền buồm	 W053 Cảnh báo; Vách đá không ổn định dễ sạt lở
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E054 Máng trượt sơ tán trên biển	-	 M054 Trẻ em phải được giám sát khi ở môi trường dưới nước	 P054 Cấm lướt ván buồm	 W054 Cảnh báo; Có cá mập
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E055 Ống trượt sơ tán trên biển	-	 M055 Để xa tầm với của trẻ em	 P055 Cấm các hoạt động chèo thuyền	 W055 Cảnh báo; Cửa cống thoát nước thải
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E056 Quần áo bảo hộ	-		 P056 Cấm thuyền máy	 W056 Cảnh báo; Vùng nguy hiểm có sóng thần

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		—	—		
Số tham chiếu	E057	—	—	P057	W057
Tên biển báo	Kéo cạnh bên trái để mở cửa	—	—	Cấm mô tô nước cá nhân	Cảnh báo; Dòng chảy mạnh
Biển báo an toàn		—	—		
Số tham chiếu	E058	—	—	P058	W058
Tên biển báo	Kéo cạnh bên phải để mở cửa	—	—	Cấm các hoạt động kéo ván nước	Cảnh báo; Khu vực có tàu thuyền qua lại
Biển báo an toàn		—	—		
Số tham chiếu	E059	—	—	P059	W059
Tên biển báo	Thang thoát hiểm	—	—	Cấm lướt sóng	Cảnh báo; Thuyền buồm chạy trên cát
Biển báo an toàn		—	—		
Số tham chiếu	E060	—	—	P060	W060
Tên biển báo	Ghế sơ tán	—	—	Cấm đi giày dép bên ngoài vào	Cảnh báo; Thủy triều lên

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E061 Thiết bị cứu sinh dưới nước	-	-	 P061 Cấm nhảy xuống nước	 W061 Cảnh báo; Vùng cát lún hoặc bùn sâu
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E062 Khu vực sơ tán khi có sóng thần	-	-	 P062 Cấm đẩy nhau xuống nước	 W062 Cảnh báo; Lướt ván điều
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E063 Tòa nhà sơ tán khi có sóng thần	-	-	 P063 Cấm lướt ván nằm	 W063 Cảnh báo; Hoạt động dù kéo bằng canô
Biển báo an toàn Số tham chiếu Tên biển báo	 E064 Người tiếp nhận sơ cứu	-	-	 P064 Cấm lướt sóng trong khu vực có cờ đỏ vàng	 W064 Cảnh báo; Gió mạnh

Bảng 2 (tiếp theo)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		-	-		
Số tham chiếu		-	-	P065	W065
Tên biển báo		-	-	Cấm lướt ván diều	Cảnh báo; Khu vực có ngọn sóng cao hoặc con sóng lớn
Biển báo an toàn		-	-		
Số tham chiếu		-	-	P066	W066
Tên biển báo		-	-	Cấm dù kéo bằng canô	Cảnh báo; Bãi biển dốc sâu
Biển báo an toàn		-	-		
Số tham chiếu	E067	-	-	P067	W067
Tên biển báo	Đệm sơ tán	-	-	Cấm thuyền buồm chạy trên cát	Cảnh báo; Có cá sấu
Biển báo an toàn		-	-		
Số tham chiếu	E068	-	-	P068	W068
Tên biển báo	Phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói	-	-	Cấm tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc bề mặt nóng	Cảnh báo; Ngã xuống nước khi bước lên hoặc bước xuống bề mặt phao

Bảng 2 (kết thúc)

	Phân loại				
	E	F	M	P	W
	Biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn)	Biển báo thiết bị chữa cháy	Biển báo hành động bắt buộc	Biển báo cấm	Biển báo cảnh báo
Biển báo an toàn		—	—		
Số tham chiếu	E069	—	—	P069	W069
Tên biển báo	Nút ấn báo có người ở dưới nước	—	—	Cấm người sử dụng thực hiện bảo trì	Cảnh báo; Có sửa
Biển báo an toàn	—	—	—		
Số tham chiếu	—	—	—	P070	W070
Tên biển báo	—	—	—	Cấm đưa ngón tay vào vôi của máy mát-xa thủy lực	Cảnh báo; Hạ bậc
Biển báo an toàn	—	—	—		
Số tham chiếu	—	—	—	P071	W071
Tên biển báo	—	—	—	Cấm trèo qua rào chắn	Cảnh báo; Có chất hoặc hỗn hợp gây nguy hiểm cho sức khỏe
Biển báo an toàn	—	—	—		
Số tham chiếu	—	—	—	P072	W072
Tên biển báo	—	—	—	Cấm nhảy xuống	Cảnh báo; Có chất hoặc hỗn hợp chất có thể gây nguy hiểm cho môi trường

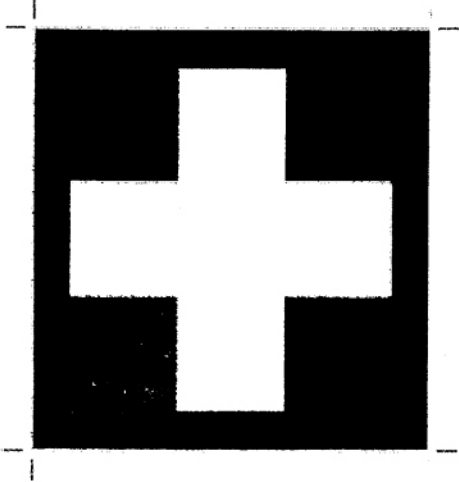
Bảng 3 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo chỉ dẫn tuyến đường thoát hiểm, vị trí của thiết bị an toàn hoặc phương tiện an toàn hoặc hành động an toàn (biển báo tình trạng an toàn) (phân loại E)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E001
	Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp (phía bên trái)
	Chức năng Đề chỉ lối thoát hiểm đến khu vực an toàn
	Nội dung hình ảnh Hình ảnh một người đang di chuyển qua cửa ra vào (sang bên trái)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí lối thoát hiểm đến nơi an toàn được cung cấp để sơ tán trong trường hợp khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của lối thoát hiểm đến nơi an toàn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Tuy nhiên, biển báo này là đối tượng của một nghiên cứu mở rộng tại Nhật và thiết kế được chọn đã nhận được kết quả nhận thức tốt nhất. Phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện. Biển báo mũi tên bổ sung (loại D của ISO 3864-3:2012) màu trắng trên nền xanh lục được sử dụng để đưa ra thông tin về hướng (mũi tên có thể xoay theo các góc tăng dần 45° một);	
	
Xem ISO 16069:2017, Hình 1 đối với các ví dụ và ý nghĩa của sự kết hợp biển báo thoát hiểm và biển báo mũi tên bổ sung.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E002
	Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp (phía bên phải)
	Chức năng Để chỉ lối thoát hiểm đến khu vực an toàn
	Nội dung hình ảnh Hình ảnh một người đang di chuyển qua cửa ra vào (sang bên phải)
Nguy cơ Không thể xác định vị trí lối thoát hiểm đến nơi an toàn được cung cấp để sơ tán trong trường hợp khẩn cấp Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của lối thoát hiểm đến nơi an toàn Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Tuy nhiên, biển báo này là đối tượng của một nghiên cứu mở rộng tại Nhật và thiết kế được chọn đã nhận được kết quả nhận thức tốt nhất. Phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện. Biển báo mũi tên bổ sung (loại D của ISO 3864-3:2012) màu trắng trên nền xanh lục được sử dụng để đưa ra thông tin về hướng (mũi tên có thể xoay theo các góc tăng dần 45° một);  Xem ISO 16069:2017, Hình 1 đối với các ví dụ và ý nghĩa của sự kết hợp biển báo thoát hiểm và biển báo mũi tên bổ sung.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E003
	Tên biển báo Sơ cứu
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị hoặc phương tiện sơ cứu hoặc nhân viên sơ cứu
	Nội dung hình ảnh Chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí thiết bị hoặc phương tiện hoặc nhân viên sơ cứu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị hoặc phương tiện hoặc nhân viên sơ cứu	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này nên được sử dụng cho thiết bị hoặc phương tiện hoặc nhân viên sơ cứu mà tại đó không có biển báo an toàn đã đăng ký. Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E004
	Tên biển báo Điện thoại gọi cấp cứu
	Chức năng Đề chỉ vị trí của điện thoại gọi cấp cứu
	Nội dung hình ảnh Ống nghe điện thoại (mặt nghiêng), hình chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của điện thoại gọi cấp cứu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của điện thoại gọi cấp cứu	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

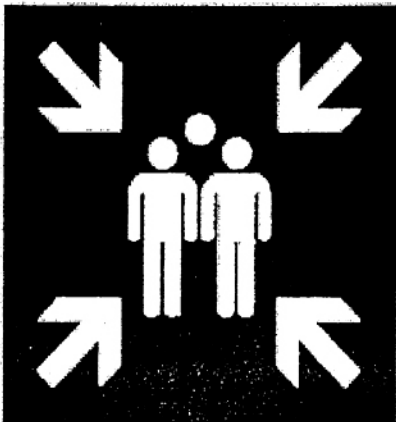
Bảng 3 (tiếp theo)

Đã bị hủy	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E005
	Tên biển báo Chỉ hướng, mũi tên (tăng theo các góc 90° một), tình trạng an toàn
	Chức năng
	Nội dung hình ảnh
Nguy cơ Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Thông tin bổ sung Biển báo này, như một biển báo an toàn đã đăng ký, đã bị hủy vì nó chỉ được sử dụng như một biển báo bổ sung.	

Bảng 3 (tiếp theo)

Đã bị huỷ	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E006
	Biển báo Chỉ hướng, mũi tên 45° (tăng theo các góc 90° một), tình trạng an toàn
	Chức năng
	Nội dung hình ảnh
Nguy cơ Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Thông tin bổ sung Biển báo này, như một biển báo đã đăng ký, đã bị huỷ vì nó chỉ được sử dụng như một biển báo bổ sung.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E007
	Tên biển báo Điểm tập hợp sau khi sơ tán
	Chức năng Đề chỉ vị trí điểm tập hợp an toàn sau khi sơ tán
	Nội dung hình ảnh Hình hai người và hình đầu của người thứ ba trong một nhóm, bốn mũi tên tới từ các góc chỉ vào họ
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí điểm tập hợp an toàn sau khi sơ tán	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được điểm tập hợp sau khi sơ tán đã được định sẵn để cho phép kiểm số người sau khi sơ tán khỏi tòa nhà hoặc cơ sở	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng ở một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

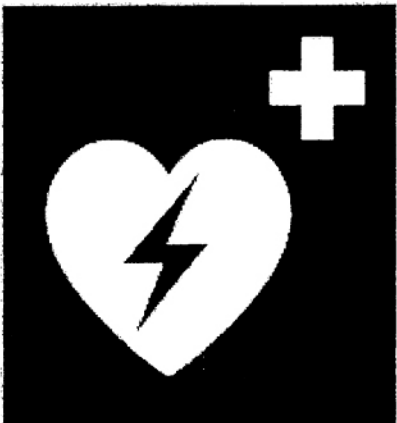
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E008
	Tên biển báo Đập vỡ để tiếp cận
	Chức năng Đề chỉ một tấm chắn đòi hỏi phải đập vỡ để tiếp cận một thiết bị thoát hiểm khẩn cấp
	Nội dung hình ảnh Bàn tay nắm và cánh tay người (đường nét bao ngoài) cầm một thanh; hình ngôi sao không đồng đều
Ngụy cơ Không thể mở thiết bị thoát hiểm khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đập vỡ tấm chắn để tiếp cận thiết bị vận hành lối thoát hiểm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E009
	Tên biển báo Bác sĩ
	Chức năng Đề chỉ vị trí của bác sĩ cấp cứu
	Nội dung hình ảnh Hình nửa người phía trên có ống nghe cùng với hình chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của bác sĩ cấp cứu Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của bác sĩ cấp cứu Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

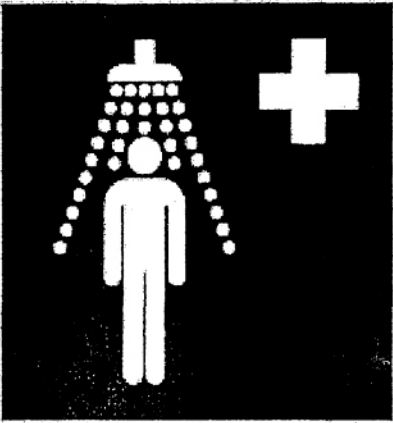
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E010
	Tên biển báo Máy khử rung tim tự động từ bên ngoài
	Chức năng Đề chỉ vị trí của máy khử rung tim tự động từ bên ngoài
	Nội dung hình ảnh Trái tim có tia sét ở giữa, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của máy khử rung tim tự động từ bên ngoài	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của máy khử rung tim tự động từ bên ngoài	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E011
	Tên biển báo Trạm rửa mắt
	Chức năng Đề chỉ vị trí của trạm rửa mắt
	Nội dung hình ảnh Con mắt ở trên nước chảy ra từ vòi hoa sen, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không xác định được vị trí của trạm rửa mắt Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của trạm rửa mắt Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E012
	Tên biển báo Vòi hoa sen an toàn
	Chức năng Đề chỉ vị trí của vòi hoa sen an toàn
	Nội dung hình ảnh Hình người bên dưới dòng nước đang chảy ra từ vòi hoa sen, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của vòi hoa sen an toàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của vòi hoa sen an toàn	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E013
	Tên biển báo Cáng
	Chức năng Đề chỉ vị trí của cáng
	Nội dung hình ảnh Hình người trên cáng, chữ thập sơ cứu

Nguy cơ
Không xác định được vị trí có cáng

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Nhận biết được vị trí có cáng

Thông tin bổ sung
Có thể thay hình chữ thập sơ cứu bằng yếu tố khác thích hợp với yêu cầu về văn hóa của nhóm mục tiêu.
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E014
	Tên biển báo Hệ thống phát hiện sự có mặt và hướng của ghế trẻ em (CPOD)
	Chức năng Để chỉ rằng ghế trẻ em được trang bị CPOD có thể được sử dụng an toàn trên ghế hành khách được trang bị CPOD được bảo vệ bằng túi khí phía trước
	Nội dung hình ảnh Ghế hành khách trên phương tiện giao thông, trẻ em ngồi trên ghế trẻ em quay mặt về phía sau, dấu chấm, ba đường cong có kích thước tăng dần tỏa ra từ dấu chấm, nửa hình tròn tô màu trắng

Nguy cơ

Nếu không có hệ thống CPOD thì túi khí trên phương tiện giao thông được cấp điện đủ, có thể khiến trẻ em ngồi trong ghế trẻ em bị thương khi túi khí bung ra.

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn

Lắp đặt ghế trẻ em được trang bị CPOD trên ghế hành khách có bảo vệ bằng túi khí phía trước trong xe có thể nhận dạng ghế trẻ em CPOD

Thông tin bổ sung

Biển báo này phải được sử dụng cùng với một biển báo bổ sung như một phần của nhãn dùng cho ghế trẻ em được trang bị CPOD hoặc dùng cho xe được trang bị hệ thống cảm biến CPOD. Hai biển báo này có trong ISO/TS 22239-3.

Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E015
	Tên biển báo Nước uống được
	Chức năng Đề chỉ vị trí nước uống được
	Nội dung hình ảnh Vòi nước ở phía trên cốc, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí có nước uống được	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của nguồn cung cấp nước phù hợp để uống	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E016
	Tên biển báo Cửa sổ khẩn cấp có thang thoát hiểm
	Chức năng Đề chỉ vị trí của cửa sổ khẩn cấp để thoát hiểm bằng thang thoát hiểm được lắp cố định
	Nội dung hình ảnh Hình người, cửa sổ và một cái thang bên trái

Nguy cơ
Không thể xác định được vị trí cửa sổ khẩn cấp để thoát hiểm

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Nhận biết được vị trí của cửa sổ khẩn cấp

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

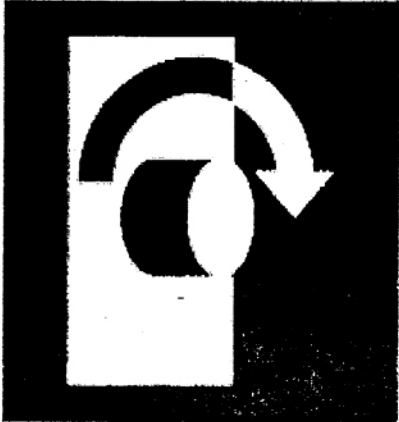
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E017
	Tên biển báo Cửa sổ thoát hiểm
	Chức năng Để chỉ vị trí của cửa sổ thoát hiểm nơi các lực lượng can thiệp có thể cứu người bằng thang
	Nội dung hình ảnh Hình người, cửa sổ, xe chữa cháy có thang
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của cửa sổ thoát hiểm để được các lực lượng can thiệp giải cứu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của cửa sổ thoát hiểm	
Thông tin bổ sung Biển báo này phải được đặt bên trong tòa nhà. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E018
	Tên biển báo Xoay ngược chiều kim đồng hồ để mở
	Chức năng Đề chỉ rằng núm của cửa an ninh trên lối thoát hiểm phải được xoay theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để cơ cấu mở hoạt động
	Nội dung hình ảnh Núm cửa có mũi tên hình bán nguyệt ngược chiều kim đồng hồ
Nguy cơ Không thể mở cửa trên lối thoát hiểm có khóa an toàn và thiết bị mở khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Xoay núm cửa theo hướng ngược chiều kim đồng hồ để mở cửa trên lối thoát hiểm có khóa an toàn	
Thông tin bổ sung Biển báo này được thiết kế chỉ để sử dụng trên các cửa có cơ cấu khóa an toàn. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E019
	Tên biển báo Xoay theo chiều kim đồng hồ để mở
	Chức năng Đề chỉ rằng núm của cửa an ninh trên lối thoát hiểm phải được xoay theo chiều kim đồng hồ để cơ cấu mở hoạt động
	Nội dung hình ảnh Núm cửa có mũi tên hình bán nguyệt hướng theo chiều kim đồng hồ
Nguy cơ Không thể mở cửa trên lối thoát hiểm có khóa an toàn và thiết bị mở khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Xoay núm cửa theo chiều kim đồng hồ để mở cửa trên lối thoát hiểm có khóa an toàn	
Thông tin bổ sung Biển báo này được thiết kế chỉ để sử dụng trên các cửa có cơ cấu khóa an toàn. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

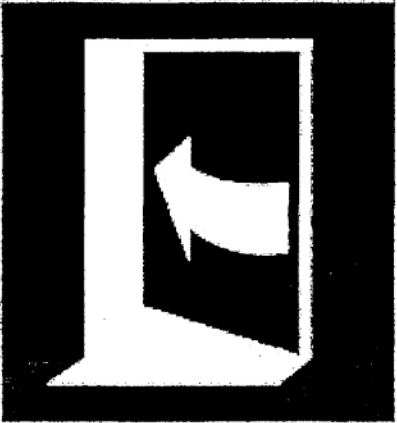
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E020
	Tên biển báo Nút dừng khẩn cấp
	Chức năng Đề chỉ vị trí của nút dừng khẩn cấp
	Nội dung hình ảnh Bàn tay phía trên hình nút ấn, hai đường thẳng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của nút dừng khẩn cấp Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của nút dừng khẩn cấp Thông tin bổ sung Bản thân bộ truyền động của có cấu dừng khẩn cấp có nhiều khả năng được tô màu đỏ (xem ví dụ: ISO 13850, IEC 60601-1). Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

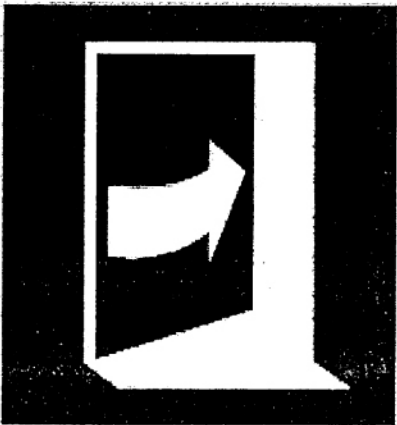
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E021
	Tên biển báo Nơi trú ẩn bảo vệ
	Chức năng Đề chỉ vị trí của nơi trú ẩn bảo vệ
	Nội dung hình ảnh Hình bốn người bên trong một hình lục giác không đều nhau, đường viền và hình chiếc khiên
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của nơi trú ẩn bảo vệ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của nơi trú ẩn bảo vệ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E022
	Tên biển báo Đẩy cạnh bên trái để mở cửa
	Chức năng Đề chỉ rằng mở cửa bằng cách đẩy cạnh bên trái
	Nội dung hình ảnh Ô cửa có cửa mở hướng ra ngoài, mũi tên cong chỉ sang bên trái
Nguy cơ Không thể mở được cửa Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được rằng cửa được mở bằng cách đẩy cạnh bên trái Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

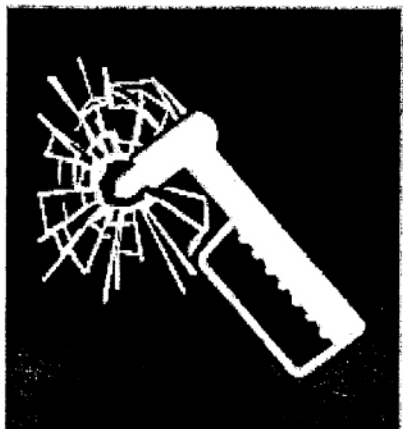
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E023
	Tên biển báo Đẩy cạnh bên phải để mở cửa
	Chức năng Để chỉ rằng mở cửa bằng cách đẩy cạnh bên phải
	Nội dung hình ảnh Ô cửa có cửa mở ra ngoài, mũi tên cong chỉ sang bên phải
Nguy cơ Không thể mở được cửa Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được rằng cửa được mở bằng cách đẩy cạnh bên phải Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E024
	Tên biển báo Nơi trú ẩn tạm thời để sơ tán
	Chức năng Đề chỉ vị trí của khu vực an toàn tạm thời (nơi ẩn náu) để chờ sự trợ giúp cứu hộ, cung cấp cho những người không thể sử dụng cầu thang trong trường hợp sơ tán khẩn cấp
	Nội dung hình ảnh Hình người ngồi trên xe lăn (hình mặt nghiêng bên phải), bốn mũi tên trắng xuất phát từ các góc chỉ vào hình người đó
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của khu vực được cung cấp để tạm thời chờ trợ giúp cứu hộ đối với những người không thể sử dụng cầu thang trong trường hợp sơ tán khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của khu vực được cung cấp để tạm thời chờ trợ giúp cứu hộ đối với những người không thể sử dụng cầu thang trong trường hợp sơ tán khẩn cấp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

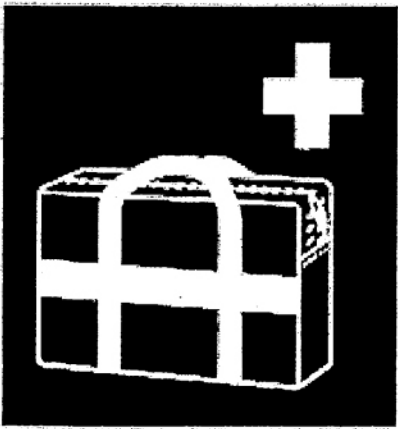
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E025
	Tên biển báo Búa khẩn cấp
	Chức năng Để chỉ vị trí của búa khẩn cấp
	Nội dung hình ảnh Búa khẩn cấp cùng với kính nứt xung quanh mũi búa
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của búa khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của búa khẩn cấp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

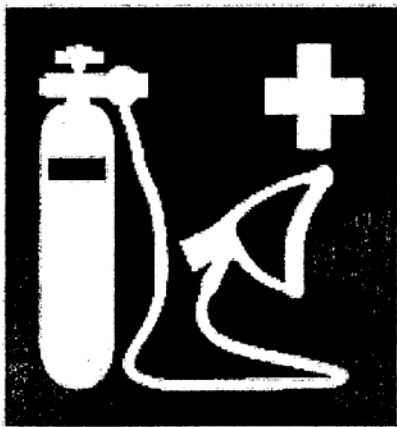
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E026
	Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên trái)
	Chức năng Đề chỉ lối thoát hiểm đến một nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng được
	Nội dung hình ảnh Hình người ngồi trên xe lăn (hình mặt nghiêng bên trái), đi xe qua khung cửa (sang bên trái)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của lối thoát hiểm đến nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng cho việc sơ tán	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của lối thoát hiểm đến nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Biển báo mũi tên bổ sung (loại D của ISO 3864-3:2012) màu trắng trên nền màu xanh lục được sử dụng để cung cấp thông tin định hướng. Biển báo an toàn này phải kèm theo TCVN 8092 (ISO 7010)-E001 hoặc TCVN 8092 (ISO 7010)-E002.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E027
	Tên biển báo Túi cứu thương
	Chức năng Đề chỉ vị trí của túi cứu thương
	Nội dung hình ảnh Túi (có đường nét bao ngoài) có quai xách, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của túi cứu thương	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của túi cứu thương	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E028
	Tên biển báo Bình thở oxy
	Chức năng Để chỉ vị trí của bình thở oxy
	Nội dung hình ảnh Bình oxy có cơ cấu điều khiển bằng tay, đường ống mềm và mặt nạ, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của bình thở oxy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí bình thở oxy	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

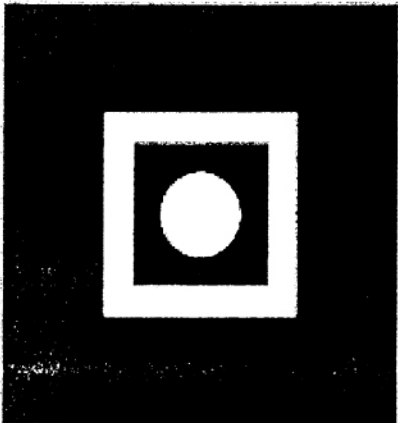
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E029
	Tên biển báo Thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp (EEBD)
	Nội dung hình ảnh Mặt nạ che kín mặt với bộ điều áp (mặt trước), hình chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp (EEBD) Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị thở khi thoát hiểm khẩn cấp (EEBD) Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

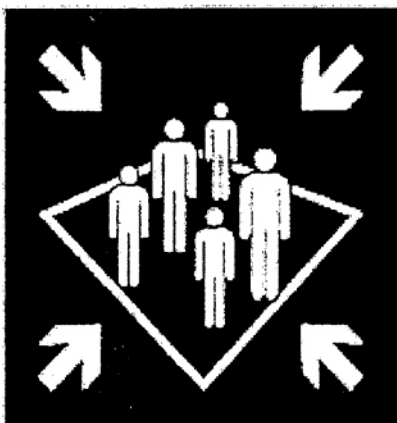
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E030
	Tên biển báo Lối thoát khẩn cấp dành cho người không đi được hoặc đi lại khó khăn (phía bên phải)
	Chức năng Đề chỉ lối thoát hiểm đến một nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng được
	Nội dung hình ảnh Hình người ngồi trên xe lăn (hình mặt nghiêng bên phải), đi xe qua khung cửa (sang bên phải)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của lối thoát hiểm đến một nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng cho việc sơ tán	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của lối thoát hiểm đến nơi an toàn, mà người không đi được hoặc đi lại khó khăn có thể sử dụng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Biển báo mũi tên bổ sung (loại D của ISO 3864-3:2012) màu trắng trên nền màu xanh lục được sử dụng để cung cấp thông tin định hướng. Biển báo an toàn này phải kèm theo TCVN 8092 (ISO 7010)-E001 hoặc TCVN 8092 (ISO 7010)-E002.	

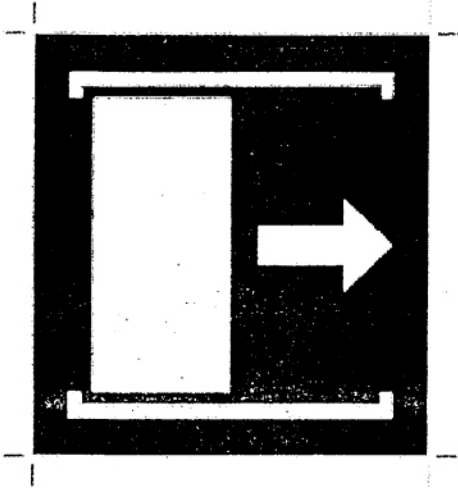
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E031
	Tên biển báo Báo động chung trên tàu thủy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của một nút báo động chung trên tàu thủy
	Nội dung hình ảnh Hình tròn trong ô vuông (đường nét bao ngoài)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của nút báo động chung trên tàu thủy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Thủy thủ nhận biết được vị trí của nút báo động chung trên tàu thủy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

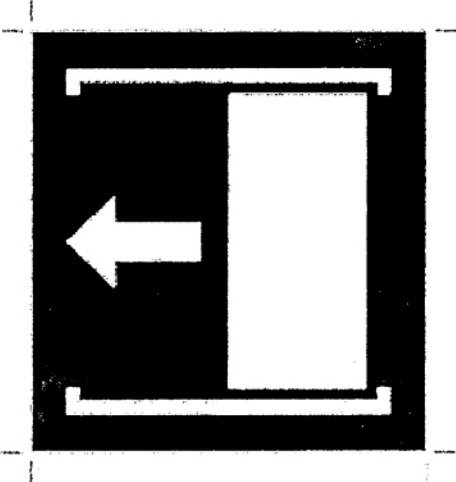
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E032
	Tên biển báo Điểm tập trung trên boong tàu thủy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của điểm tập trung trên boong tàu thủy
	Nội dung hình ảnh Năm hình người với các kích cỡ khác nhau đứng trên một hình vuông, bốn mũi tên đến từ các góc chỉ vào các hình người này
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của điểm tập trung trên boong tàu thủy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của điểm tập trung trên boong tàu thủy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

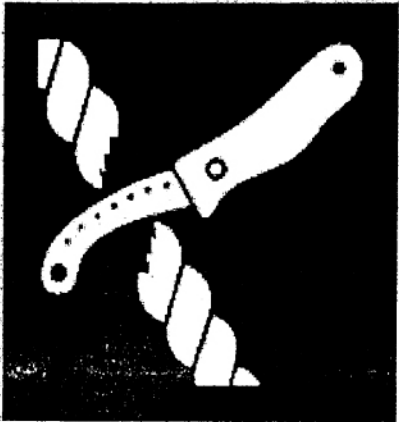
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E033
	Tên biển báo Trượt cửa sang phải để mở cửa
	Chức năng Để chỉ hướng trượt để mở cửa
	Nội dung hình ảnh Hình chữ nhật có đường viền phía trên và phía dưới, mũi tên chỉ sang phải
Nguy cơ Không thể xác định được hướng chuyển động của cửa trượt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Có khả năng nhận biết cửa trượt mở sang bên phải	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

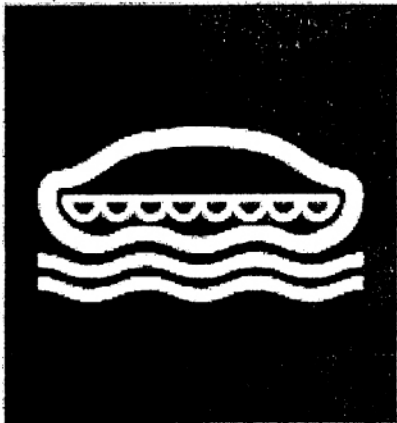
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E034
	Tên biển báo Trượt cửa sang trái để mở cửa
	Chức năng Để chỉ hướng trượt để mở cửa
	Nội dung hình ảnh Hình chữ nhật có đường viền phía trên và phía dưới, mũi tên chỉ sang trái
Nguy cơ Không thể xác định được hướng chuyển động của cửa trượt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Có khả năng nhận biết cửa trượt mở sang bên trái	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E035
	Tên biển báo Dao cứu sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí của dao cứu sinh
	Nội dung hình ảnh Dao cứu sinh (có đầu lượn tròn và lỗ khoan trên lưỡi) đặt giữa dây thừng bện đã cắt rời
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của dao cứu sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của dao cứu sinh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E036
	Tên biển báo Xưởng cứu sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí của xưởng cứu sinh
	Nội dung hình ảnh Hình xưởng cứu sinh, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của xưởng cứu sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của xưởng cứu sinh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

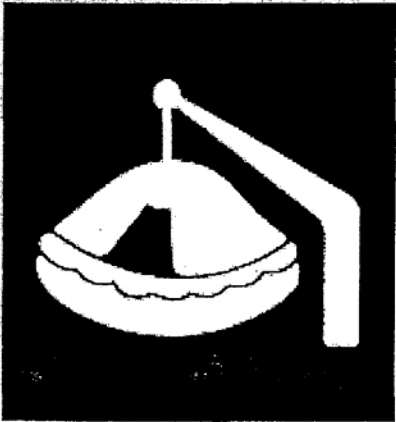
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E037
	Tên biển báo Thuyền cứu hộ
	Chức năng Để chỉ vị trí thuyền cứu hộ
	Nội dung hình ảnh Thuyền, hình thân trên của hai người, một người trong số đó có đường viền, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí thuyền cứu hộ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thuyền cứu hộ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E038
	Tên biển báo Phao bè cứu sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí phao bè cứu sinh
	Nội dung hình ảnh Phao bè cứu sinh, hai đường lượn sóng
Nguyên cơ Không thể xác định được vị trí của phao bè cứu sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của phao bè cứu sinh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E039
	Tên biển báo Phao bè cứu sinh thả bằng cầu
	Chức năng Để chỉ vị trí phao bè cứu sinh thả bằng cầu
	Nội dung hình ảnh Phao bè cứu sinh được treo lên từ tay cầu đơn

Nguy cơ

Không thể xác định được vị trí của phao bè cứu sinh thả bằng cầu

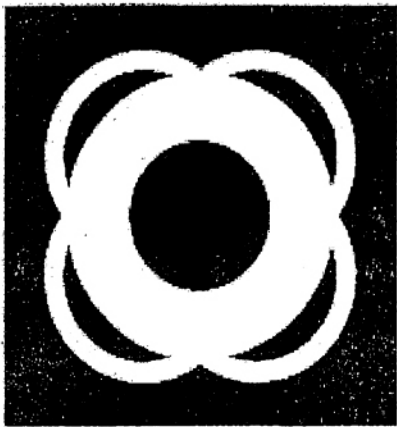
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn

Nhận biết được vị trí của phao bè cứu sinh thả bằng cầu

Thông tin bổ sung

Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E040
	Tên biển báo Phao cứu sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí của phao cứu sinh
	Nội dung hình ảnh Phao tròn với bốn dây bám
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của phao cứu sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của phao cứu sinh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E041
	Tên biển báo Phao cứu sinh có dây
	Chức năng Đề chỉ vị trí của phao cứu sinh có dây
	Nội dung hình ảnh Phao tròn với bốn dây bám và dây phân đoạn gắn kèm
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của phao cứu sinh có dây	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của phao cứu sinh có dây	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E042
	Tên biển báo Phao cứu sinh có đèn
	Chức năng Đề chỉ vị trí phao cứu sinh có đèn
	Nội dung hình ảnh Phao tròn với bốn dây bám và đèn được gắn kèm
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của phao cứu sinh có đèn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của phao cứu sinh có đèn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

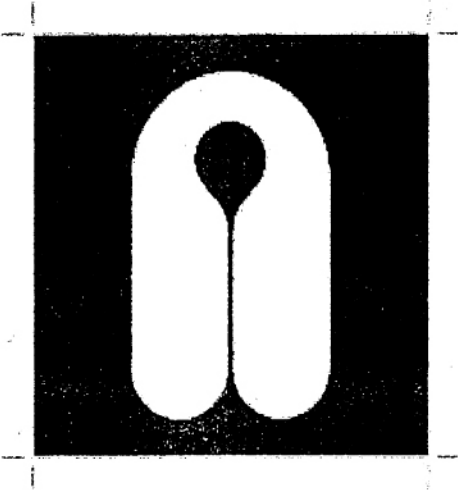
	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E043
	Tên biển báo Phao cứu sinh có dây và đèn
	Chức năng Đề chỉ vị trí của phao cứu sinh có dây và đèn
	Nội dung hình ảnh Phao tròn với bốn dây bám và có dây phân đoạn và đèn gắn kèm

Nguy cơ
Không thể xác định được vị trí của phao cứu sinh có dây và đèn

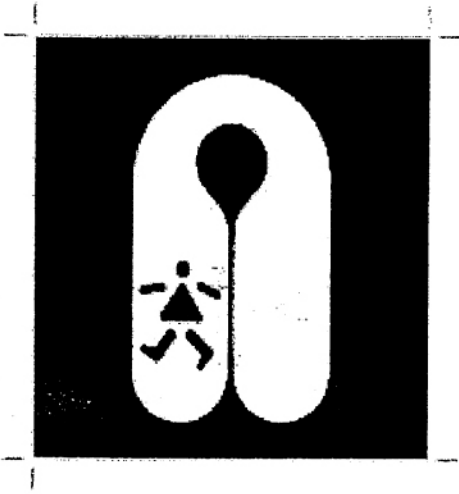
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Nhận biết được vị trí của phao cứu sinh có dây và đèn

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

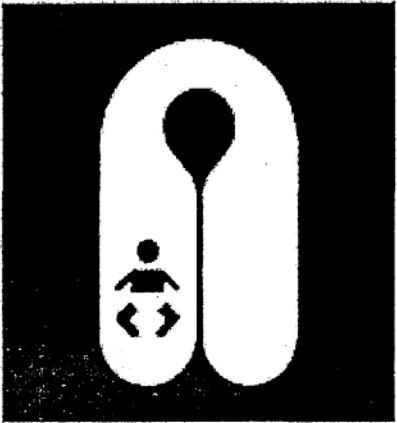
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E044
	Tên biển báo Áo phao cứu sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí của áo phao cứu sinh
	Nội dung hình ảnh Áo phao
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của áo phao cứu sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của áo phao	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

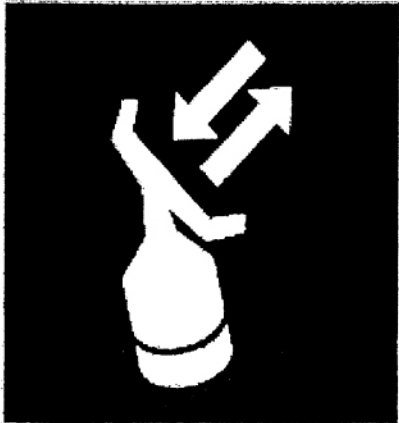
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E045
	Tên biển báo Áo phao cứu sinh dành cho trẻ em
	Chức năng Để chỉ vị trí của áo phao cứu sinh dành cho trẻ em
	Nội dung hình ảnh Áo phao cứu sinh với hình trẻ em đi bộ ở một bên khoảng hơi
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của áo phao cứu sinh dành cho trẻ em	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của áo phao cứu sinh dành cho trẻ em	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

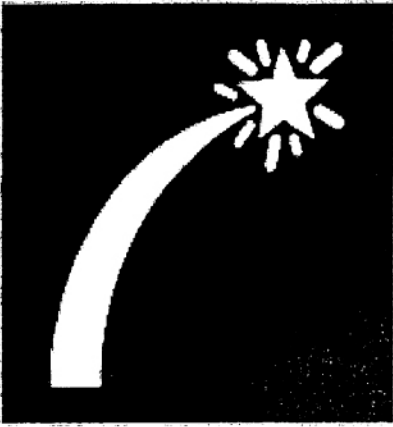
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E046
	Tên biển báo Áo phao dành cho trẻ sơ sinh
	Chức năng Để chỉ vị trí của áo phao dành cho trẻ sơ sinh
	Nội dung hình ảnh Áo phao với hình trẻ sơ sinh mặc tã ở một bên khoang hơi
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của áo phao dành cho trẻ sơ sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của áo phao dành cho trẻ sơ sinh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E047
	Tên biển báo Hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ
	Chức năng Đề chỉ vị trí của hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ (SART)
	Nội dung hình ảnh Hệ thống thu và phát tín hiệu với một mũi tên hướng vào phía ăng-ten và một mũi tên hướng ra
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ (SART)	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của hệ thống thu và phát tín hiệu tìm kiếm và cứu hộ (SART)	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu-bảng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

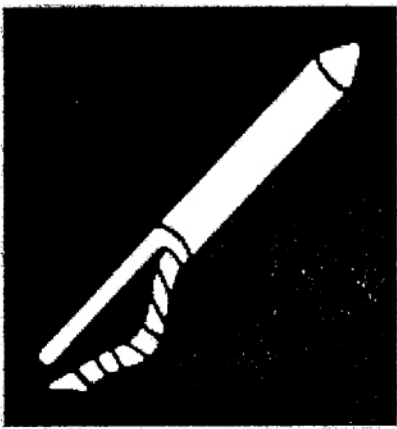
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E048
	Tên biển báo Tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn
	Chức năng Đề chỉ vị trí của tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn
	Nội dung hình ảnh Ngôi sao tỏa ra ở cuối một đường cong có chiều rộng giảm dần
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của tín hiệu báo nguy cho tàu cứu nạn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E049
	Tên biển báo Pháo dù cứu hộ
	Chức năng Đề chỉ vị trí của pháo dù cứu hộ
	Nội dung hình ảnh Ngôi sao tỏa ra treo trên một chiếc dù
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của pháo dù cứu hộ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của pháo dù cứu hộ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E050
	Tên biển báo Thiết bị phóng dây
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị phóng dây
	Nội dung hình ảnh Tên lửa gắn vào khoang chứa thuốc pháo, với đường đứt đoạn gắn kèm
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị phóng dây	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị phóng dây	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E051
	Tên biển báo Thiết bị điện thoại VHF hai chiều
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị điện thoại VHF hai chiều
	Nội dung hình ảnh Tay cầm điện thoại vô tuyến có anten ba nhánh, ba đường cong ở mỗi bên
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị điện thoại VHF hai chiều	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị điện thoại VHF hai chiều	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

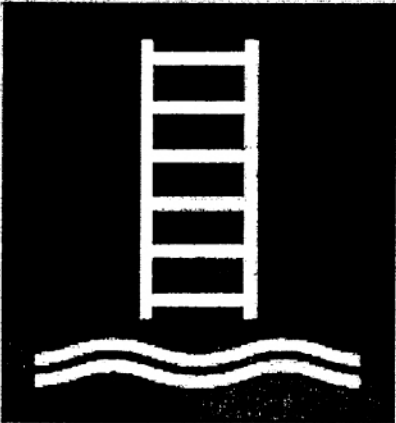
	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E052
	Tên biển báo Phao vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp
	Chức năng Đề chỉ vị trí của phao vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp (EPIRB)
	Nội dung hình ảnh Phao vô tuyến với ăng ten ba nhánh, ba đường cong ở mỗi bên

Nguy cơ
Không thể xác định được vị trí của phao vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp (EPIRB)

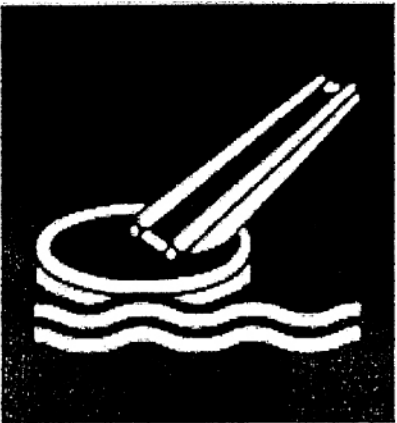
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Nhận biết được vị trí của phao vô tuyến chỉ vị trí khẩn cấp (EPIRB)

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E053
	Tên biển báo Thang leo lên tàu thủy
	Chức năng Để chỉ vị trí của thang leo lên tàu thủy
	Nội dung hình ảnh Thang (sáu đường nằm ngang giữa hai đường nằm dọc song song), hai đường lượn sóng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thang leo lên tàu thủy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thang leo lên tàu thủy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E054
	Tên biển báo Máng trượt sơ tán trên biển
	Chức năng Để chỉ vị trí của máng trượt sơ tán trên biển
	Nội dung hình ảnh Máng trượt kết thúc ở trong phao bè cứu sinh hồ, hai đường lượn sóng

Nguy cơ
Không thể xác định được vị trí của máng trượt sơ tán trên biển

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Nhận biết được vị trí của máng trượt sơ tán trên biển

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

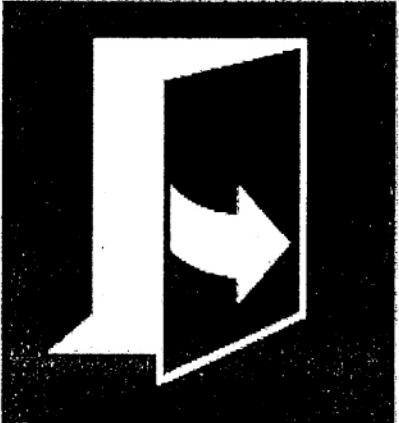
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E055
	Tên biển báo Ống trượt sơ tán trên biển
	Chức năng Để chỉ vị trí của ống trượt sơ tán trên biển
	Nội dung hình ảnh Ống trượt, phao bè cứu sinh, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của ống trượt sơ tán trên biển	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của ống trượt sơ tán trên biển	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

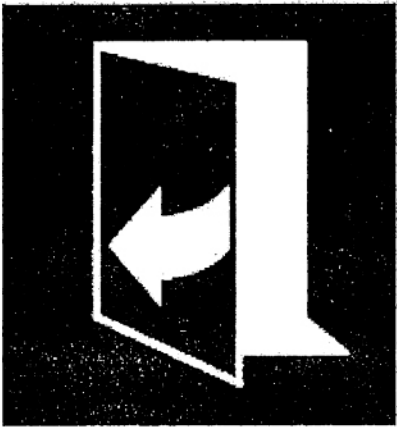
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E056
	Tên biển báo Quần áo bảo hộ
	Chức năng Để chỉ vị trí của quần áo bảo hộ
	Nội dung hình ảnh Bộ đồ bảo hộ toàn thân đang đứng cổ mũ trùm đầu
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của quần áo bảo hộ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của quần áo bảo hộ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

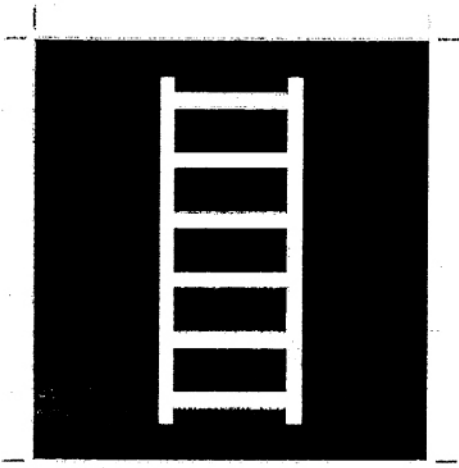
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E057
	Tên biển báo Kéo cạnh bên trái để mở cửa
	Chức năng Để chỉ thị rằng kéo cạnh bên trái để mở cửa
	Nội dung hình ảnh Ô cửa có cửa mở hướng vào trong, mũi tên cong hướng sang bên phải
Nguy cơ Không thể mở được cửa	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được rằng kéo cạnh bên trái để mở cửa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E058
	Tên biển báo Kéo cạnh bên phải để mở cửa
	Chức năng Đề chỉ thị rằng kéo cạnh bên phải để mở cửa
	Nội dung hình ảnh Ô cửa có cửa mở hướng vào trong, mũi tên cong hướng sang bên trái
Nguy cơ Không thể mở được cửa	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được rằng kéo cạnh bên phải để mở cửa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

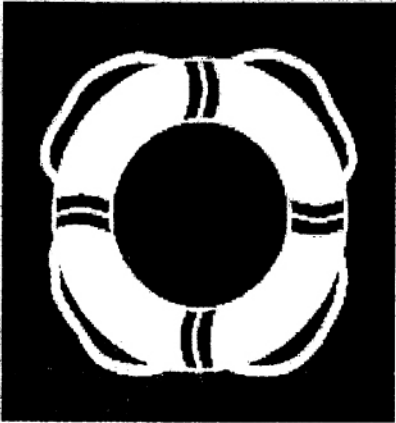
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E059
	Tên biển báo Thang thoát hiểm
	Chức năng Để chỉ vị trí của thang thoát hiểm được lắp cố định
	Nội dung hình ảnh Thang (sáu đường nằm ngang giữa hai đường nằm dọc song song)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thang thoát hiểm cố định và nhận diện nó như vậy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thang thoát hiểm cố định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E060
	Tên biển báo Ghế sơ tán
	Chức năng Đề chỉ vị trí của ghế sơ tán
	Nội dung hình ảnh Hình người ngồi trên một chiếc ghế sơ tán, hình người điều khiển ghế sơ tán, cầu thang (toàn bộ hình mặt nghiêng bên phải)
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của ghế sơ tán	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của ghế sơ tán	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E061
	Tên biển báo Thiết bị cứu sinh dưới nước
	Chức năng Để chỉ vị trí của thiết bị cứu sinh dưới nước
	Nội dung hình ảnh Vòng tròn phao cứu sinh cùng với dây thừng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị cứu sinh công cộng được cung cấp để giúp tránh đuối nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Mọi người nhận biết được vị trí của thiết bị cứu sinh công cộng tại thời điểm cần thiết	
Thông tin bổ sung Phải sử dụng biển báo bổ sung để đưa thêm thông tin về loại thiết bị cứu sinh dưới nước Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E062
	Tên biển báo Khu vực sơ tán khi có sóng thần
	Chức năng Để chỉ vị trí của một nơi an toàn/khu vực dốc để sơ tán trong trường hợp có sóng thần
	Nội dung hình ảnh Hình người (di chuyển sang phải) giữa khoảng dốc của khối đất và một con sóng thần
Nguy cơ Sóng thần bắt nguồn từ một trận động đất trên thềm đại dương, trong đó con người có thể bị cuốn trôi nếu họ không kịp đến khu vực sơ tán sóng thần	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Sơ tán khỏi vùng ven biển/bờ biển trong trường hợp có động đất hoặc khi đã có cảnh báo sóng thần	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn dưới nước này là chủ đề nghiên cứu sâu rộng của chính phủ Nhật Bản và cũng đã được UNESCO yêu cầu như phần tiếp cận tổng thể đối với chiến lược quản lý được thiết kế nhằm giảm thiểu các tác động thảm khốc của sóng thần. Thiết kế được chọn đã nhận được kết quả nhận thức tốt nhất và đặc trưng cho các trường hợp đặc biệt về nguy cơ sóng thần. Phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E063
	Tên biển báo Tòa nhà sơ tán khi có sóng thần
	Chức năng Đề chỉ vị trí của một tòa nhà an toàn để sơ tán trong trường hợp có sóng thần
	Nội dung hình ảnh Hình người giữa một tòa nhà và một con sóng thần

Nguy cơ

Sóng thần bắt nguồn từ một trận động đất trên thềm đại dương, trong đó con người có thể bị cuốn trôi nếu họ không kịp đến tòa nhà sơ tán khi có sóng thần

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn

Sơ tán khỏi vùng ven biển/bờ biển hướng tới tòa nhà sơ tán khi có sóng thần hoặc khi đã có cảnh báo sóng thần

Thông tin bổ sung

Biển báo an toàn dưới nước này là chủ đề nghiên cứu sâu rộng của chính phủ Nhật Bản và cũng đã được UNESCO yêu cầu như phản tiếp cận tổng thể đối với chiến lược quản lý được thiết kế nhằm giảm thiểu các tác động thảm khốc của sóng thần. Thiết kế được chọn đã nhận được kết quả nhận thức tốt nhất và đặc trưng cho các trường hợp đặc biệt về nguy cơ sóng thần. Phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

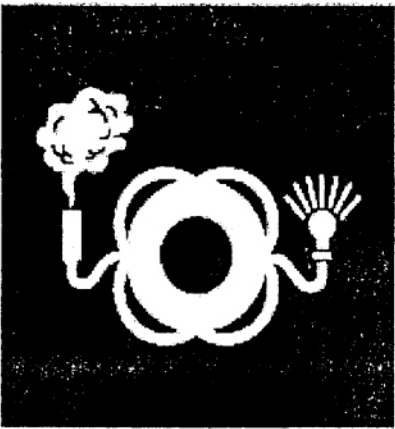
Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E064
	Tên biển báo Người tiếp nhận sơ cứu
	Chức năng Để chỉ vị trí của người được đào tạo về sơ cứu
	Nội dung hình ảnh Hình người phía trên có băng tay ở cánh tay phải, chữ thập sơ cứu
Nguy cơ Không thể nhận biết hoặc xác định vị trí của người tiếp nhận sơ cứu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của người tiếp nhận sơ cứu	
Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E067
	Tên biển báo Đệm sơ tán
	Chức năng Đề chỉ vị trí của đệm sơ tán
	Nội dung hình ảnh Hình người đang nằm trên đệm, hình người đang kéo đệm từ các bậc đến sàn nhà, hình chữ thập
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của đệm sơ tán Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của đệm sơ tán Thông tin bổ sung Chữ thập sơ cứu có thể được thay bằng một yếu tố khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá của nhóm mục tiêu. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E068
	Tên biển báo Phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói
	Chức năng Đề chỉ vị trí của phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói
	Nội dung hình ảnh Phao tròn có các dây bám, đèn và đám khói được gắn kèm
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của phao cứu sinh có đèn và tín hiệu khói	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 3 (kết thúc)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-E069
	Tên biển báo Nút ấn báo có người ở dưới nước
	Chức năng Chỉ vị trí nút ấn báo có người ở dưới nước
	Nội dung hình ảnh Bàn tay (hình chiếu bằng) với ngón tay trỏ ra, dấu chấm tròn trong hình vuông (đường nét bao ngoài) ở phía dưới, hình người thân trên với cánh tay giơ lên và hai đường lượn sóng bên dưới
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của nút ấn báo có người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết vị trí của nút ấn báo có người ở dưới nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo thiết bị chữa cháy (phân loại F)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F001
	Tên biển báo Bình chữa cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của bình chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Bình chữa cháy (hình mặt nghiêng) với nhãn, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của bình chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của bình chữa cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F002
	Tên biển báo Cuộn vòi chữa cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của cuộn vòi chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Bảy đường nằm dọc, một đường có một hình thang bên dưới, vòng tròn có chữ thập với một đường gắn với thanh nằm dọc, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của cuộn vòi chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của cuộn vòi chữa cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F003
	Tên biển báo Thang chữa cháy
	Chức năng Để chỉ vị trí của thang chữa cháy để sử dụng riêng cho chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Hai đường nằm dọc chụm vào, sáu đường nằm ngang nổi sang hai đường nằm dọc, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thang chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thang chữa cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F004
	Tên biển báo Nơi tập trung thiết bị chữa cháy
	Chức năng Để chỉ vị trí của thiết bị chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Mũ sắt cứu hỏa (hình mặt nghiêng), ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của các thiết bị chữa cháy	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này nên được sử dụng cho thiết bị chữa cháy mà tại đó không có biển báo an toàn đã đăng ký. Mũ sắt cứu hỏa có thể được thay bằng mũ sắt cứu hỏa khác phù hợp với các yêu cầu về văn hoá. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F005
	Tên biển báo Nút ấn báo cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí nút ấn báo cháy
	Nội dung hình ảnh Bàn tay (hình chiếu bằng) với ngón tay trở ra, dấu chấm tròn trong hình vuông (đường nét bao ngoài) hở phía dưới, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của nút ấn báo cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của nút ấn báo cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F006
	Tên biển báo Điện thoại báo cháy khẩn cấp
	Chức năng Đề chỉ vị trí của điện thoại báo cháy khẩn cấp
	Nội dung hình ảnh Ông nghe điện thoại (mặt nghiêng), ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của điện thoại báo cháy khẩn cấp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của điện thoại báo cháy khẩn cấp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F007
	Tên biển báo Cửa ngăn cháy
	Chức năng Để chỉ vị trí của cửa ngăn cháy
	Nội dung hình ảnh Cửa ở góc, mũi tên cong, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí và nhận diện cửa ngăn cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được cửa này là cửa ngăn cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F008
	Tên biển báo Thiết bị chữa cháy lắp cố định
	Chức năng Để chỉ vị trí của thiết bị chữa cháy lắp cố định
	Nội dung hình ảnh Bốn chai được gắn vào một đường ống nạp, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị chữa cháy lắp cố định	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị chữa cháy lắp cố định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F009
	Tên biển báo Bình chữa cháy có bánh xe
	Chức năng Đề chỉ vị trí bình chữa cháy có bánh xe
	Nội dung hình ảnh Chai trên xe đẩy có bánh xe (mặt nghiêng), ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của bình chữa cháy có bánh xe	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của bình chữa cháy có bánh xe	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

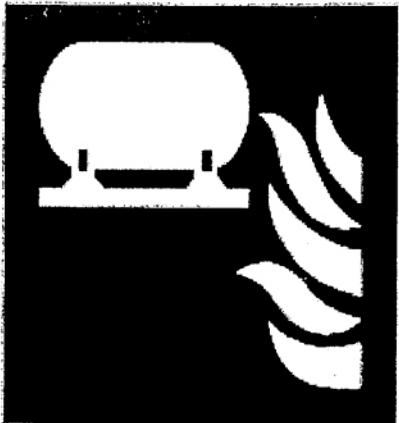
Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F010
	Tên biển báo Thiết bị chứa bột di động
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị chứa bột di động
	Nội dung hình ảnh Bình bột có vòi cổ ngỗng với đầu phun bằng vòi phun venturi, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị chứa bột di động	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị chứa bột di động	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F011
	Tên biển báo Thiết bị phun nước dạng sương
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thiết bị phun nước dạng sương
	Nội dung hình ảnh Đầu cuối uốn cong 90 ° của một vòi phun với năm đường nét đứt không song song, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thiết bị phun nước dạng sương	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thiết bị phun nước dạng sương	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F012
	Tên biển báo Hệ thống chữa cháy lắp cố định
	Chức năng Đề chỉ vị trí của hệ thống bình chữa cháy lắp cố định
	Nội dung hình ảnh Bình nước (mặt nghiêng) được đỡ trên một khung ở hai điểm, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của hệ thống chữa cháy lắp cố định	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của hệ thống chữa cháy lắp cố định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F013
	Tên biển báo Bồn chứa cháy lắp cố định
	Chức năng Đề chỉ vị trí của bồn chứa cháy lắp cố định
	Nội dung hình ảnh Bồn nước (mặt nghiêng) được đỡ trên một khung ở hai điểm, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của bồn chứa cháy lắp cố định	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của bồn chứa cháy lắp cố định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F014
	Tên biển báo Trạm xả chất chữa cháy từ xa
	Chức năng Chỉ vị trí của trạm xả chất chữa cháy từ xa
	Nội dung hình ảnh Hình chai có núm tay cầm ở trên cùng, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của trạm xả chất chữa cháy từ xa	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của trạm xả chất chữa cháy từ xa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F015
	Tên biển báo Lăng chữa cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của lăng chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Lăng chữa cháy (hình mặt nghiêng), ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của lăng chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của lăng chữa cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F016
	Tên biển báo Chăn chữa cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của chăn chữa cháy
	Nội dung hình ảnh Hình người cầm chăn chữa cháy, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của chăn chữa cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của chăn chữa cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F017
	Tên biển báo Thang máy dùng cho lính chữa cháy
	Chức năng Đề chỉ vị trí của thang máy dùng cho lính chữa cháy và công tắc kết hợp.
	Nội dung hình ảnh Đường nét bao ngoài của thang máy, đầu người (hình mặt nghiêng bên trái, đường nét bao ngoài) đội mũ sắt cứu hỏa, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của thang máy dùng cho lính chữa cháy và công tắc liên quan	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của thang máy dùng cho lính chữa cháy và công tắc liên quan	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 4 (kết thúc)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-F019
	Tên biển báo Vòi chữa cháy rời
	Chức năng Để chỉ vị trí của vòi chữa cháy rời
	Nội dung hình ảnh Vòi cuộn xoắn ốc với đầu phun và đầu khớp nối, ngọn lửa tượng trưng
Nguy cơ Không thể xác định được vị trí của vòi chữa cháy rời	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhận biết được vị trí của vòi chữa cháy rời	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo hành động bắt buộc
(phân loại M)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M001
	Tên biển báo Biển báo hành động bắt buộc chung
	Chức năng Để biểu thị hành động bắt buộc
	Nội dung hình ảnh Dấu chấm than
Nguy cơ Rủi ro đối với những người không tuân theo hành động bắt buộc được chỉ định trong biển báo bổ sung Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Thực hiện hành động bắt buộc được chỉ định trong biển báo bổ sung Thông tin bổ sung Không thể sử dụng biển báo này một mình mà cần có biển báo bổ sung để cung cấp thêm thông tin về hành động cần được thực hiện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M002
	Tên biển báo Tham khảo sổ tay/sách hướng dẫn
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải đọc sổ tay/sách hướng dẫn
	Nội dung hình ảnh Hình nửa người phía trên (hình mặt nghiêng bên phải) cầm sổ tay/sách hướng dẫn để mở
Nguy cơ Không đọc sổ tay/sách hướng dẫn trước khi bắt đầu công việc hoặc trước khi vận hành thiết bị hoặc máy móc	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đọc sổ tay/sách hướng dẫn trước khi bắt đầu công việc hoặc trước khi vận hành thiết bị hoặc máy móc	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

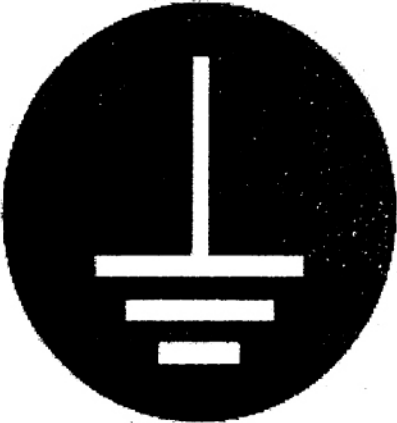
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M003
	Tên biển báo Đeo bảo vệ tai
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo bảo vệ tai
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình chiếu đứng) đang đeo bảo vệ tai
Nguy cơ Tiếng ồn Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo bảo vệ tai Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

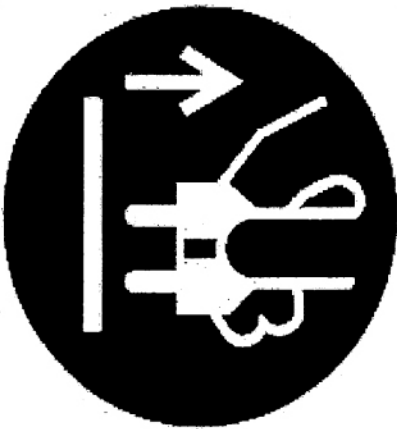
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M004
	Tên biển báo Đeo kính bảo vệ mắt
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo kính bảo vệ mắt
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình chiếu đứng) đeo kính bảo vệ mắt
Nguy cơ Vật thể/hạt bay vào	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo kính bảo vệ mắt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M005
	Tên biển báo Nối đầu nối đất với đất
	Chức năng Để biểu thị là phải nối đầu nối đất
	Nội dung hình ảnh Đường nằm dọc nối đường nằm ngang với hai đường nằm ngang song song ngắn dần về phía dưới
Nguy cơ Điện giật, nổ, cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nối đầu nối đất của một sản phẩm với đất	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này liên quan đến các sản phẩm sử dụng hệ thống cách điện cấp I yêu cầu nối đất bảo vệ. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M006
	Tên biển báo Rút phích cắm nguồn khỏi ổ cắm
	Chức năng Để biểu thị rằng phải phích cắm nguồn phải được rút khỏi ổ cắm điện trong trường hợp bảo dưỡng thiết bị điện, có trực trực hoặc khi không được giám sát
	Nội dung hình ảnh Hai ngón tay và ngón cái (đường nét bao ngoài) giữ phích cắm có hai chân, mũi tên chỉ sang phải, một đường nằm dọc
Nguy cơ Điện giật, cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Rút phích cắm đối với mục đích bảo dưỡng, trong trường hợp có trực trực hoặc khi không được giám sát	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Nếu cần, phải sử dụng biển báo bổ sung để đưa thêm thông tin khi rút phích cắm nguồn khỏi ổ cắm.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M007
	Tên biển báo Đeo kính mờ bảo vệ mắt
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo kính mờ bảo vệ mắt
	Nội dung hình ảnh Đầu người (mặt trước) đeo kính mờ bảo vệ mắt
Nguy cơ Các tia nhìn thấy được hoặc không nhìn thấy được	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo rằng người đang được điều trị bằng các tia nhìn thấy được hoặc không nhìn thấy được, được đeo kính mờ bảo vệ mắt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

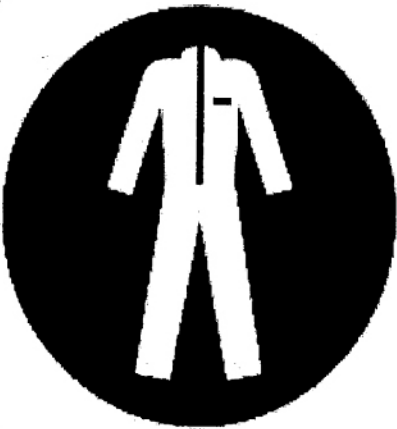
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M008
	Tên biển báo Đi giày/ủng an toàn
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đi giày/ủng an toàn
	Nội dung hình ảnh Hai chiếc ủng an toàn, một chiếc được thể hiện ở phía trước, chiếc kia ở phía sau được thể hiện trong đường nét bao ngoài
Nguy cơ Bàn chân va đập hoặc bị va đập bởi các vật thể hoặc tiếp xúc với các vật liệu nhiệt hoặc hóa chất	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đi giày/ủng an toàn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M009
	Tên biển báo Đeo găng tay bảo vệ
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải đeo găng tay bảo vệ
	Nội dung hình ảnh Hai chiếc găng tay bảo vệ, một chiếc được thể hiện ở phía trước, chiếc kia ở phía sau (có đường nét bao ngoài)
Nguy cơ Bàn tay va đập hoặc bị va đập bởi các vật thể hoặc tiếp xúc với các vật liệu nhiệt hoặc hóa chất	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo găng tay bảo vệ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M010
	Tên biển báo Mặc quần áo bảo vệ
	Chức năng Để biểu thị rằng phải mặc quần áo bảo vệ
	Nội dung hình ảnh Mặt trước bộ quần áo may liền
Nguy cơ Hóa chất, nhiệt hoặc lạnh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Mặc quần áo bảo vệ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M011
	Tên biển báo Rửa tay
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải rửa tay
	Nội dung hình ảnh Hai bàn tay, một bàn tay được thể hiện ở phía trước, bàn tay kia ở phía đằng sau (có đường nét bao ngoài), ba đường của bốn chấm tròn, vòi nước
Nguy cơ Nhiễm trùng hoặc nhiễm bẩn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Rửa tay trước khi bắt đầu công việc và sau khi kết thúc nhiệm vụ sản xuất	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M012
	Tên biển báo Sử dụng tay vịn
	Chức năng Để biểu thị rằng phải sử dụng lan can
	Nội dung hình ảnh Hình nửa người phía trên (hình mặt nghiêng bên trái) có cánh tay trái chạm vào đường chéo
Nguy cơ Ngã, trượt chân hoặc vấp ngã	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Bám vào lan can khi sử dụng cầu thang, thang cuốn hoặc khi đi đường dành cho người đi bộ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M013
	Tên biển báo Đeo tấm chắn bảo vệ mặt
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải đeo tấm chắn bảo vệ mặt
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình mặt nghiêng bên trái, có đường nét bao ngoài) đeo tấm chắn bảo vệ mặt
Nguy cơ Các vật thể/hạt bụi bay Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo tấm chắn bảo vệ mặt Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M014
	Tên biển báo Đội mũ bảo vệ
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đội mũ bảo vệ đầu
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình mặt nghiêng bên trái, có đường nét bao ngoài) đội mũ bảo vệ đầu
Nguy cơ Các vật rơi vào đầu hoặc va đầu vào các vật thể	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đội mũ bảo vệ đầu	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M015
	Tên biển báo Mặc quần áo phản quang
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải mặc quần áo phản quang
	Nội dung hình ảnh Áo ba lỗ (mặt trước) có hai đường nằm dọc và hai đường nằm ngang
Nguy cơ Phương tiện giao thông di chuyển hoặc thiết bị di chuyển	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Mặc quần áo phản quang	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M016
	Tên biển báo Đeo khẩu trang
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo khẩu trang
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình mặt nghiêng bên trái, có đường nét bao ngoài) đeo khẩu trang
Nguy cơ Hạt bụi trong không khí	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo khẩu trang	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M017
	Tên biển báo Đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp
	Nội dung hình ảnh Đầu người (mặt trước, có đường nét bao ngoài) đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp
Nguy cơ Các chất có hại (ví dụ các hơi độc)	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo mặt nạ bảo vệ đường hô hấp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

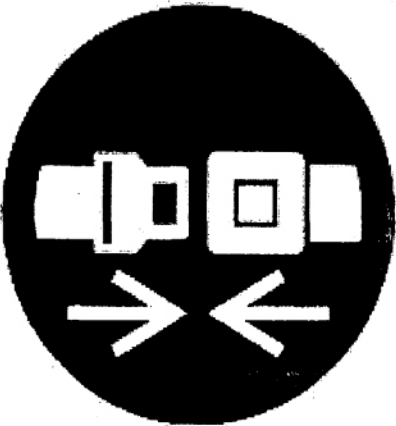
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M018
	Tên biển báo Đeo dây an toàn
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo dây an toàn
	Nội dung hình ảnh Hình người (có đường nét bao ngoài) đeo dây an toàn
Nguy cơ Ngã từ trên cao Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo dây an toàn Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M019
	Tên biển báo Đeo mặt nạ hàn
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đeo mặt nạ hàn
	Nội dung hình ảnh Đầu người (hình mặt nghiêng bên trái, có đường nét bao ngoài) đeo mặt nạ hàn
Nguy cơ Bụi bay nóng, tia sáng cường độ cao và bức xạ UV từ các hoạt động hàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo mặt nạ hàn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M020
	Tên biển báo Cài dây an toàn
	Chức năng Để biểu thị rằng phải cài dây an toàn
	Nội dung hình ảnh Phần cuối của đai có khoá và hai mũi tên hướng vào nhau
Nguy cơ Bị văng ra khỏi ghế của phương tiện giao thông hoặc thiết bị	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cài dây an toàn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M021
	Tên biển báo Ngắt kết nối điện trước khi thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa
	Chức năng Để biểu thị rằng máy móc hoặc thiết bị không được nối với nguồn lưới bằng phích cắm thì phải được ngắt kết nối điện khỏi tất cả các nguồn điện trước khi thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa
	Nội dung hình ảnh Mũi tên nằm ngang chỉ sang phải; một đường nét đậm ngắn nằm dọc được gắn với một vòng tròn tại phần dưới cùng, cùng với một đường nét đậm dài hơn nghiêng một góc sang bên phải gắn với phần trên cùng của vòng tròn; một đường nét đậm khác ở cùng một mặt phẳng với đường phía dưới, tách rời với đường nằm nghiêng
Nguy cơ Máy móc hoặc thiết bị đang chạy trong khi bảo trì hoặc sửa chữa	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Ngắt kết nối điện máy móc hoặc thiết bị trước khi thực hiện bảo trì hoặc sửa chữa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M022
	Tên biển báo Sử dụng kem bảo vệ da
	Chức năng Để biểu thị rằng phải bảo vệ da bằng kem bảo vệ da thích hợp
	Nội dung hình ảnh Bàn tay người, tuýp kem, đường lượn sóng
Nguy cơ Gây tổn thương đến da	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Bôi kem bảo vệ da trước khi bắt đầu làm việc hoặc trước khi đeo găng tay	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M023
	Tên biển báo Sử dụng cầu dành cho người đi bộ
	Chức năng Đề báo hiệu là phải sử dụng cầu dành cho người đi bộ
	Nội dung hình ảnh Hình người đang đi trên cầu dành cho người đi bộ
Nguy cơ Phương tiện giao thông di chuyển, vật cản hoặc vấp ngã	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Sử dụng cầu đi bộ để tránh các khu vực nguy hiểm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M024
	Tên biển báo Sử dụng lối đi này
	Chức năng Để biểu thị rằng người đi bộ phải sử dụng lối đi được chỉ định
	Nội dung hình ảnh Hình người đang đi bộ (bên trái)
Nguy cơ Khu vực không an toàn cho người đi bộ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người đi bộ sử dụng lối đi được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

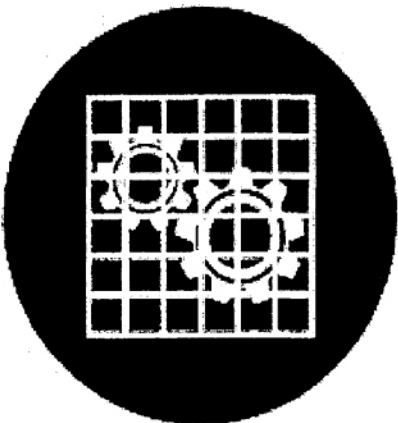
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M025
	Tên biển báo Bảo vệ mắt trẻ sơ sinh bằng kính mờ bảo vệ mắt
	Chức năng Đề biểu thị rằng trẻ sơ sinh phải đeo kính mờ bảo vệ mắt
	Nội dung hình ảnh Trẻ sơ sinh (có đường nét bao ngoài) đang đeo kính mờ bảo vệ mắt
Nguy cơ Sự cố ánh sáng mạnh lên mắt trẻ sơ sinh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo rằng mắt của trẻ sơ sinh được bảo vệ trước khi bật thiết bị hoặc trước khi đặt trẻ sơ sinh vào khu vực bức xạ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M026
	Tên biển báo Sử dụng tạp dề bảo vệ
	Chức năng Để biểu thị rằng mặt trước của cơ thể phải được bảo vệ bằng tạp dề
	Nội dung hình ảnh Hình người (có đường nét bao ngoài) với tạp dề
Nguy cơ Mặt trước của cơ thể bị va vào hoặc bị va đập bởi các vật thể hoặc tiếp xúc với các chất hoặc vật liệu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Bảo vệ mặt trước của cơ thể	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M027
	Tên biển báo Kiểm tra tấm chắn bảo vệ
	Chức năng Để biểu thị rằng việc kiểm tra phải được tiến hành để đảm bảo rằng các tấm chắn bảo vệ được đặt đúng vị trí hoặc được sử dụng
	Nội dung hình ảnh Một loạt các đường nằm ngang và nằm dọc và hai hình minh họa các bánh răng ăn khớp với nhau
Nguy cơ Máy móc chuyển động	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo các tấm chắn bảo vệ được đặt đúng chỗ trước khi vận hành máy móc	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M028
	Tên biển báo Luôn được khóa
	Chức năng Để biểu thị rằng tủ hoặc thiết bị phải luôn được khóa
	Nội dung hình ảnh Khóa treo có lỗ khóa và bốn mắt xích hoàn chỉnh và hai mảnh mắt xích
Nguy cơ Tiếp cận các chất hoặc thiết bị nguy hại	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo rằng các tủ hoặc phương tiện chứa các chất độc hại hoặc thiết bị luôn được khóa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M029
	Tên biển báo Bấm còi
	Chức năng Để biểu thị rằng phải cho còi phát ra âm thanh
	Nội dung hình ảnh Còi, ba đường cong
Nguy cơ Va chạm với xe khác hoặc với người	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người vận hành thiết bị hoặc người lái xe bấm còi	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M030
	Tên biển báo Bỏ rác vào thùng rác
	Chức năng Để biểu thị rằng rác phải được bỏ vào thùng rác
	Nội dung hình ảnh Hình người, thùng/hộp chứa và 4 hình thoi
Nguy cơ Vật liệu có hại hoặc có thể có nguy cơ vấp ngã hoặc trượt chân	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cho rác vào thùng hoặc hộp chứa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Phải sử dụng một ký hiệu bổ sung để chỉ rõ loại rác cần được bỏ vào trong thùng rác.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M031
	Tên biển báo Sử dụng nắp bảo vệ điều chỉnh được cho máy cửa đĩa
	Chức năng Để biểu thị rằng phải sử dụng nắp bảo vệ điều chỉnh được
	Nội dung hình ảnh Lưới cửa hình bán nguyệt có nắp che hình bán nguyệt, mũi tên cong hướng xuống dưới, đường đơn và hình khối
Nguy cơ Lưới cửa đĩa Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo rằng lưới cửa được bảo vệ Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M032
	Tên biển báo Đi giày chống tĩnh điện
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đi giày chống tĩnh điện
	Nội dung hình ảnh Phần cuối bàn chân, giày có tia sét trên đế
Nguy cơ Tĩnh điện tạo ra có thể gây ra tia lửa điện dẫn đến cháy nổ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đi giày chống tĩnh điện	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M033
	Tên biển báo Đóng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp
	Chức năng Để biểu thị rằng phải đóng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) ngồi trong ghế treo trên cáp với thanh chắn an toàn ở trên, mũi tên cong hướng xuống dưới
Nguy cơ Thanh chắn an toàn được đóng quá muộn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đóng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M034
	Tên biển báo Mở thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp
	Chức năng Để biểu thị rằng thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp phải được mở
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) ngồi trong ghế treo trên cáp với thanh chắn an toàn hướng xuống, mũi tên cong hướng lên
Nguy cơ Thanh chắn an toàn được mở quá sớm	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Mở thanh chắn an toàn của ghế treo trên cáp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M035
	Tên biển báo Ngay lập tức rời khỏi đường dẫn khi bị ngã
	Chức năng Để biểu thị rằng phải rời khỏi đường dẫn ngay lập tức khi bị ngã
	Nội dung hình ảnh Hình người trên ván trượt tuyết, hai đường thẳng song song, mũi tên chỉ sang phải
Nguy cơ Vật cản trên đường dẫn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Rời khỏi đường dẫn sau khi ngã	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M036
	Tên biển báo Nâng mũi ván trượt tuyết
	Chức năng Để biểu thị rằng phải nâng mũi ván trượt tuyết
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) đi ván trượt, đang ngồi trong ghế treo trên cáp, mũi tên hướng lên trên
Nguy cơ Đâm mũi ván trượt tuyết vào các bộ phận kỹ thuật của đường cáp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nâng mũi ván trượt tuyết	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M037
	Tên biển báo Đóng và giữ cửa sập theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng các cửa sập trên xuống cứu sinh, được đóng kín toàn bộ hoặc phao bè cứu sinh cũng phải được đóng và giữ theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Bàn tay nắm vào tay nắm của cửa sập với mũi tên chỉ sang bên phải ở phía trên mũi tên cong hướng theo chiều kim đồng hồ
Nguy cơ Việc tràn, phơi nhiễm không kiểm soát không khí độc hại, suy giảm không khí từ hệ thống cung cấp không khí độc lập, lửa và khói	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đóng và giữ cửa sập tại thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M038
	Tên biển báo Khởi động động cơ theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng động cơ của xuồng cứu sinh hoặc thuyền cứu hộ phải được khởi động theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Cơ cấu quay tay và mũi tên cong hướng theo chiều kim đồng hồ

Nguy cơ

Việc không đẩy động cơ vào thời điểm cần thiết hoặc động cơ được khởi động quá sớm theo trình tự từ đầu

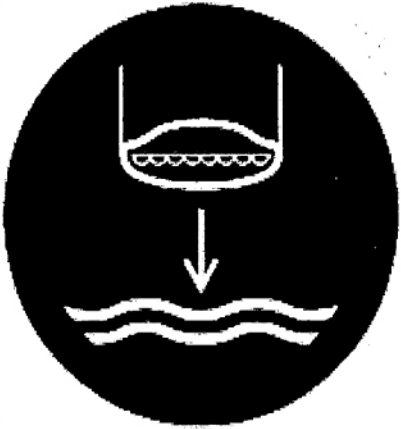
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn

Khởi động động cơ vào thời điểm thích hợp

Thông tin bổ sung

Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M039
	Tên biển báo Hạ thủy xuồng cứu sinh theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng xuồng cứu sinh phải được hạ thủy theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Xuồng cứu sinh treo trên hai dây, mũi tên chỉ xuống, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Xuồng cứu sinh không được hạ thủy vào thời điểm thích hợp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Hạ thủy xuồng cứu sinh vào thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M040
	Tên biển báo Hạ thủy phao bè cứu sinh theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng phao bè cứu sinh phải được hạ thủy theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Phao bè cứu sinh treo trên một dây, mũi tên chỉ xuống, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Phao bè cứu sinh không được hạ thủy vào thời điểm thích hợp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Hạ thủy phao bè cứu sinh vào thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M041
	Tên biển báo Hạ thủy thuyền cứu hộ theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng thuyền cứu hộ phải được hạ thủy theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Thuyền cứu hộ treo trên hai dây, hai hình người thân trên, một trong hai người có đường nét bao ngoài, mũi tên chỉ xuống, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Thuyền cứu hộ không được hạ thủy vào thời điểm thích hợp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Hạ thủy thuyền cứu hộ vào thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M042
	Tên biển báo Nhà dẫy theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng dây treo xuồng cứu sinh hoặc thuyền cứu hộ phải được nhà ra theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Móc trên trục xoay gắn với hai đường nghiêng, mũi tên cong chỉ theo hướng ngược chiều kim đồng hồ từ một hình chữ U
Nguy cơ Xuồng cứu sinh hoặc thuyền cứu hộ không được nhà khỏi dây hoặc các dây vào thời điểm thích hợp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhà dẫy vào thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M043
	Tên biển báo Bắt đầu phun nước theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng hệ thống phun nước dùng cho xưởng cứu sinh phải được kích hoạt theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Vòi phun và các đường chấm tròn phía trên xương cứu sinh
Nguy cơ Cháy ở trên hoặc gần mặt nước hoặc thả hàng hoá nguy hiểm có thể làm ô nhiễm bề mặt bên ngoài của xưởng Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Kích hoạt hệ thống phun nước vào thời điểm thích hợp Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M044
	Tên biển báo Bắt đầu cung cấp không khí theo trình tự từ đầu
	Chức năng Để biểu thị rằng hệ thống cung cấp không khí khép kín phải được kích hoạt theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Ống thổi có ba mũi tên ở đầu vòi, chỉ hướng ra theo hình toả tròn

Nguy cơ
Lửa và/hoặc không khí độc hại làm tổn hao khí oxy cần thiết để duy trì sự sống bên trong buồng cứu sinh và cung cấp khí đốt cho động cơ đẩy diezen của buồng cứu sinh

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Kích hoạt hệ thống cung cấp không khí khép kín vào thời điểm thích hợp

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M045
	Tên biển báo Nhà dây buộc xuồng cứu sinh theo trình tự từ đầu
	Chức năng Đề biểu thị rằng các dây thắt xuồng cứu sinh phải được nhà ra theo trình tự từ đầu
	Nội dung hình ảnh Xuồng cứu sinh treo trên tay cầu với một dây buộc bao quanh thuyền; mũi tên chỉ vào điểm nhà dây buộc
Nguy cơ Xuồng cứu sinh vẫn giữ chặt vào giá đỡ và cầu và không thể hạ xuống	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Nhà dây buộc xuồng cứu sinh vào thời điểm thích hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M046
	Tên biển báo Giữ chắc chắn bình chứa khí
	Chức năng Để biểu thị rằng các bình chứa khí phải được giữ chắc chắn
	Nội dung hình ảnh Phần trên của bình chứa khí, dây xích

Nguy cơ
Bình chứa khí bị rơi gây vỡ, nổ hoặc thoát khí

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Giữ chắc chắn bình chứa khí

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

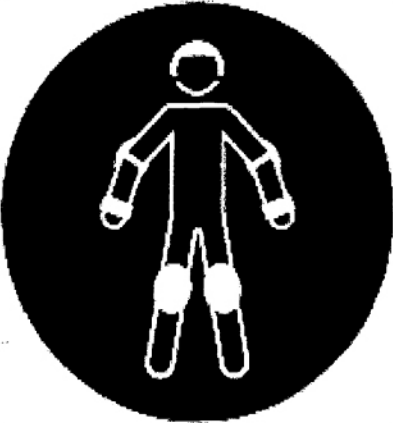
Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M047
	Tên biển báo Sử dụng thiết bị thở riêng
	Chức năng Để biểu thị rằng phải sử dụng thiết bị thở riêng
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên (hình mặt nghiêng bên trái, có đường nét bao ngoài) đeo một bình khí nén và mặt nạ được nối với nhau bằng một ống
Nguy cơ Khí độc hại và thiếu oxy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Sử dụng thiết bị thở riêng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M048
	Tên biển báo Sử dụng bộ phát hiện khí đốt
	Chức năng Để biểu thị rằng phải sử dụng bộ phát hiện khí đốt
	Nội dung hình ảnh Mặt trước của một khối có một hình trụ nhỏ ở trên và trên mặt phẳng phía trước là một thang cong chia độ với các điểm đánh dấu và con trỏ; ba mũi tên cong; ba đường với một số đường cong
Nguy cơ Khí hoặc hơi độc hại, không khí dễ nổ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Sử dụng bộ phát hiện khí đốt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M049
	Tên biển báo Đeo đồ bảo vệ trượt patin
	Chức năng Đề biểu thị rằng phải đeo đồ bảo vệ trượt patin
	Nội dung hình ảnh Hình người (có đường nét bao ngoài) đội bảo vệ đầu, cổ tay, lòng bàn tay, đầu gối và khuỷu tay
Nguy cơ Cơ thể và chân tay không được bảo vệ, va chạm vào bề mặt và chướng ngại vật	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đeo đồ bảo vệ trượt patin khi chơi patin	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M050
	Tên biển báo Xuống xe trượt tuyết từ bên trái
	Chức năng Để biểu thị rằng người sử dụng phải xuống xe trượt tuyết từ bên trái
	Nội dung hình ảnh Người sử dụng xe trượt tuyết xuống xe trượt từ bên trái, đường ngang bên dưới, mũi tên chỉ sang trái
Nguy cơ Nếu không xuống xe từ bên trái thì dẫn đến các nguy cơ xuống xe không an toàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Xuống xe trượt tuyết từ bên trái	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M051
	Tên biển báo Xuống xe trượt tuyết từ bên phải
	Chức năng Để biểu thị rằng người sử dụng phải xuống xe trượt tuyết từ bên phải
	Nội dung hình ảnh Người sử dụng xe trượt tuyết xuống xe trượt từ bên phải, đường ngang bên dưới, mũi tên chỉ sang phải
Nguy cơ Nếu không xuống xe từ bên phải thì dẫn đến các nguy cơ xuống xe không an toàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Xuống xe trượt tuyết từ bên phải	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M052
	Tên biển báo Giữ khoảng cách giữa các xe trượt tuyết
	Chức năng Để biểu thị rằng phải giữ khoảng cách giữa các xe trượt tuyết
	Nội dung hình ảnh Hình hai người ngồi (hình mặt nghiêng bên trái), hai xe trượt tuyết ở trên một đường dốc, mũi tên hai đầu giữa các xe trượt tuyết
Nguy cơ Xe trượt tuyết va chạm với các xe trượt tuyết khác	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo đủ không gian giữa các xe trượt tuyết với nhau để cho phép xe trượt tuyết dừng lại được trong các tình huống nguy hiểm và ngăn ngừa va chạm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M053
	Tên biển báo Mặc áo phao cá nhân
	Chức năng Để biểu thị rằng phải mặc áo phao cá nhân
	Nội dung hình ảnh Hình người (có đường nét bao ngoài) mặc áo phao cá nhân
Nguy cơ Không sử dụng áo phao cá nhân có thể khiến người bị chết đuối	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Mặc áo phao cá nhân	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 5 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M054
	Tên biển báo Trẻ em phải được giám sát khi ở môi trường dưới nước
	Chức năng Để biểu thị rằng trẻ em phải được giám sát khi ở môi trường dưới nước
	Nội dung hình ảnh Thân trên của hình người lớn, thân trên của hình người nhỏ với cánh tay giơ lên, mũ lặn, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Trẻ em ở dưới nước có thể gặp khó khăn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người lớn giám sát trẻ em đang chơi hoặc đang bơi lội dưới nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 5 (kết thúc)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-M055
	Tên biển báo Đề xa tầm với của trẻ em
	Chức năng Đề biểu thị rằng vật dụng phải được đề xa tầm với của trẻ em
	Nội dung hình ảnh Hình đưa trẻ với đến vật dụng mà hình người lớn đang giữ phía trên đầu của đứa trẻ, mũi tên chỉ hướng lên trên
Nguy cơ Một vài vật dụng có thể nguy hiểm cho trẻ em, gây thương tích nghiêm trọng hoặc chết nếu trẻ em tiếp cận được	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người lớn giữ vật dụng xa tầm với của trẻ em	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo cấm (phân loại P)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P001
	Tên biển báo Biển cấm chung
	Chức năng Để biểu thị một hành động bị cấm
	Nội dung hình ảnh Không có
Nguy cơ Rủi ro cho mọi người, được quy định trong biển báo bổ sung Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thực hiện hành động được quy định trong biển báo bổ sung Thông tin bổ sung Không thể sử dụng biển báo này một mình mà cần có biển báo bổ sung để cung cấp thêm thông tin về hành động bị cấm	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P002
	Tên biển báo Cấm hút thuốc
	Chức năng Đề cấm hút thuốc
	Nội dung hình ảnh Điếu thuốc lá (hình mặt nghiêng, có đường nét bao ngoài) với hai đường lượn sóng
Nguy cơ Cháy hoặc nổ do châm thuốc lá hoặc các vật liệu hút thuốc khác hoặc tác hại từ khói thuốc	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không hút thuốc	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P003
	Tên biển báo Cấm ngọn lửa hở; cấm nguồn lửa, nguồn đánh lửa hở và hút thuốc
	Chức năng Để cấm hút thuốc và tất cả các dạng ngọn lửa hở
	Nội dung hình ảnh Que diêm (hình mặt nghiêng, có đường nét bao ngoài), ngọn lửa
Nguy cơ Cháy hoặc nổ do ngọn lửa hở, nguồn lửa hở hoặc hút thuốc Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không để có ngọn lửa hở hoặc nguồn đánh lửa hở và không hút thuốc Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P004
	Tên biển báo Cấm đi qua
	Chức năng Để cấm đi vào đường được chỉ định
	Nội dung hình ảnh Hình người đang đi bộ (bên trái)
Nguy cơ Va chạm với phương tiện giao thông hoặc máy móc Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đi vào đường cấm Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P005
	Tên biển báo Nước không uống được
	Chức năng Để cấm uống nguồn nước không đảm bảo
	Nội dung hình ảnh Vòi nước ở phía trên một chiếc cốc, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Nước không thích hợp để uống	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không uống nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P006
	Tên biển báo Cấm xe nâng hàng hoặc các phương tiện giao thông công nghiệp khác
	Chức năng Để cấm việc sử dụng xe nâng hàng và phương tiện giao thông công nghiệp khác
	Nội dung hình ảnh Chiếc xe nâng hàng (hình mặt nghiêng bên trái) với hình người
Nguy cơ Hoạt động của xe nâng hàng và các loại xe công nghiệp khác Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng xe nâng hàng và các loại xe công nghiệp khác Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P007
	Tên biển báo Cấm người có cấy ghép máy điều hòa nhịp tim
	Chức năng Để cấm người có cấy ghép máy điều hòa nhịp tim đi vào khu vực được chỉ định
	Nội dung hình ảnh Hình trái tim và hình biểu diễn của máy phát xung được kết nối bằng đường cong
Nguy cơ Cản trở hoạt động hoặc làm hỏng máy điều hòa nhịp tim đang hoạt động từ thiết bị tạo ra trường điện từ mạnh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người có cấy ghép máy điều hòa nhịp tim đang hoạt động, không đi vào khu vực được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P008
	Tên biển báo Cấm mang đồ vật bằng kim loại hoặc đồng hồ
	Chức năng Để cấm mang đồ vật bằng kim loại hoặc đồng hồ
	Nội dung hình ảnh Mặt và phần dây của đồng hồ đeo tay, mặt dẹt của chiếc chìa khoá
Nguy cơ Từ trường mạnh Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Tháo hoặc không đeo các vật bằng kim loại hoặc đồng hồ Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P009
	Tên biển báo Cấm leo trèo
	Chức năng Để cấm leo trèo
	Nội dung hình ảnh Hình người (nhìn từ phía sau), 6 đường nằm ngang giữa hai đường nằm dọc song song
Nguy cơ Vật không an toàn để leo lên và vị trí/khu vực nguy hiểm	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không leo trèo	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P010
	Tên biển báo Cấm chạm vào
	Chức năng Để cấm chạm vào vật/bộ phận của một vật
	Nội dung hình ảnh Bàn tay, đường kẻ ngang ở dưới
Nguy cơ Bề mặt nguy hiểm Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không chạm vào vật hoặc bộ phận của một vật Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P011
	Tên biển báo Cấm dập lửa bằng nước
	Chức năng Để cấm sử dụng nước để dập lửa
	Nội dung hình ảnh Cái xô, vùng được bao quanh bởi đường lượn sóng, ngọn lửa
Nguy cơ Phản ứng nguy hiểm khi cho nước vào một chất cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng nước để dập lửa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P012
	Tên biển báo Cấm đặt tải nặng
	Chức năng Để cấm đặt các vật nặng lên một bề mặt
	Nội dung hình ảnh Vật nặng đặt lên hai phần của một đoạn thẳng bị đứt ở giữa để hai nửa tách rời nhau và mỗi nửa nghiêng xuống
Nguy cơ Gãy do tải nặng Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đặt các vật nặng lên một bề mặt Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Mặc dù vậy, nội dung dưới đây cần cần được xem xét: "Nặng" phụ thuộc vào bối cảnh sử dụng và nếu nó có quy định thì cần thêm một ký hiệu bổ sung nêu rõ tải tối đa cho phép, ví dụ như sau: max. 100 kg.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P013
	Tên biển báo Cấm sử dụng điện thoại di động
	Chức năng Để cấm sử dụng điện thoại di động
	Nội dung hình ảnh Điện thoại di động (mặt trước), sáu đường cong
Nguy cơ Trường điện từ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Tắt hoặc không sử dụng điện thoại di động	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P014
	Tên biển báo Cấm người có cấy ghép kim loại tiếp cận
	Chức năng Để cấm người có cấy ghép kim loại tiếp cận
	Nội dung hình ảnh Khớp háng và ổ khớp (có đường nét bao ngoài) được nối với nhau bởi một mô cấy ghép hồng màu đen
Nguy cơ Các tia không nhìn thấy làm tăng nhiệt độ của vật cấy kim loại	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người có cấy ghép kim loại không đi vào khu vực được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P015
	Tên biển báo Cấm đưa tay vào
	Chức năng Để cấm người không được đưa tay vào các lỗ hổng
	Nội dung hình ảnh Bàn tay và hai đường hội tụ
Nguy cơ Làm thương tổn đến tay	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đưa tay vào các lỗ hổng được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P016
	Tên biển báo Cấm phun nước
	Chức năng Đề cấm phun
	Nội dung hình ảnh Ống nước có vòi, 5 vạch chấm phân kỳ
Nguy cơ Điện giật, phản ứng hóa học, cháy Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không phun nước vào máy móc, thiết bị hoặc những nơi có thể xảy ra phản ứng hóa học Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P017
	Tên biển báo Cấm đẩy
	Chức năng Để cấm đẩy một vật thể
	Nội dung hình ảnh Đường nằm ngang và khối thẳng đứng với hình người (hình mặt nghiêng bên phải) đang đẩy lại nó
Nguy cơ Vật thể mất thăng bằng và đổ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đẩy vật thể	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P018
	Tên biển báo Cấm ngồi
	Chức năng Để cấm ngồi lên một bề mặt
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái) ở tư thế đang ngồi, đường nằm ngang
Nguy cơ Bề mặt không phù hợp để ngồi lên Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không ngồi lên bề mặt không phù hợp Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P019
	Tên biển báo Cấm bước lên bề mặt
	Chức năng Để cấm bước lên một bề mặt
	Nội dung hình ảnh Hình người đang bước lên, đường thẳng có góc vuông
Nguy cơ Bề mặt không phù hợp để bước lên	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không bước lên bề mặt không phù hợp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P020
	Tên biển báo Cấm sử dụng thang máy khi có cháy
	Chức năng Để cấm sử dụng thang máy khi có cháy
	Nội dung hình ảnh Đường nét bao ngoài của cầu thang máy có hình hai người đứng bên trong và ngọn lửa ở bên tay phải của thang máy
Nguy cơ Bị mắc kẹt trong thang máy trong khi có cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng thang máy khi có cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

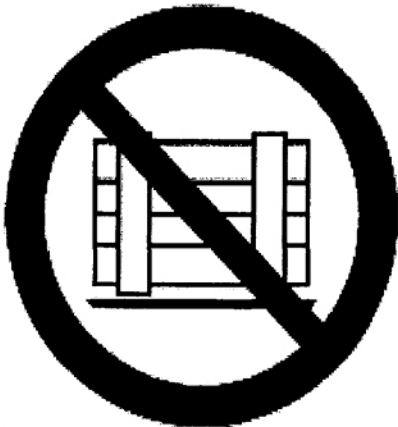
Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P021
	Tên biển báo Cấm chó
	Chức năng Để cấm việc mang theo chó vào khu vực được chỉ định
	Nội dung hình ảnh Con chó (hình mặt nghiêng bên phải)
Nguy cơ Các bệnh nhiễm trùng do chó; ảnh hưởng có hại đến con người gây ra bởi chó cắn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không mang theo chó vào khu vực được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P022
	Tên biển báo Cấm ăn uống ở đây
	Chức năng Đề cấm việc ăn và uống
	Nội dung hình ảnh Ba đường nằm ngang sát với chiếc cốc có ống hút
Nguy cơ Ăn phải các chất nguy hiểm do đồ ăn và đồ uống bị nhiễm bẩn ở khu vực được chỉ định	
Hành vi của cn người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm ăn uống trong khu vực được chỉ định	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P023
	Tên biển báo Cấm cản trở
	Chức năng Để cấm vật cản trở ở khu vực được chỉ định thông thoáng
	Nội dung hình ảnh Chiếc thùng (đường nét bao ngoài) và đường nằm ngang ở phía dưới
Nguy cơ Vật cản trở ở khu vực được chỉ định thông thoáng	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không được đặt vật cản trở ở khu vực được chỉ định thông thoáng (ví dụ lối thoát hiểm, lối thoát khẩn cấp, lối đi)	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P024
	Tên biển báo Cấm đi bộ hoặc đứng ở đây
	Chức năng Để cấm đi bộ hoặc đứng ở khu vực quy định
	Nội dung hình ảnh Hai dấu chân
Nguy cơ Khu vực không an toàn cho người đi bộ hoặc đứng lên Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm vào khu vực quy định Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

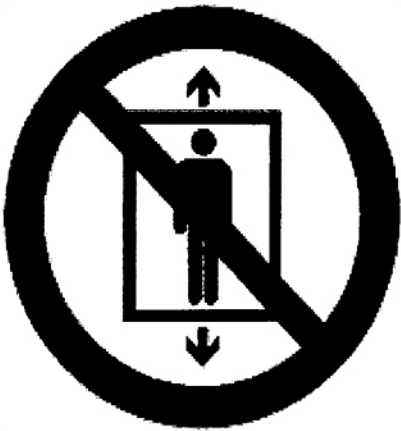
Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P025
	Tên biển báo Cấm sử dụng dàn giáo chưa hoàn thiện
	Chức năng Để cấm sử dụng hệ thống dàn giáo chưa hoàn thiện
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) đang đi trên một thanh ngang bị gãy được bao quanh bởi các đường dọc và ngang
Nguy cơ Dàn giáo chưa hoàn thiện Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng dàn giáo chưa hoàn thiện Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P026
	Tên biển báo Cấm sử dụng thiết bị này trong bồn tắm, vòi sen hoặc bể chứa nước
	Chức năng Để cấm sử dụng các thiết bị điện không thích hợp trong hoặc gần nước
	Nội dung hình ảnh Vòi hoa sen và bồn tắm
Nguy cơ Giật điện Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng thiết bị mang điện trong bồn tắm, vòi sen hoặc bể chứa nước Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P027
	Tên biển báo Cấm sử dụng thang máy này để vận chuyển người
	Chức năng Để cấm sử dụng thang máy này để vận chuyển người
	Nội dung hình ảnh Hình người (mặt trước) trong hình chữ nhật, các mũi tên ngắn phía trên và bên dưới hình chữ nhật
Nguy cơ Thang máy vận chuyển hàng hóa không có các tính năng an toàn cần thiết cho việc vận chuyển người	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng thang máy để vận chuyển người	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P028
	Tên biển báo Cấm đeo găng tay
	Chức năng Để cấm sử dụng găng tay khi vận hành máy móc có nguy cơ bị kéo vào
	Nội dung hình ảnh Hai chiếc găng tay, một chiếc có đường nét bao ngoài, một chiếc được tô kín
Nguy cơ Nguy cơ bị kéo vào đối với người đang đeo găng tay trong khi vận hành máy móc	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đeo găng tay khi vận hành máy móc có nguy cơ bị kéo vào	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P029
	Tên biển báo Cấm chụp ảnh
	Chức năng Để cấm chụp ảnh
	Nội dung hình ảnh Máy ảnh
Nguy cơ Gây mất tập trung của người lái xe, công nhân và người đang làm việc, đặc biệt là trong môi trường tối	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không chụp ảnh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P030
	Tên biển báo Cấm thắt nút dây
	Chức năng Đề cấm thắt nút dây treo
	Nội dung hình ảnh Dây treo với một nút thắt
Nguy cơ Thắt nút dây treo Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thắt bất kỳ nút nào trên dây treo Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P031
	Tên biển báo Cấm thay đổi trạng thái của thiết bị đóng cắt
	Chức năng Để cấm mọi thay đổi trạng thái năng lượng dòng điện hoặc trạng thái cơ học của một máy hoặc thiết bị
	Nội dung hình ảnh Cơ cấu đóng cắt và hai mũi tên
Nguy cơ Thay đổi trạng thái năng lượng dòng điện hoặc trạng thái cơ học của một máy hoặc thiết bị Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thay đổi trạng thái của thiết bị đóng cắt Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P032
	Tên biển báo Cấm sử dụng máy mài bề mặt
	Chức năng Để cấm sử dụng đĩa mài để mài mặt
	Nội dung hình ảnh Đường ngang với hai độ dày và một bậc được tạo góc; máy mài nghiêng một góc so với đường nằm ngang
Nguy cơ Đĩa mài bị vỡ do ứng suất quá mức làm bắn các vật thể	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng đĩa mài để mài mặt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P033
	Tên biển báo Cấm sử dụng mài ướt
	Chức năng Để cấm sử dụng đĩa mài để mài ướt
	Nội dung hình ảnh Đường nằm ngang, hai vòng tròn với các chấm ngẫu nhiên và vòng tròn bên ngoài chạm vào đường nằm ngang, vòi nước có các giọt nước
Nguy cơ Đĩa mài bị vỡ do ứng suất quá mức làm bắn các vật thể	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng đĩa mài để mài ướt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P034
	Tên biển báo Cấm sử dụng máy mài cầm tay
	Chức năng Để cấm sử dụng đĩa mài cùng với máy mài cầm tay
	Nội dung hình ảnh Bàn tay cầm máy mài
Nguy cơ Đĩa mài bị vỡ do ứng suất quá mức làm bắn các vật thể	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng đĩa mài cùng với máy mài cầm tay	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P035
	Tên biển báo Cấm mang giày đính kim loại
	Chức năng Để cấm sử dụng giày đính kim loại
	Nội dung hình ảnh Hình từ bàn chân đến cổ chân, giày có các hình tròn ở dưới đế
Nguy cơ Thiếu độ bám giữa giày đính kim loại và các bề mặt sàn nhất định	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không mang giày đính kim loại	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P036
	Tên biển báo Cấm trẻ em
	Chức năng Để cấm trẻ em vào khu vực nguy hiểm
	Nội dung hình ảnh Bé trai nhỏ và bé gái lớn hơn
Nguy cơ Khu vực nguy hiểm đối với trẻ em Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Trẻ em không vào khu vực nguy hiểm Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện..	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P037
	Tên biển báo Cấm rời khỏi đường dẫn
	Chức năng Để cấm rời khỏi đường dẫn
	Nội dung hình ảnh Hai đường cong nét đứt song song chạy cắt qua hai đường thẳng có đường nét bao ngoài

Nguy cơ
Bề mặt không bằng phẳng và kết cấu đỡ đường bên ngoài đường dẫn, người sử dụng kể tiếp

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Không rời khỏi đường dẫn

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P038
	Tên biển báo Cấm lắc lư ghế
	Chức năng Đề cấm lắc lư ghế
	Nội dung hình ảnh Hình hai người (hình mặt nghiêng bên phải) đang ngồi trên hai chiếc ghế, đường thẳng phía trên, mũi tên cong có hai đầu
Nguy cơ Ghế rơi xuống Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lắc lư ghế Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P039
	Tên biển báo Cấm các hoạt động gia công nóng
	Chức năng Để cấm các hoạt động gia công nóng
	Nội dung hình ảnh Hình bàn tay (có đường nét bao ngoài) đang cầm một dụng cụ, bốn đường có độ dài khác nhau, mỗi đường có một ngôi sao ở cuối, ngôi sao thứ 5, ba đường lượn sóng song song
Nguy cơ Cháy, nổ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thực hiện các hoạt động gia công nóng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P040
	Tên biển báo Cấm đốt pháo
	Chức năng Đề cấm đốt pháo
	Nội dung hình ảnh Pháo, tên lửa
Nguy cơ Cháy hoặc nổ do đốt pháo	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đốt pháo	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P041
	Tên biển báo Cấm tựa vào
	Chức năng Để cấm tựa vào một vật
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái) nghiêng về phía sau dựa vào đường thẳng đứng
Nguy cơ Vật thể mất cân bằng và đổ xuống hoặc người làm thủng	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không tựa vào	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P042
	Tên biển báo Cấm đối với phụ nữ đang mang thai
	Chức năng Đề cấm phụ nữ đang mang thai thực hiện các hành động hoặc hoạt động nguy hiểm
	Nội dung hình ảnh Hình phụ nữ đang mang thai đang đứng (hình mặt nghiêng bên phải)
Nguy cơ Tổn thương cho bà mẹ đang mang thai hoặc trẻ sơ sinh do khả năng chịu đựng của họ thấp hơn trong tình huống đặc biệt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thực hiện các hành động hoặc hoạt động nguy hiểm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Ký hiệu đồ họa là ký hiệu nhân bản (và được điều chỉnh một chút) 7001-PI PF 059 “quyền truy cập ưu tiên đối với bà mẹ đang mang thai” thông tin công cộng được tiêu chuẩn hóa và đã đăng ký.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P043
	Tên biển báo Cấm đối với người đang say
	Chức năng Để cấm người đang say thực hiện các hành động và hoạt động nguy hiểm
	Nội dung hình ảnh Hình người mất thăng bằng với một cái chai trong tay, xoay ốc và bong bóng xung quanh đầu hình người
Nguy cơ Thương tích cho người đang say do khả năng chịu đựng của họ thấp hơn trong tình huống đặc biệt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thực hiện các hành động hoặc hoạt động nguy hiểm khi ở trạng thái say	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P044
	Tên biển báo Cấm sử dụng kính thông minh
	Chức năng Để cấm sử dụng kính thông minh
	Nội dung hình ảnh Kính thông thường (mặt phối cảnh phía trước) với một thiết bị để xử lý dữ liệu hình ảnh và đa phương tiện
Nguy cơ Hạn chế tầm nhìn của mọi người tại nơi làm việc; người lái xe mất tập trung; căng thẳng tinh thần do xâm phạm trái phép quyền riêng tư Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng kính thông minh Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P045
	Tên biển báo Cấm đốt lửa trại
	Chức năng Để cấm đốt lửa trại
	Nội dung hình ảnh Ngọn lửa ở phía trên bốn khúc gỗ
Nguy cơ Cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm đốt lửa trại	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P046
	Tên biển báo Cấm dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết
	Chức năng Để cấm dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết
	Nội dung hình ảnh Hình người ngồi với cả hai tay và hai chân duỗi ra, xe trượt tuyết nằm phía trên đường nằm ngang
Nguy cơ Bập bênh hoặc rơi ra ngoài do dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không dang tay chân ra khỏi xe trượt tuyết Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P047
	Tên biển báo Cấm lao vào xe trượt tuyết khác
	Chức năng Để cấm lao vào xe trượt tuyết khác
	Nội dung hình ảnh Hai hình người ngồi (hình mặt nghiêng bên trái), hai xe trượt tuyết trên đường dốc, các đường tỏa ra từ một điểm giữa hai xe trượt tuyết
Nguy cơ Xe trượt tuyết va chạm với xe trượt tuyết khác	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lao vào xe trượt tuyết khác	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P048
	Tên biển báo Cấm chạy
	Chức năng Đề cấm chạy
	Nội dung hình ảnh Hình người đang chạy (hình mặt nghiêng bên trái)
Nguy cơ Ngã hoặc va chạm do chạy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không chạy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P049
	Tên biển báo Cấm bơi
	Chức năng Để cấm bơi
	Nội dung hình ảnh Hình người đang bơi, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Điều kiện hoặc môi trường nước gây nguy hiểm cho người bơi	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không bơi	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P050
	Tên biển báo Cấm bơi bằng ống thở
	Chức năng Để cấm sử dụng thiết bị ống thở
	Nội dung hình ảnh Hình người cùng với thiết bị ống thở, đường lượn sóng
Nguy cơ Người lặn và thiết bị của họ ở trong khu vực mà tại đó họ có thể va chạm với người khác hoặc tàu thuyền ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm bơi bằng ống thở	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P051
	Tên biển báo Cấm lặn dưới nước
	Chức năng Để cấm sử dụng thiết bị lặn dưới nước
	Nội dung hình ảnh Hình người cùng với thiết bị lặn dưới nước, ba chấm tròn, một đường lượn sóng
Nguy cơ Người lặn dưới nước và thiết bị của họ ở trong khu vực mà tại đó họ có thể va chạm với người khác hoặc tàu thuyền ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm lặn dưới nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P052
	Tên biển báo Cấm lao đầu xuống nước
	Chức năng Để cấm lao đầu xuống nước
	Nội dung hình ảnh Hình người đang lao đầu xuống, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Người nhảy lao đầu xuống nước ở khu vực mà họ có thể va chạm với người khác hoặc gặp phải các nguy hiểm khác dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm lao đầu xuống nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P053
	Tên biển báo Cấm thuyền buồm
	Chức năng Để cấm thuyền buồm
	Nội dung hình ảnh Thuyền buồm, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Thuyền buồm đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm thuyền buồm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P054
	Tên biển báo Cấm lướt ván buồm
	Chức năng Để cấm lướt ván buồm
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái), lướt ván buồm, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Việc lướt lướt ván buồm ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lướt ván buồm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P055
	Tên biển báo Cấm các hoạt động chèo thuyền
	Chức năng Để cấm sử dụng thuyền hoạt động bằng sức người (ví dụ: chèo thuyền, đua thuyền, chèo xuồng, chèo thuyền đáy bằng, thuyền đạp nước)
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) đang ngồi trong thuyền chèo, mái chèo, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Các hoạt động chèo thuyền bằng sức người đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng thuyền hoạt động bằng sức người	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P056
	Tên biển báo Cấm thuyền máy
	Chức năng Để cấm sử dụng thuyền máy
	Nội dung hình ảnh Thuyền máy, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Thuyền máy đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng thuyền máy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P057
	Tên biển báo Cấm mô tô nước cá nhân
	Chức năng Để cấm sử dụng mô tô nước cá nhân
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái), mô tô nước cá nhân, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Mô tô nước cá nhân đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng mô tô nước cá nhân	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P058
	Tên biển báo Cấm các hoạt động kéo ván nước
	Chức năng Để cấm các hoạt động kéo ván nước (ví dụ trượt nước, trượt ván, lướt phao tròn, lướt phao chuối)
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái) trên ván trượt nước, sợi dây kéo, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Trượt nước, trượt ván, lướt phao tròn, lướt phao chuối hoặc bằng dây kéo đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không thực hiện hoạt động lướt ván bằng canô kéo	
Thông tin bổ sung Dây kéo cần được kéo dài trong vùng bên ngoài (như được quy định trong ISO 3864-3) để truyền tải rõ ràng hình ảnh của một dây kéo liên tục kéo dài bên ngoài cảnh quan được miêu tả. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P059
	Tên biển báo Cấm lướt sóng
	Chức năng Để cấm sử dụng ván lướt sóng (ví dụ lướt ván, lướt ván có mái chèo, lướt ván kayak)
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái), ván lướt, hai đường lượn sóng, ba đường cong
Nguy cơ Lướt sóng ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không sử dụng ván lướt sóng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P060
	Tên biển báo Cấm đi giày dép bên ngoài vào
	Chức năng Đề cấm đi giày dép bên ngoài vào
	Nội dung hình ảnh Giày dép đi bên ngoài
Nguy cơ Trượt hoặc ngã hoặc gây nhiễm bẩn do đi giày dép không phù hợp đối với bề mặt được đi lên	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không mang giày dép bên ngoài vào hoặc đảm bảo rằng giày dép phải được đi bao bảo vệ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P061
	Tên biển báo Cấm nhảy xuống nước
	Chức năng Để cấm nhảy xuống nước
	Nội dung hình ảnh Hình người với hai tay giơ lên, đang nhảy, khối được tô kín, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Bị va đập do nhảy xuống nước Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không nhảy xuống nước Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P062
	Tên biển báo Cấm đẩy nhau xuống nước
	Chức năng Để cấm đẩy nhau xuống nước
	Nội dung hình ảnh Hai hình người, một người đang đẩy người kia, phần được tô kín, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Bị va đập do bị đẩy xuống nước Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đẩy nhau xuống nước Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P063
	Tên biển báo Cấm lướt ván nằm
	Chức năng Để cấm lướt ván nằm
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải), ván nằm, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Lướt ván nằm ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lướt ván nằm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P064
	Tên biển báo Cấm lướt sóng trong khu vực có cờ đỏ vàng
	Chức năng Để cấm người sử dụng ván lướt sóng trong khu vực bơi được chỉ định
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) trên ván lướt sóng, hai đường lượn sóng, ba đường cong, giữa hai hình chữ nhật đỏ và vàng ở phần trên cùng của hai đường nằm dọc
Nguy cơ Lướt sóng ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước, giữa hai lá cờ màu đỏ vàng	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lướt sóng trong khu vực bơi được chỉ định	
Thông tin bổ sung Điều cần thiết trong biển báo đặc biệt này là cờ phải được thể hiện theo màu sắc mà chúng luôn được sử dụng trên bãi biển (và được quy định theo ISO 20712-2:2007 như cờ BF.03) để đảm bảo việc hiểu được thông điệp an toàn và tránh nhầm lẫn với các cờ khác. Trong trường hợp đặc biệt này, màu đỏ và vàng của yếu tố này trong ký hiệu đồ họa được thể hiện, bên cạnh màu sắc tương phản là màu đen. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P065
	Tên biển báo Cấm lướt ván điều
	Chức năng Để cấm lướt ván điều
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) trên ván lướt sóng, điều, hai đường lượn sóng, ba đường cong
Nguy cơ Người lướt ván điều ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không lướt ván điều	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P066
	Tên biển báo Cấm dù kéo bằng canô
	Chức năng Để cấm dù kéo bằng canô
	Nội dung hình ảnh Hình người với dù kéo bằng canô, dây kéo, thuyền máy, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Người chơi dù kéo bằng canô và thuyền máy ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm dù kéo bằng canô Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P067
	Tên biển báo Cấm thuyền buồm chạy trên cát
	Chức năng Để cấm thuyền buồm chạy trên cát
	Nội dung hình ảnh Thuyền buồm chạy trên cát, cánh buồm, đường nằm dọc, đường nằm ngang, hai bánh xe
Nguy cơ Thuyền buồm chạy trên cát ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cấm thuyền buồm chạy trên cát	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P068
	Tên biển báo Cấm tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc bề mặt nóng
	Chức năng Đề cấm tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc bề mặt nóng
	Nội dung hình ảnh Ba đường cong chữ s song song với nhau nằm dọc ở phía trên một đường nằm ngang và vòng tròn có các đường tỏa ra
Nguy cơ Nhiệt độ tăng do tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc việc đặt lên bề mặt nóng có thể gây nổ nguy hiểm Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời hoặc bề mặt nóng Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P069
	Tên biển báo Cấm người sử dụng thực hiện bảo trì
	Chức năng Để cấm người sử dụng thực hiện việc bảo trì
	Nội dung hình ảnh Tua lơ vít, cờ lê hai đầu (cờ lê)
Nguy cơ Tổn thương bởi các mối nguy mà người sử dụng không thể nhận ra	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người sử dụng không đủ điều kiện, không thực hiện bảo trì	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P070
	Tên biển báo Cấm đưa ngón tay vào vòi của máy mát-xa thủy lực
	Chức năng Để cấm đưa ngón tay vào vòi của máy mát-xa thủy lực
	Nội dung hình ảnh Bàn tay với ngón tay chỉ vào vòi phun tia nước
Nguy cơ Hút và vướng một ngón tay vào vòi của máy mát-xa thủy lực, chấn thương ngón tay, đuối nước trong trường hợp là trẻ nhỏ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đưa ngón tay vào vòi của máy mát-xa thủy lực	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 6 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P071
	Tên biển báo Cấm trèo qua rào chắn
	Chức năng Để cấm trèo qua rào chắn
	Nội dung hình ảnh Hình người (phía sau), bẫy đường nằm dọc nằm giữa hai đường nằm ngang
Nguy cơ Vào khu vực nguy hiểm hoặc khu vực không an toàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không trèo qua hàng rào, lan can hoặc các loại rào chắn khác	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

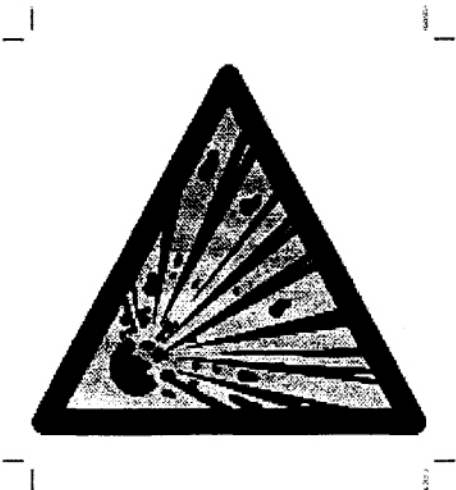
Bảng 6 (kết thúc)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-P072
	Tên biển báo Cấm nhảy xuống
	Chức năng Để cấm nhảy xuống
	Nội dung hình ảnh Hình người với hai tay giơ lên, đang nhảy, hình khối, đường nét đậm
Nguy cơ Nhảy xuống với độ cao nguy hiểm hoặc nhảy xuống khu vực hoặc nơi nguy hiểm và không an toàn Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không nhảy xuống Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

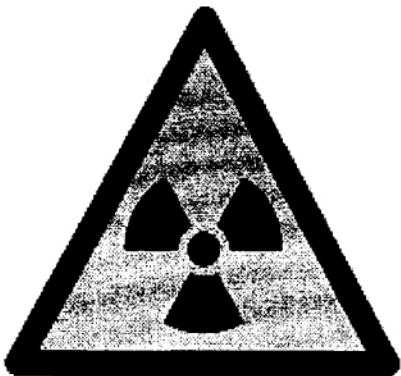
Bảng 7 – Mô tả và ứng dụng của tên biển báo đối với các biển báo cảnh báo (phân loại M)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W001
	Tên biển báo Biển cảnh báo chung
	Chức năng Để biểu thị một cảnh báo chung
	Nội dung hình ảnh Dấu chấm than
Nguy cơ Rủi ro cho mọi người, được quy định bởi biển báo bổ sung	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Chú ý đến mối nguy được quy định bởi biển báo bổ sung	
Thông tin bổ sung Không thể sử dụng biển báo này một mình mà cần có biển báo bổ sung để cung cấp thêm thông tin về nguy cơ.	

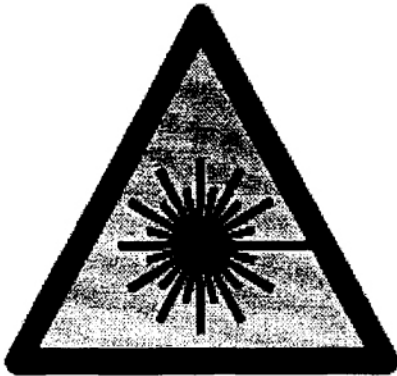
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W002
	Tên biển báo Cảnh báo; Vật liệu nổ
	Chức năng Để cảnh báo vật liệu nổ
	Nội dung hình ảnh Một phần của hình tròn được tô kín có các hình tam giác tỏa ra và các hình dạng bất thường
Nguy cơ Nổ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần hoặc xử lý các vật liệu nổ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W003
	Tên biển báo Cảnh báo; Vật liệu phóng xạ hoặc bức xạ ion hoá
	Chức năng Để cảnh báo về các vật liệu phóng xạ hoặc bức xạ ion hoá
	Nội dung hình ảnh Hình tròn với ba cung tròn xung quanh nó
Nguy cơ Phóng xạ và bức xạ ion hóa Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với vật liệu phóng xạ hoặc bức xạ ion hóa Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

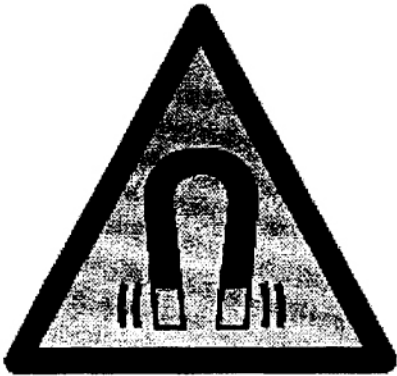
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W004
	Tên biển báo Cảnh báo; Tia laze
	Chức năng Đề cảnh báo về tia laze
	Nội dung hình ảnh Hình tròn có 24 đường toả ra cách đều nhau, 12 đường ngắn có độ dài bằng nhau, 11 đường dài có độ dài bằng nhau và một đường dài hơn nằm ngang chạm cạnh bên phải của tam giác
Nguy cơ Tia laze	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với tia laze	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

9 	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W005
	Tên biển báo Cảnh báo; Bức xạ không ion hoá
	Chức năng Để cảnh báo về bức xạ không ion hoá
	Nội dung hình ảnh Hình tròn có ba đường hình cung có chiều dài tăng dần ở mỗi bên nằm đối xứng với nhau, với một hình thang bên dưới
Nguy cơ Bức xạ không ion hoá	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với bức xạ không ion hoá	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W006
	Tên biển báo Cảnh báo; Từ trường
	Chức năng Để cảnh báo về từ trường
	Nội dung hình ảnh Hình móng ngựa với hai đoạn có đường nét bao ngoài ở dưới cùng, hai đường hình vòng cung ở mỗi bên của đoạn có đường viền
Nguy cơ Có từ trường mạnh	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với từ trường mạnh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W007
	Tên biển báo Cảnh báo; Có chướng ngại vật trên sàn
	Chức năng Để cảnh báo có chướng ngại vật trên sàn
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã về phía trước, đường kẻ đậm nằm ngang gần chân về phía trước
Nguy cơ Chướng ngại vật trên sàn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần chướng ngại vật trên sàn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

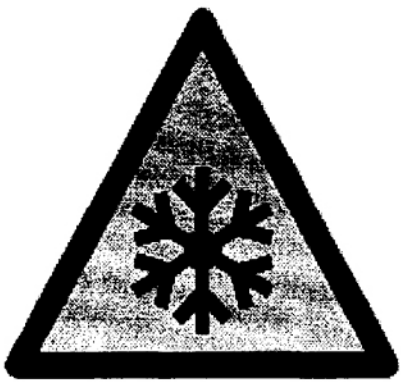
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W008
	Tên biển báo Cảnh báo; Dốc đứng (ngã)
	Chức năng Để cảnh báo có dốc đứng
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã về phía sau từ mép của một bề mặt
Nguy cơ Ngã	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần khu vực dốc đứng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W009
	Tên biển báo Cảnh báo; Nguy hiểm sinh học
	Chức năng Để cảnh báo có nguy hiểm sinh học
	Nội dung hình ảnh Hình tròn được phủ bởi ba hình tròn bằng nhau có hình gọng kìm
Nguy cơ Vi rút hoặc chất độc	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với nguy hiểm sinh học	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

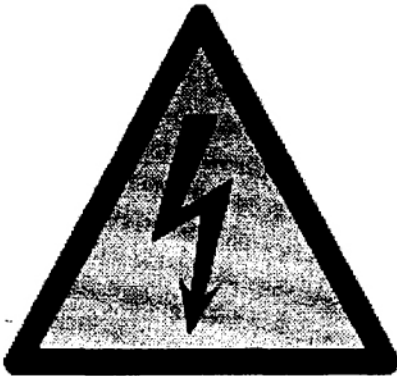
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W010
	Tên biển báo Cảnh báo; Nhiệt độ thấp/tình trạng đóng băng
	Chức năng Để cảnh báo về nhiệt độ thấp hoặc tình trạng đóng băng
	Nội dung hình ảnh Bông tuyết
Nguy cơ Nhiệt độ thấp hoặc tình trạng đóng băng Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với nhiệt độ thấp hoặc tình trạng đóng băng Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W011
	Tên biển báo Cảnh báo; Bề mặt trơn
	Chức năng Để cảnh báo về bề mặt trơn
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã về phía sau, đường nằm ngang phía dưới
Nguy cơ Bề mặt trơn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bề mặt trơn trượt hoặc chú ý đến nó, cẩn thận để tránh trơn trượt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W012
	Tên biển báo Cảnh báo; Có điện
	Chức năng Để cảnh báo có điện
	Nội dung hình ảnh Một tia sét
Nguy cơ Có điện Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh chạm vào điện Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

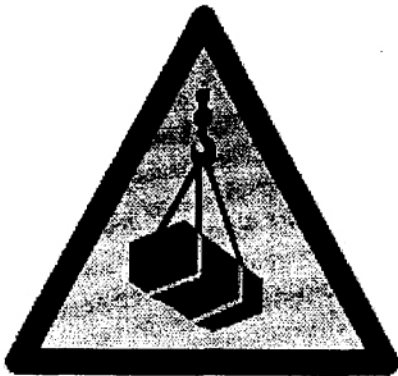
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W013
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực có chó bảo vệ
	Chức năng Để cảnh báo về khu vực có chó bảo vệ
	Nội dung hình ảnh Đầu của một con chó (hình mặt nghiêng bên trái) có vòng cổ
Nguy cơ Có chó bảo vệ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Không đi vào khu vực có chó bảo vệ tuần tra mà không đảm bảo rằng chó đang được kiểm soát	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W014
	Tên biển báo Cảnh báo; Xe nâng hàng và các phương tiện vận tải công nghiệp
	Chức năng Để cảnh báo về xe nâng hàng và các phương tiện vận tải công nghiệp
	Nội dung hình ảnh Xe nâng (hình mặt nghiêng bên trái) với hình người
Nguy cơ Sự di chuyển của xe nâng hàng và các loại phương tiện vận tải công nghiệp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh va chạm với xe nâng hàng và các phương tiện vận tải công nghiệp đang di chuyển	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

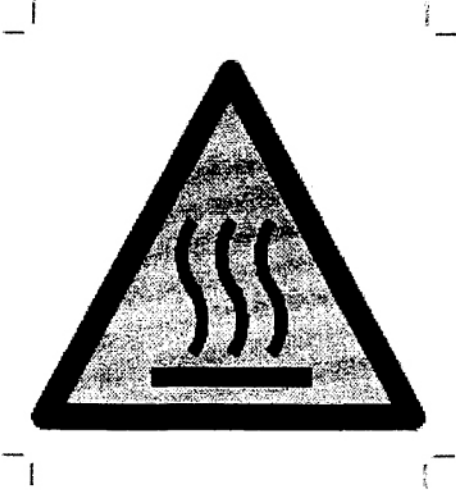
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W015
	Tên biển báo Cảnh báo; Có vật nặng trên cao
	Chức năng Để cảnh báo có vật nặng trên cao
	Nội dung hình ảnh Hộp treo hướng xuống dưới một góc và cố định bằng móc nhờ sợi dây
Nguy cơ Vật nặng trên cao	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bị va vào hoặc đi vào khu vực có vật nặng trên cao	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

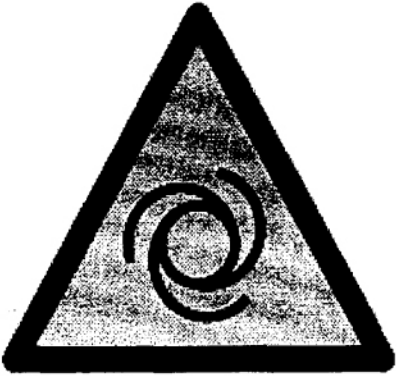
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W016
	Tên biển báo Cảnh báo; Vật liệu độc hại
	Chức năng Để cảnh báo về vật liệu độc hại
	Nội dung hình ảnh Đầu lâu (đường nét bao ngoài), đằng sau có hai xương chéo nhau (đường nét bao ngoài)
Nguy cơ Nhiễm độc Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với vật liệu độc hại Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

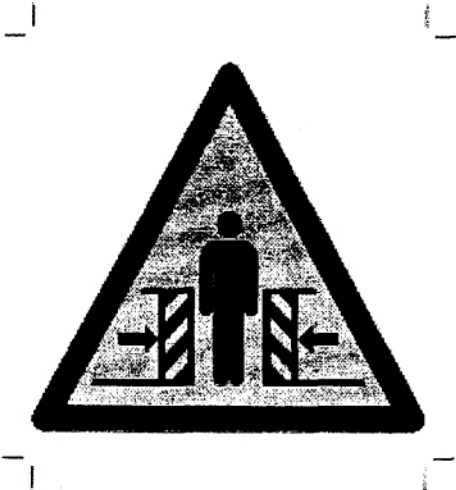
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W017
	Tên biển báo Cảnh báo; Bề mặt nóng
	Chức năng Để cảnh báo về bề mặt nóng
	Nội dung hình ảnh Ba đường hình s nằm dọc song song với nhau ở phía trên một đường nằm ngang
Nguy cơ Bề mặt nóng	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc với bề mặt nóng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W018
	Tên biển báo Cảnh báo; Khởi động tự động
	Chức năng Để cảnh báo về hoạt động tự động
	Nội dung hình ảnh Vòng tròn có ba đường cong nối với nhau
Nguy cơ Các bộ phận cơ khí tự động chuyển động Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần máy móc có các bộ phận cơ khí chuyển động, có thể khởi động tự động và đột ngột Thông tin bổ sung Ký hiệu đồ họa được tiêu chuẩn hóa và đăng ký là ISO 7000-0017 “Điều khiển tự động (vòng khép kín)”. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W019
	Tên biển báo Cảnh báo; Kẹp
	Chức năng Để cảnh báo về các bộ phận cơ khí chuyển động
	Nội dung hình ảnh Hình người giữa hai thanh cửa sập; mũi tên từ bên phải chỉ đến thanh bên phải còn mũi tên từ bên trái chỉ đến thanh bên trái
Nguy cơ Các bộ phận cơ khí có thể cùng di chuyển gây kẹp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh các cơ cấu có các bộ phận có thể cùng di chuyển gây kẹp	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

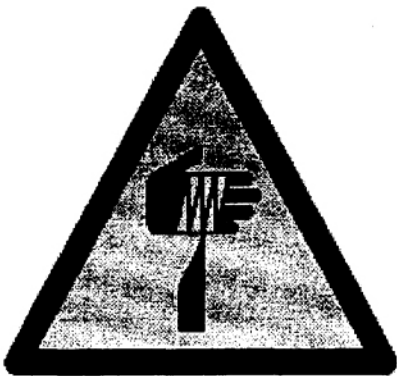
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W020
	Tên biển báo Cảnh báo; Chướng ngại vật trên đầu
	Chức năng Để cảnh báo về chướng ngại vật trên đầu
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên, ở phía dưới chướng ngại vật trên đầu và ngôi sao để chỉ thị việc tiếp xúc
Nguy cơ Có chướng ngại vật trên đầu	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bị va vào hoặc đi vào chướng ngại vật trên cao	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W021
	Tên biển báo Cảnh báo; Vật liệu dễ cháy
	Chức năng Để cảnh báo về vật liệu dễ cháy
	Nội dung hình ảnh Hình ngọn lửa có đường nằm ngang ở phía dưới
Nguy cơ Cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh gây ra hỏa hoạn do đánh lửa vật liệu dễ cháy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

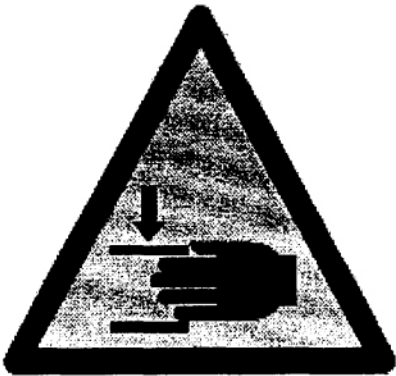
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W022
	Tên biển báo Cảnh báo; Có vật nhọn
	Chức năng Đề cảnh báo có vật nhọn
	Nội dung hình ảnh Bàn tay được quán bằng bên trên một đường nằm dọc có đầu nhọn
Nguy cơ Có vật nhọn Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bị thương do có vật nhọn (ví dụ như kim khâu, lưỡi dao) Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

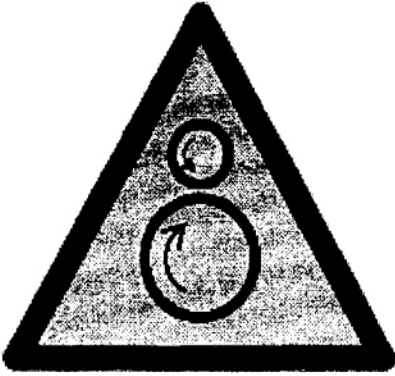
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W023
	Tên biển báo Cảnh báo; Chất ăn mòn
	Chức năng Để cảnh báo có chất ăn mòn
	Nội dung hình ảnh Bàn tay có vết lõm, hai ống nghiệm, bốn giọt, đường nét đậm có vết lõm
Nguy cơ Có chất ăn mòn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi xử lý các chất ăn mòn	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W024
	Tên biển báo Cảnh báo; Kẹp tay
	Chức năng Để cảnh báo về sự chuyển động đóng của các bộ phận cơ khí của thiết bị
	Nội dung hình ảnh Bàn tay đặt giữa hai đường nằm ngang, mũi tên thẳng đứng hướng xuống dưới
Nguy cơ Chuyển động đóng vào của các bộ phận cơ khí của thiết bị	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh làm thương tay khi ở gần thiết bị có các bộ phận cơ khí chuyển động đóng vào	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

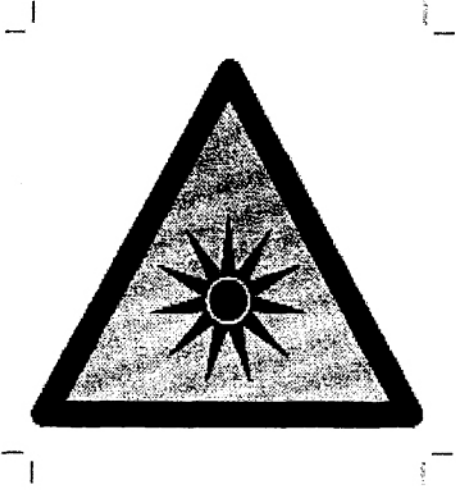
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W025
	Tên biển báo Cảnh báo; Con lăn quay đối trọng
	Chức năng Để cảnh báo về con lăn quay đối trọng
	Nội dung hình ảnh Vòng tròn nhỏ có mũi tên cong nằm bên trong đang chỉ hướng ngược chiều kim đồng hồ, vòng tròn lớn có mũi tên cong nằm bên trong đang chỉ hướng theo chiều kim đồng hồ
Nguy cơ Chuyển động kéo vào	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần con lăn quay đối trọng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W026
	Tên biển báo Cảnh báo; Đang sạc pin/acquy
	Chức năng Để cảnh báo pin/acquy đang được sạc điện
	Nội dung hình ảnh Hộp có chữ thập và đường ngang ngắn bên trong; hai ô vuông được tô kín nằm ngay trên hộp phía trên chữ thập và đường ngang ngắn; hai đường cong ở phía trên hình vuông được tô kín ở phía bên trái và vùng cong không đều được tô kín ở phía bên phải của hộp
Nguy cơ Khí quyền dễ nổ và axit	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Đảm bảo thông gió đầy đủ cho khu vực sạc điện và cẩn thận để tránh tiếp xúc với axit	
Thông tin bổ sung Ký hiệu đồ họa được tiêu chuẩn hóa và đăng ký là ISO 7000-1152 "mở pin/acquy". Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W027
	Tên biển báo Cảnh báo; Bức xạ quang học
	Chức năng Để cảnh báo có bức xạ quang học
	Nội dung hình ảnh Ngôi sao 11 cánh với vòng tròn ở giữa
Nguy cơ Bức xạ quang học (ví dụ như tia cực tím (UV), bức xạ nhìn thấy được, tia hồng ngoại (IR))	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tổn thương cho mắt và da khi ở gần các bức xạ quang học	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện. Nếu cần, phải sử dụng một ký hiệu bổ sung để cung cấp thêm thông tin về loại bức xạ quang học (ví dụ: tia cực tím (UV), bức xạ nhìn thấy được, tia hồng ngoại (IR)).	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W028
	Tên biển báo Cảnh báo; Chất oxy hóa
	Chức năng Để cảnh báo có chất oxy hóa
	Nội dung hình ảnh Ngọn lửa, đường tròn, đường nằm ngang
Nguy cơ Cháy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần các chất oxy hóa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

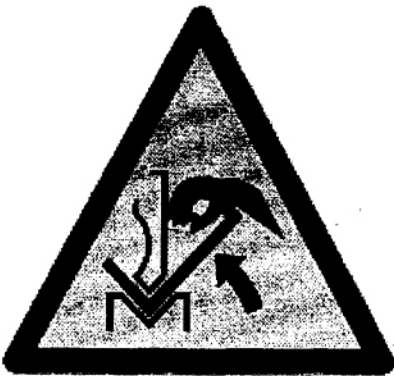
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W029
	Tên biển báo Cảnh báo; Bình khí nén
	Chức năng Để cảnh báo về bình khí nén
	Nội dung hình ảnh Bình khí nghiêng một góc có các hình tam giác tỏa ra với hình dạng không đồng đều, ngọn lửa và đường ngang bên dưới
Nguy cơ Nổ bình khí nén	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Bảo vệ bình khí nén khỏi nhiệt độ cao hoặc không để bị rơi hoặc đổ	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W030
	Tên biển báo Cảnh báo; Bị kẹp tay giữa công cụ của máy ép
	Chức năng Để cảnh báo các hàm đang đóng vào của công cụ máy ép
	Nội dung hình ảnh Máy ép (con đột và khuôn dập), bàn tay nằm giữa con đột và khuôn dập, mũi tên hướng xuống dưới
Nguy cơ Hàm đang đóng của công cụ máy ép Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bị kẹp tay giữa các hàm của công cụ máy ép Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này là biển báo cảnh báo riêng dùng cho các máy ép thủy lực Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W031
	Tên biển báo Cảnh báo; Bị kẹp tay giữa vật liệu và máy ép
	Chức năng Để cảnh báo nguy cơ bị kẹp tay giữa phôi gia công và các bộ phận chuyển động của máy ép
	Nội dung hình ảnh Bàn tay bị kẹp giữa các bộ phận chuyển động của máy ép và phôi gia công, mũi tên cong hướng lên
Nguy cơ Máy ép và phôi gia công chuyển động	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tay bị kẹp giữa phôi gia công và các bộ phận chuyển động của máy ép	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này là biển báo cảnh báo riêng dùng cho các máy ép thủy lực Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W032
	Tên biển báo Cảnh báo; Chuyển động nhanh của phôi gia công trên máy ép
	Chức năng Đề cảnh báo về khả năng chuyển động/lệch hướng của phôi gia công khi vận hành máy ép
	Nội dung hình ảnh Phôi gia công nhô ra, máy ép (con đột và khuôn dập), người vận hành máy ép gặp với đầu và vai bị thương, hai mũi tên cong
Nguy cơ Sự chuyển động/sự lệch hướng của phôi gia công nhô ra của máy ép	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh phôi gia công nhô ra của máy ép	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này là biển báo cảnh báo riêng dùng cho các máy ép. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

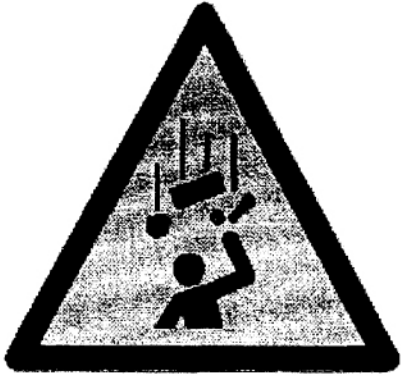
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W033
	Tên biển báo Cảnh báo; Dây thép gai
	Chức năng Để cảnh báo về dây thép gai
	Nội dung hình ảnh Dây thép gai
Nguy cơ Dây thép gai	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần hàng rào thép gai	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W034
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực có bò dữ
	Chức năng Để cảnh báo về khu vực có bò dữ
	Nội dung hình ảnh Hình con bò
Nguy cơ Bò dữ tấn công Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần khu vực có bò dữ Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W035
	Tên biển báo Cảnh báo; Đồ vật rơi
	Chức năng Để cảnh báo có đồ vật rơi xuống
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên, bốn đường nằm dọc, bốn hình dạng khác nhau
Nguy cơ Có đồ vật rơi xuống	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần các vật có khả năng rơi xuống	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

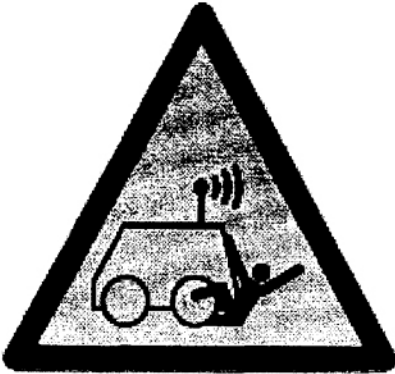
	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W036
	Tên biển báo Cảnh báo; Mái nhà yếu dễ vỡ
	Chức năng Để cảnh báo về mái nhà yếu dễ vỡ
	Nội dung hình ảnh Hình người trên mái nhà, mô hình tỏa ra từ một bàn chân

Nguy cơ
Mái nhà yếu dễ vỡ

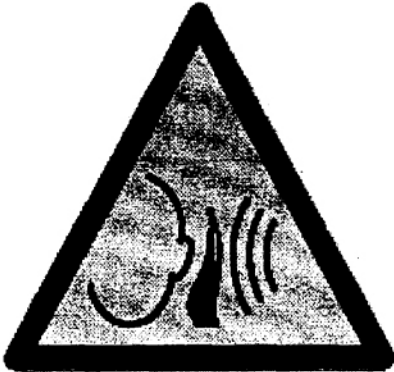
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Cẩn thận khi ở trên mái nhà yếu dễ vỡ

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W037
	Tên biển báo Cảnh báo; Bị đè qua bởi máy móc được điều khiển từ xa
	Chức năng Để cảnh báo nguy hiểm bị đè bởi máy móc được điều khiển từ xa
	Nội dung hình ảnh Hình người đang bị đè qua bởi máy móc có bánh xe (có đường nét bao ngoài) có anten, 3 đường cong
Nguy cơ Máy móc được điều khiển từ xa đang di chuyển	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần máy móc điều khiển từ xa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

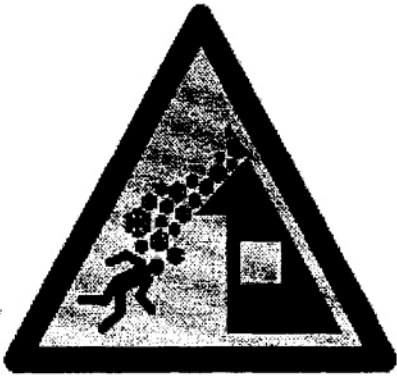
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W038
	Tên biển báo Cảnh báo; Tiếng ồn lớn đột ngột
	Chức năng Để cảnh báo về tiếng ồn lớn đột ngột
	Nội dung hình ảnh Đầu người (mặt trước, có đường nét bao ngoài), bàn tay, ba đường cong
Nguy cơ Tiếng ồn lớn đột ngột	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở khu vực có thể có tiếng ồn lớn đột ngột	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W039
	Tên biển báo Cảnh báo; Băng lở
	Chức năng Để cảnh báo băng lở từ trên cao xuống
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên, ở phía dưới các hình tam giác màu đen đang rơi xuống có các đường sọc chuyển động
Nguy cơ Băng lở	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh các khu vực có băng lở từ các công trình trên cao	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

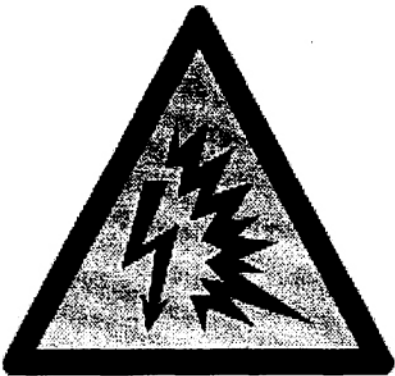
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W040
	Tên biển báo Cảnh báo; Tuyết lở từ mái nhà
	Chức năng Đề cảnh báo tuyết lở từ mái nhà
	Nội dung hình ảnh Hình người, ngôi nhà có mái, một loạt các tinh thể băng với các kích cỡ khác nhau
Nguy cơ Khối tuyết rơi xuống	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở gần các mái nhà phủ đầy tuyết	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W041
	Tên biển báo Cảnh báo; Không khí ngột ngạt
	Chức năng Để cảnh báo về nguy cơ ngạt thở
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên phải) đang ngồi, chân thẳng, đầu cúi về phía trước và cánh tay buông thõng, các chấm xung quanh đầu và thân trên của cơ thể và đi vào phổi
Nguy cơ Ngạt thở do ở trong bầu không khí ngột ngạt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh tiếp xúc trong bầu không khí ngột ngạt	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W042
	Tên biển báo Cảnh báo; Phóng điện hồ quang
	Chức năng Để cảnh báo về phóng điện hồ quang
	Nội dung hình ảnh Tia chớp (từ TCVN 8092 (ISO 7010)-W012) và một đường răng cưa nhiều đỉnh có chiều rộng khác nhau
Nguy cơ Phóng điện năng lượng cao giữa hai vật liệu dẫn điện	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh các vỏ điện bị hồ trừ khi các linh kiện điện được ngắt điện hoặc đeo thiết bị bảo vệ cá nhân chuyên dụng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W043
	Tên biển báo Cảnh báo; Băng mỏng
	Chức năng Để cảnh báo khi đi lên lớp băng mỏng
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã, mô hình tỏa ra từ phần dưới cùng của chân
Nguy cơ Lớp băng mỏng mà người có thể rơi xuống	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận đi lên lớp băng mỏng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W044
	Tên biển báo Cảnh báo; Đường trượt hạ thủy
	Chức năng Để cảnh báo về đường trượt hạ thủy của tàu thuyền
	Nội dung hình ảnh Thuyền buồm, bánh xe có thanh, khối tam giác, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Va chạm với đường trượt hoặc xe đẩy được sử dụng để hạ thủy hoặc đưa thuyền lên	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Người dưới nước cần cẩn thận để tránh đường trượt và thuyền buồm đang được hạ thủy	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

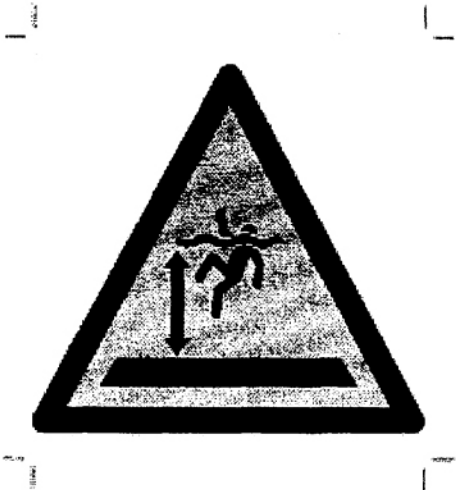
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W045
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực hoạt động kéo ván nước
	Chức năng Để cảnh báo về các hoạt động kéo ván nước (ví dụ trượt nước, trượt ván, lướt phao tròn, lướt phao chuối)
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái) trên ván trượt nước, sợi dây kéo, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Trượt nước, trượt ván, lướt phao tròn, lướt phao chuối hoặc lướt bằng dây kéo đang ở khu vực mà chúng có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi vào khu vực hoạt động kéo ván nước	
Thông tin bổ sung Lướt bằng dây kéo cần được kéo dài trong vùng ngoại lệ (như được quy định trong ISO 3864-3) để truyền tải rõ ràng hình ảnh của một dây kéo liên tục kéo dài bên ngoài cảnh quan được miêu tả. Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W046
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực lướt sóng
	Chức năng Đề cảnh báo về khu vực lướt sóng (ví dụ ván lướt sóng, thuyền lướt sóng, lướt sóng bằng thuyền kayak)
	Nội dung hình ảnh Hình người (hình mặt nghiêng bên trái) trên ván lướt, hai đường lượn sóng, ba đường cong
Nguy cơ Lướt sóng ở khu vực có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi vào khu vực có hoạt động lướt sóng	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W047
	Tên biển báo Cảnh báo; Nước sâu
	Chức năng Để cảnh báo về nước sâu
	Nội dung hình ảnh Hình người với cánh tay giơ lên, một đường lượn sóng, mũi tên hai đầu đang chỉ khoảng giữa đường lượn sóng đơn và đường nằm ngang
Nguy cơ Khu vực nước có chiều sâu vượt quá khả năng của họ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi đi vào vùng nước sâu	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để thể hiện chiều sâu của nước.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W048
	Tên biển báo Cảnh báo; Nước nông (lặn dưới nước)
	Chức năng Để cảnh báo khi lặn xuống vùng nước nông
	Nội dung hình ảnh Hình người đang lặn xuống, đầu chạm vào đường nằm ngang, một đường lượn sóng
Nguy cơ Nếu người lặn xuống khu vực nước nông, họ có thể va vào đáy	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi lặn xuống khu vực nước nông	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W049
	Tên biển báo Cảnh báo; Có vật chìm dưới nước
	Chức năng Để cảnh báo khi lặn trên các vật chìm dưới nước ở vùng nước ngoài khơi
	Nội dung hình ảnh Hình người đang lặn xuống, đầu và tay chạm vào các vật thể, một đường lượn sóng

Nguy cơ
Nếu người lặn xuống khu vực nước này thì họ có thể va vào các vật chìm dưới nước

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Cẩn thận để tránh va vào các vật chìm dưới nước

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.

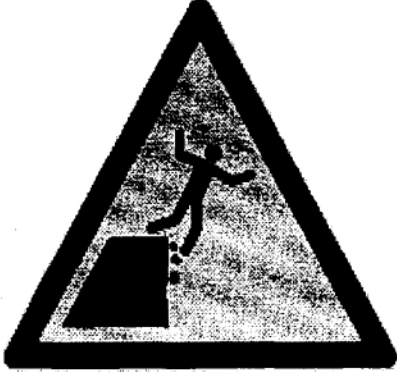
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W050
	Tên biển báo Cảnh báo; Vùng bơi hoặc hồ bơi có độ sâu đột ngột
	Chức năng Để cảnh báo về độ sâu đột ngột dưới mặt nước
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã, đường dốc, đường nằm ngang, một đường lượn sóng
Nguy cơ Chỗ thụt/dốc dưới nước có chiều sâu vượt quá khả năng của mọi người	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh các chỗ thụt đột ngột dưới nước hoặc có nhận thức phù hợp về nguy hiểm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

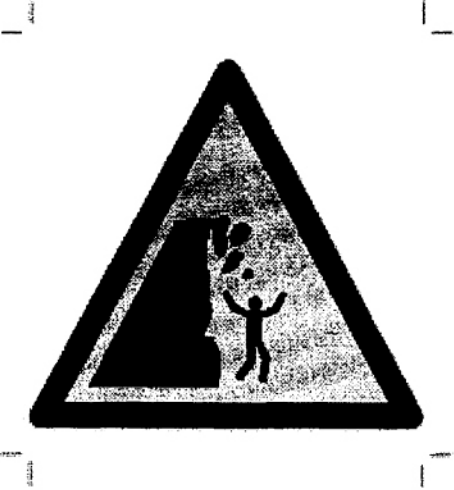
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W051
	Tên biển báo Cảnh báo; Kè không có chắn bảo vệ
	Chức năng Để cảnh báo về khu vực kè không có chắn bảo vệ với môi trường nước (ví dụ tại khu vực đỗ xe, cạnh bến tàu)
	Nội dung hình ảnh Ô tô đang rơi, mép của một khối đất, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Xe rơi qua kè	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi lái xe để tránh đi vào kè không có tấm chắn bảo vệ với môi trường nước	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

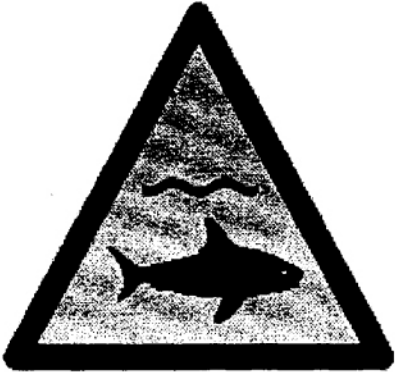
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W052
	Tên biển báo Cảnh báo; Mép vách đá không ổn định dễ sạt lở
	Chức năng Đề cảnh báo về mép vách đá không ổn định dễ sạt lở
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã, mép của khối đất, đường nằm dọc có ba chấm không đều nhau
Nguy cơ Sạt lở vách đá Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận tránh các mép vách đá Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W053
	Tên biển báo Cảnh báo; Vách đá không ổn định dễ sạt lở
	Chức năng Để cảnh báo về các hòn đá rơi từ vách đá không ổn định dễ sạt lở
	Nội dung hình ảnh Hình người, khối đất có hình dạng không đồng đều, một nhóm bốn hình không đều nhau
Nguy cơ Đá rơi, vách đá không ổn định dễ sạt lở	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận tránh ở dưới các vách đá có thể bị sạt lở	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

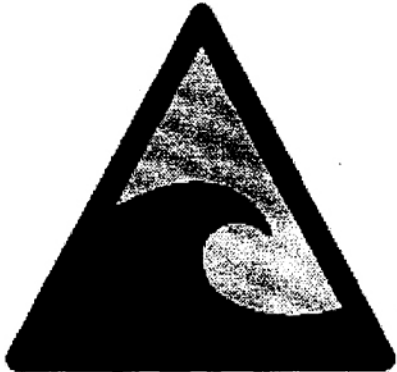
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W054
	Tên biển báo Cảnh báo; Có cá mập
	Chức năng Để cảnh báo có cá mập
	Nội dung hình ảnh Cá mập, một đường lượn sóng
Nguy cơ Cá mập tấn công	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi xuống nước do có cá mập nguy hiểm	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W055
	Tên biển báo Cảnh báo; Cửa cống xả nước thải
	Chức năng Để cảnh báo về cửa cống xả nước thải
	Nội dung hình ảnh Hình trụ, ba đường cong, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Luồng nước thải và vật liệu bẩn	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh nước xả ra từ cửa cống	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

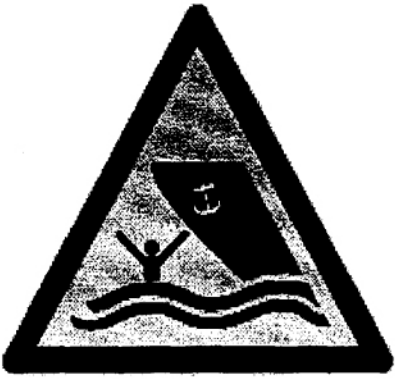
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W056
	Tên biển báo Cảnh báo; Vùng nguy hiểm có sóng thần
	Chức năng Để cảnh báo về sóng thần
	Nội dung hình ảnh Hình cuộn của sóng thần
Nguy cơ Sóng thần bắt nguồn từ một trận động đất dưới đáy đại dương, trong đó con người có thể bị cuốn trôi	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Sơ tán khỏi vùng ven biển/vị trí cao hơn/đổi gần bãi biển trong trường hợp có động đất hoặc khi có cảnh báo sóng thần	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn dưới nước này là chủ đề nghiên cứu mở rộng của chính phủ Nhật Bản và cũng đã được UNESCO yêu cầu như một phần tiếp cận tổng thể đến chiến lược quản lý được thiết kế nhằm giảm thiểu các tác động thảm khốc của sóng thần. Thiết kế được chọn đã nhận được kết quả thông hiểu tốt nhất và đặc trưng cho các trường hợp đặc biệt về nguy cơ sóng thần. Ký hiệu bằng chữ bổ sung phải được sử dụng để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện. Các trường hợp cụ thể về sóng thần và bản chất của nó như lượng nước lớn được chỉ ra, vì các lý do đặc biệt, "vùng ngoại trừ" (như quy định trong ISO 3864-3) nên được đưa vào để đạt được kết quả thử nghiệm về sự thông hiểu tốt nhất.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W057
	Tên biển báo Cảnh báo; Dòng chảy mạnh
	Chức năng Để cảnh báo về dòng chảy mạnh
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên với hai cánh tay giơ lên, hai đường lượn sóng có các đầu mũi tên
Nguy cơ Dòng chảy mạnh gây nguy hiểm cho người đang hoạt động dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi vào vùng nước có thể có dòng chảy mạnh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W058
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực có tàu thuyền qua lại
	Chức năng Để cảnh báo có tàu thuyền (ví dụ: thuyền chèo, tàu thuyền chạy bằng cơ khí, thuyền buồm)
	Nội dung hình ảnh Mũi thuyền có mỏ neo, hình người thân trên với hai cánh tay giơ lên, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Tàu thuyền có thể va chạm với người ở dưới nước Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi vào khu vực có tàu thuyền qua lại Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

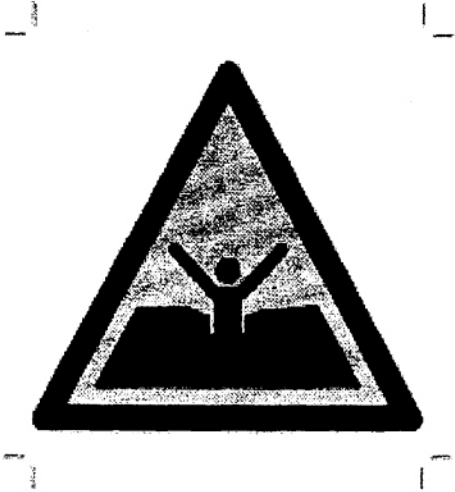
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W059
	Tên biển báo Cảnh báo; Thuyền buồm chạy trên cát
	Chức năng Đề cảnh báo có thuyền buồm chạy trên cát
	Nội dung hình ảnh Thuyền buồm chạy trên cát, cánh buồm, đường nằm dọc, đường nằm ngang, hai bánh xe
Nguy cơ Thuyền buồm chạy trên cát có thể va chạm với người trên bãi biển	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi đi vào các khu vực có thuyền buồm chạy trên cát	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W060
	Tên biển báo Cảnh báo; Thủy triều lên
	Chức năng Để cảnh báo thủy triều lên
	Nội dung hình ảnh Hình người với cánh tay giơ cao đang đứng giữa một khối đất cao và sóng biển
Nguy cơ Thủy triều lên có thể khiến người bị mắc kẹt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi đi vào các khu vực có thể bị ngăn cách do thủy triều lên	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W061
	Tên biển báo Cảnh báo; Vùng cát lún hoặc bùn sâu
	Chức năng Để cảnh báo về vùng cát lún hoặc bùn sâu
	Nội dung hình ảnh Hình người thân trên với cánh tay giơ cao, khối đặc
Nguy cơ Vùng cát lún hoặc bùn sâu mà ở đó người có thể bị kẹt	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi đi vào các khu vực có vùng cát lún hoặc bùn sâu	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

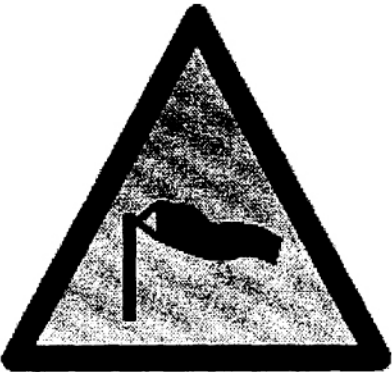
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W062
	Tên biển báo Cảnh báo; Lướt ván điều
	Chức năng Đề cảnh báo về lướt ván điều
	Nội dung hình ảnh Hình người trên ván lướt sóng, điều, hai đường lượn sóng, ba đường cong
Nguy cơ Người lướt ván điều có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở trong khu vực có lướt ván điều	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W063
	Tên biển báo Cảnh báo; Hoạt động dù kéo bằng canô
	Chức năng Để cảnh báo về hoạt động dù kéo canô
	Nội dung hình ảnh Hình người với dù kéo bằng canô, dây kéo, thuyền máy, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Người chơi dù kéo bằng canô và thuyền máy có thể va chạm với người ở dưới nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở khu vực có hoạt động dù kéo bằng canô	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W064
	Tên biển báo Cảnh báo; Gió mạnh
	Chức năng Đề cảnh báo về gió mạnh
	Nội dung hình ảnh Ống chỉ hướng gió, hai sợi dây, đường thẳng đứng
Nguy cơ Gió mạnh có thể cuốn người đang ở trên mặt nước hoặc đang dưới nước ra xa bờ	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi hoạt động trên mặt nước hoặc ở dưới nước khi có gió mạnh	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W065
	Tên biển báo Cảnh báo; Khu vực có ngọn sóng cao hoặc con sóng lớn
	Chức năng Đề cảnh báo về ngọn sóng cao hoặc con sóng lớn
	Nội dung hình ảnh Sóng có dạng cuộn cao phía trên hình người đang ngã về phía sau

Nguy cơ
Khối nước lớn, di chuyển nhanh mà ở nơi đó người có thể bị cuốn đi

Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn
Cẩn thận khi xuống nước hoặc đến quá gần mép nước, khi có các con sóng lớn

Thông tin bổ sung
Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 từ nhiều quốc gia là không có sẵn. Tuy nhiên, theo các phát hiện từ thử nghiệm quốc gia cho thấy rằng tại một quốc gia, biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu hướng dẫn hoặc việc huấn luyện.

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W066
	Tên biển báo Cảnh báo; Bãi biển dốc sâu
	Chức năng Để cảnh báo bãi biển dốc sâu
	Nội dung hình ảnh Hình người đang ngã, mép của một khối đất, sáu đường lượn sóng
Nguy cơ Đột ngột rơi xuống vùng nước sâu ở mép của một khối đất, chẳng hạn như bờ biển, nơi người có thể bất ngờ ngã xuống do sự thay đổi đột ngột về độ sâu của nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận để tránh bất ngờ ngã xuống nước hoặc nhận thức được những điều này, có hành động phù hợp khi đến gần	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này không đạt được tiêu chí chấp nhận được. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

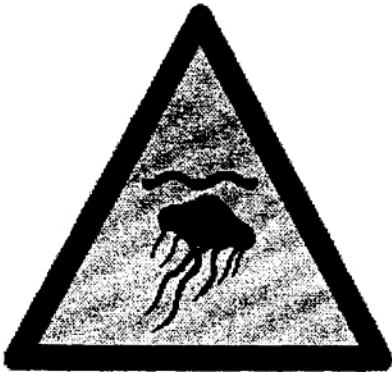
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W067
	Tên biển báo Cảnh báo; Có cá sấu
	Chức năng Đề cảnh báo có cá sấu
	Nội dung hình ảnh Đầu của loài bò sát với hai hàm mở ra, hai đường lượn sóng
Nguy cơ Cá sấu tấn công	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở trong khu vực có thể có cá sấu	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn ở nhiều quốc gia. Theo các phát hiện từ thử nghiệm cho thấy rằng biển báo an toàn này vượt quá tiêu chí chấp nhận được. Có thể sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn. Nếu biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện thì có thể không yêu cầu ký hiệu bằng chữ bổ sung.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W068
	Tên biển báo Cảnh báo; Ngã xuống nước khi bước lên hoặc bước xuống bề mặt phao
	Chức năng Để cảnh báo ngã xuống nước khi bước lên hoặc bước xuống bề mặt phao
	Nội dung hình ảnh Hình người, hình khối, hai đường lượn sóng, đường nét đậm
Nguy cơ Ngã xuống nước	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi bước lên hoặc bước xuống bề mặt phao	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

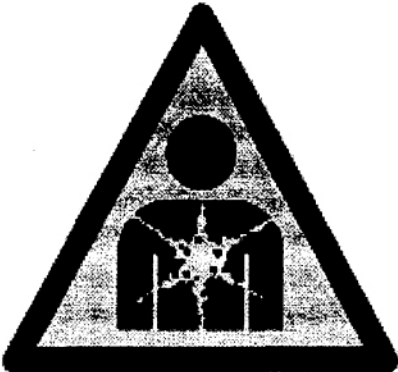
Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W069
	Tên biển báo Cảnh báo; Có sứa
	Chức năng Đề cảnh báo có sứa
	Nội dung hình ảnh Hình con sứa, một đường lượn sóng
Nguy cơ Bị thương hoặc nhiễm độc do sứa	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận khi ở các khu vực nước có sứa	
Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W070
	Tên biển báo Cảnh báo; Hạ bậc
	Chức năng Để cảnh báo về hạ bậc trên mặt sàn
	Nội dung hình ảnh Hình người, bước xuống
Nguy cơ Lối vào không bằng phẳng, hạ bậc Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Cẩn thận tại chỗ thay đổi từng bậc của mặt sàn Thông tin bổ sung Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (tiếp theo)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W071
	Tên biển báo Cảnh báo; Có chất hoặc hỗn hợp gây nguy hiểm cho sức khỏe
	Chức năng Để cảnh báo có chất hoặc hỗn hợp gây nguy hiểm cho sức khỏe
	Nội dung hình ảnh Đầu người, thân người với biểu diễn tổn thương của vùng ngực
Nguy cơ Các nguy hiểm về sức khỏe cụ thể liên quan đến các chất hoặc hỗn hợp	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Tránh mọi khả năng tiếp xúc hoặc làm đổ các chất hoặc hỗn hợp được coi là nguy hiểm cho sức khỏe	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này áp dụng cho các chất và hỗn hợp được phân loại theo GHS (Hệ thống hài hoà toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hoá chất). Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Bảng 7 (kết thúc)

	Số tham chiếu TCVN 8092 (ISO 7010)-W072
	Tên biển báo Cảnh báo; Có chất hoặc hỗn hợp có thể gây nguy hiểm cho môi trường
	Chức năng Để cảnh báo có chất hoặc hỗn hợp có thể gây nguy hiểm cho môi trường
	Nội dung hình ảnh Cây chết khô, đường nằm ngang, cá chết, hình dạng màu đen
Nguy cơ Một chất hoặc hỗn hợp gây nguy hiểm cho môi trường	
Hành vi của con người sau khi hiểu ý nghĩa của biển báo an toàn Thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết để tránh gây ra nguy hiểm cho môi trường nguy hại đến con người	
Thông tin bổ sung Biển báo an toàn này áp dụng cho các chất và hỗn hợp được phân loại theo GHS (Hệ thống hài hoà toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hoá chất). Dữ liệu thử nghiệm thu được theo ISO 9186-1 là không có sẵn. Do đó, phải sử dụng ký hiệu bằng chữ bổ sung để làm rõ hơn, trừ khi biển báo an toàn này được bổ sung trong các sổ tay hướng dẫn, tài liệu chỉ dẫn hoặc việc huấn luyện.	

Thư mục tài liệu tham khảo

- [1] ISO 3864-2, *Graphical symbols — Safety colours and safety signs — Part 2: Design principles for product safety labels*
 - [2] ISO 3864-4, *Graphical symbols — Safety colours and safety signs — Part 4: Colorimetric and photometric properties of safety sign materials*
 - [3] ISO 7000, *Graphical symbols for use on equipment — Registered symbols*
 - [4] TCVN 4898 (ISO 7001), *Biểu trưng bằng hình vẽ - Biểu trưng thông tin công cộng*
 - [5] ISO 9186-1, *Graphical symbols — Test methods — Part 1: Method for testing comprehensibility*
 - [6] ISO 16069, *Graphical symbols — Safety signs — Safety way guidance systems (SWGS)*
 - [7] ISO 17398, *Safety colours and safety signs — Classification, performance and durability of safety signs*
 - [8] ISO 20712-2, *Water safety signs and beach safety flags — Part 2: Specifications for beach safety flags — C₁*
-